**Minh Đức Hoài Trinh**

Trà Thất

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động  
  
*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)  
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Chương 1](" \l "bm2)

[Chương 2](" \l "bm3)

[Chương 3](" \l "bm4)

**Minh Đức Hoài Trinh**

Trà Thất

**Chương 1**

- Trà Thất.   
- Chưa ngủ sao? Thế mà nằm yên lặng từ nãy đến giờ bắt người ta cũng phải yên lặng theo.   
Giọng người đàn ông tỉnh táo trách vợ, âu yếm, một thứ âu yếm quen thuộc, nói lên sự hạnh phúc bình yên, không hề gợn sóng của một gia đình may mắn trên nhiều phương diện.   
- Còn anh? Em cứ tưởng anh cũng ngủ rồi, hơi ngạc nhiên, sao ngủ mà ngoan thế, không nghe tiếng ngài ngáy như mọi khi.   
- Tại em đấy, ai bảo đã chiều rồi mà còn dụ dỗ người ta uống trà, bắt người ta thức.   
- Dụ dỗ, nói nghe đến phát ghét, tại mình đòi uống cho được, không tự kiềm chế nổi, còn đi trách người ta.   
- Kiềm chế gì, ma vương cám dỗ Bồ Tát.   
- Sao Bồ Tát không giỏi từ chối đi, làm anh hùng thử coi, để em uống một mình, em đã nhường cho, chia đôi chén trà thứ nhất, thế mà không biết cảm ơn. Mấy đời mới có một chén Bạch Trà ngon nhứ thế nhỉ, phải chịu là quá sức ngon phải không anh?   
Duyên như còn nghe hương vị ngọt ngào, thanh khiết của chất trà thoang thoảng trên môi, trong lưỡi, trong cổ. Nàng nuốt nước miếng, tưởng chừng như đang nuốt hương trà, vị trà thoáng ngọt, thanh khiết.   
- Thơm chi lạ lùng, đến nước thứ mấy chục vẫn còn thơm... Anh nhỉ?   
- Ừ khá thơm, phải chịu là đặc biệt.   
Hai vợ chồng kể tiếp tục câu chuyện, cãi qua cãi lại bằng một giọng cố hạ trầm, sợ làm thức giấc các con ở phòng bên cạnh, chỉ cách có một bức tường.   
- Nhưng hình như anh vừa nghe Duyên nói gì phải không? Em nói gì vậy?   
Suỵt, khẽ chứ, em nói gì, em có nói gì đâu?   
- Có mà, hình như em đang nói trà thất trà thiết gì đó, em có nói anh mới biết là em còn thức.   
- À... ờ nhỉ, em đang mơ đến một ngôi trà thất.   
Người đàn bà định trả lời cho qua chuyện rồi bỏ lửng không nói thêm nữa, vì đêm đã khuya, lại thêm sợ nói nhiều sẽ không tránh được sự tố cáo những ý nghĩ riêng tư của mình với chồng chăng.   
Ấn không chịu thua, tuy rất cưng và chiều vợ, tuy biết rằng đêm đã khuya cả hai đều cần phải ngủ nhưng chàng vốn ghét những câu chuyện, những ý kiến nào nói ra rồi bỏ dở sau đó. Ai nói gì với chàng là phải nói cho hết, làm việc gì cũng phải làm cho xong chàng mới chịu.   
- Nhưng sao em lại nói lên hai chữ ấy?   
- Thì em đã bảo với anh là em đang mơ đến một ngôi trà thất mà lạị..   
- Nhưng sao lại một ngôi trà thất mới được chứ?   
- Tại vì... trà thất, tại vì trà thất là cái trà thất...   
Duyên lúng túng trả lời, chưa tìm ra lối thoát.   
- Biết rồi cái ghế là cái ghế, cái bàn là cái bàn, cô nầy đến vớ vẩn, ai chẳng biết trà thất là cái trà thất.   
Người chồng vừa nói vừa kéo dịch chiếc gối của mình lại gần vợ, nhất định bắt Duyên phải giải thích cho hết ý tưởng của mình, nhưng lại sợ nằm hơi cách xa nhau, phải nói cao giọng làm thức giấc các con. Ấn nhận thấy vợ mình mỗi ngày một đặc biệt hơn, độc đáo hơn, không phải như bao nhiêu người đàn bà khác, cậy có chồng con rồi là bỏ bê. Không chịu trau dồi thêm tư tưởng, không chịu học hỏi tìm hiểu, để cùng ngang một nhịp với chồng, không cho chồng được cái hân hạnh kiêu hãnh sung sướng vì vợ. Các bà cứ dùng những đứa con làm hậu thuẫn để rồi sau đó lại đi phàn nàn rằng chồng bỏ bệ..   
Duyên biết tính chồng, thôi thì nhượng bộ, giải thích cho ông ấy yên lòng, nếu không thì rồi đến sáng cả hai cũng còn chưa ngủ. Duyên vẫn nói đùa là chồng mình chọn nhầm nghề, chàng đáng phải là công an mật vụ hoặc cảnh sát chuyên lấy khẩu cung mới đúng, chẳng bao giờ tha cho ai một câu.   
Vẫn bằng một giọng thì thầm, Duyên giảng giải, kể lể bên tai chồng, cho chồng nghe câu chuyện trà thất... Tại Nhật Bản, những gia đình khá giả ngoài ngôi nhà chính là tư thất người ta còn cất thêm một ngôi trà thất trong góc vườn. Nếu không có vườn thì chọn lấy một gian phòng riêng biệt ngay trong nhà dành làm trà thất.   
Bước chân vào trà thất, tâm hồn sẽ thanh thản, quên hết tất cả mọi sự tranh dành tính toán dơ bẩn của cuộc sống. Khách vào, phải bỏ dép đi chân đất cũng như chủ nhân, vũ sĩ cũng phải cởi bỏ vũ khí. Cửa vào trà thất không xây cao, bắt người phải cúi mình tỏ sự khiêm tốn, đoạn tục. Phần trang trí bên trong cũng phải đơn giản, do những bàn tay chuyên môn có đầy đủ kiến thức đảm nhận. Bình hoa cắm với tất cả nghệ thuật cổ truyền, đi cùng một bức tranh, hoặc hòa nhịp, hoặc tương phản với đầy dụng ý. Âm thanh của trà thất chỉ là tiếng nước sôi reo u ẩn như tiếng suối từ xa vọng về. Câu chuyện trao đổi giữa chủ và khách cũng không phải là thứ chuyện trần tục, một vài chữ, đôi ba lời đủ để hiểu nhaụ.. Được mời đến dự một buổi trà đạo là cả một sự hân hạnh, không phải ai cũng được cái hân hạnh ấy.   
Ngôi trà thất bé nhỏ không chứa quá năm người, chủ và khách đều ý thức rõ rệt, từng lời nói, từng cử chỉ, từng hành động của mình. Trà thất khơi nguồn từ những ngôi đền thanh bạch của các vị thiền tăng. Con đường từ bên ngoài dẫn vào trà thất là những bước đầu của sự suy tư nhập thiền, dứt bỏ mọi ưu phiền, quên hết mọi hỗn tạp của cuộc thế...   
- Ngủ rồi saọ..   
Duyên ngừng. Tiếng ngáy nhè nhẹ bắt đầu, có lẽ chàng đã đi vào giấc ngủ từ lâu và giọng nói của người vợ như một giọng ru, hay giọng kể chuyện cổ tích mà ngày còn là chú bé, Ấn hay được nghe u già kể những câu chuyện cổ tích thần tiên. Đây cũng là một trong những điểm làm cho Ấn say mê vợ, Duyên khẽ gỡ cánh tay chồng nằm lùi ra xa, Ấn cũng trở mình quay ra phía quen thuộc của thân thể con người trong khi say ngủ.   
Duyên mừng thầm, thế là yên, chồng đã ngủ, nếu không thì ngày mai làm sao chịu nổi. Ngày mai lại là ngày xem mạch đặc biệt dành cho nhà nghèo mà Ấn đã bỏ ra mỗi tuần lễ một lần. Người nghèo đến đông, Ấn sẽ mệt, Duyên sẽ ân hận đã vô tình không cho chồng ngủ.   
Tuy nhiên, ân hận thì ân hận, Duyên vẫn hài lòng đã cho Ấn nếm được thứ trà ngon, dùng chữ của Quốc tức là đã "văn hóa" được chồng thêm chút nữa. Duyên vẫn thích được chia xẻ với chồng, cái gì cũng phải hưởng chung, có như vậy câu chuyện mới dồi dào, một bí quyết để bảo vệ hạnh phúc mà hình như có nhiều người đã bỏ quên.   
Theo lời Quốc, người bạn thân của gia đình thì đây là thứ Bạch Trà đã được Huy Tông Hoàng Đế phẩm định là Thiên hạ đệ nhất danh trà. Ông vua nầy là người đã chịu xuất ra rất nhiều tiền trong kho để tiêu dùng vào việc lùng kiếm những thứ trà quý. Thứ Bạch Trà nầy ngày trước chỉ mọc ở vùng Hổ Khâu, nơi chôn vua Ngô Hạp Lư, người ta mang giống đi trồng khắp các nơi đều không bằng. Ngày nay nhờ có những cố gắng của khoa học, người Đài Loan đã tìm cách gò gẫm ép buộc thiên nhiên chọn một vài vùng có không khí tương tự, cùng với sức lực trí tuệ của các chuyên gia, rồi nào chăm bón, hái trà, sấy trà, để gọi là cố giữ cho đúng cái hương vị của giống Bạch Trà tại Hổ Khâu ấy. Năm nào cũng có những nhà giàu đặt tiền mua hết cả đồi trà để uống riêng một mình chia với các bạn thân, đồng đạo, đồng chí.   
Của quý nghìn năm một thuở mà Quốc phải là người sành lắm mới được một ông bạn già ở Chợ Lớn nhường cho mấy ấm, chứ đâu phải dễ.   
Câu chuyện Trà Thất cũng do Quốc đã nhiều lần kể đi kể lại cho Duyên nghe và Duyên đã vui thích, nhớ mãi. Nhận thấy một ý nghĩa sâu sắc mà mọi người đều cần phải suy nghĩ lâu dài mới đủ sức lĩnh hội. Phải đọc, phải học, phải chịu khó tìm kiếm thêm để bổ túc cho sự hiểu biết nhỏ bé của mình.   
Ngày mai biết trước sẽ dậy muộn, mỗi lần gặp Quốc, uống trà vào là khó ngủ, Duyên đã cắt đặt công việc cho người làm, nấu món gì cho chồng con ăn sáng.   
Ấn ngủ say lắm rồi, Duyên có thể tự do thả tâm tư lang thang, tìm đến những nơi thầm kín có thể gọi là u ẩn mà ban ngày, hoặc những lúc còn đèn sáng, chưa chắc Duyên đã dám cho mình được với tới, giờ phút nầy Duyên có thể cho phép mình đi tìm ngôi trà thất.   
Mỗi người ai cũng phải cần một ngôi nhà để che nắng mưa, nhưng giá có thêm được một ngôi trà thất để tìm đến mỗi khi buồn, mỗi khi nghẹn ngào, cho tâm hồn được lắng đọng, gột bỏ mọi ưu tư, thì mới thật là lý tưởng.   
Cuộc sống sẽ sáng tươi, sẽ bớt nặng nề... Đây cũng chỉ là những ý kiến của Quốc mà Duyên chỉ nhắc lại với mình, hoặc với chồng một vài khi. Quốc như một vị thầy, một đạo sĩ, ra đề tài và Duyên là cô bé học trò, là một tín đồ ngoan ngoãn, chỉ biết theo đó mà làm bài, mà suy tư, hành động, nhắm mắt không dám cãi.   
Quốc, Nguyễn Kinh Quốc, hình ảnh người đàn ông ấy hiện ra rõ rệt trong đêm tối. Dẫu cho Duyên có đang nhắm mắt hay mở mắt, mà có lẽ khi nhắm mắt hình ảnh như lại càng sáng tỏ hơn, tưởng như chàng đang đâu đây. Duyên có thể nghe, có thể hỏi, có thể nhìn thẳng vào mắt, cho cái nhìn của mình được đắm chìm vào trong đôi mắt kia, dễ dàng như Duyên vẫn làm một vài khi.   
Mười hai năm trước. Mười hai năm qua rồi, ngày ấy Duyên là một nữ sinh trường bà Sơ. Mười bảy tuổi, tuổi của yêu đương của mơ mộng, mọi người đều bảo thế, nhưng Duyên không chịu tin, không tin cho tới ngày gặp tình yêu.   
Độ ấy là độ vừa thi xong phần tú tài thứ hai, cô nữ sinh có mái tóc uốn nhẹ, dài ôm bờ vai, hay buộc thêm cái nơ nhung đen như đôi cánh bướm. Mỗi khi trời nóng bức, để lộ chiếc gáy tinh khiết với vài sợ tơ măng.   
Duyên nổi tiếng là vừa xinh đẹp, vừa chăm học, lại vừa đứng đắn ngoan đạo nhất trường. Những yếu tố mâu thuẫn thường chẳng mấy khi đi cùng trong một người, vì nhan sắc và trí não là một sự sâm thương mà Duyên là một trường hợp đặc biệt để khẳng định cái luật ấy chăng?   
Hạnh kiểm nhất, học hành nhất, thể thao bóng rổ nhất, cái gì hay là Duyên phải nhất. Mỗi lần nhắc đến Kim Duyên là từ giáo sư đến học trò đều biết, đều hình dung ra được ngay cái dáng dấp đoan trang lại vừa duyên dáng của cô gái.   
Cô nữ sinh chưa hề làm một cử chỉ, một hành động nào để có thể bị phê bình hoặc mất lòng các Dì, các Mẹ, ngay cả các bạn trong lớp, ai cũng quý mến. Cuộc đời và tâm hồn cũng trong trắng như cánh hoa Huệ ngày chủ nhật trên bàn thờ. Trong khi các bạn gái đồng lứa chỉ thích mộng mơ, gặp nhau không trao đổi bài vở, không nói chuyện học hành mà chỉ khoe với nhau những bức thư hồng thư xanh, đo tầm quan trọng của nhau bằng những cánh thư chồng chất. Bàn bạc khen chê, nói lên những lời rên siết than niềm đau tuổi dại, hời hợt đi tìm những tác phẩm tâm tình dễ dãi đặt làm thần tượng, làm chủ đích của cuộc đời. Các cô cho Duyên là quê mùa. Là chưa biết sống, là thiếu kinh nghiệm, nói chuyện thiếu hấp dẫn, kém về thời trang!   
Mặc. Ai muốn chê thế nào thì chê, nói gì thì nói, Duyên cần học trước đã, vì tình yêu và học vấn là hai sự kiện khó song song. Hẳn vì tự biết tính mình cuồng nhiệt, học cũng cuồng nhiệt thì khi yêu chắc cũng phải không kém. Hơn nữa, Duyên muốn dành tất cả tình yêu để trao trọn cho một người, chỉ một lần mà thôi. Người ấy sẽ là chồng, là cha của các con mình. Không nên phung phí tình cảm vì Thượng Đế chỉ cho phép mỗi người được một lần yêu. Sau đó chỉ là tạm bợ, sống cho xã hội, đóng kịch cho vui lòng xã hội, vui lòng gia đình mà thôi. Người con gái ấy nhất quyết bước lên xe hoa với tâm tình nguyên trinh.   
Lý thuyết cả.   
Đêm văn nghệ ấy, Duyên vẫn như còn hình dung rõ, là một đêm đặc biệt của mấy trường hợp nhau tổ chức, cô gái được đề cử việc tiếp khách. Vì có sự bán quà giúp trẻ em mồ côi nên phải mời loại quan khách ngoại quốc lắm tiền. Cần phải chọn những nữ sinh nào vừa xinh đẹp, vừa biết ăn nói, Duyên được đề cử không còn lý do để từ chối.   
Mỗi lần nghĩ đến sự đứng đón từng người khách đưa vào tận chỗ ngồi Duyên còn rùng mình, thế mà có những người phải sống bằng nghề đưa chỗ, cũng như có những cô phải sống bằng nhan sắc, tức là lúc nào cũng phải xinh đẹp, như một đóa hoa không được phép tàn, không được phép khép cánh để nghỉ ngơi, thật là phản thiên nhiên.   
Đêm văn nghệ ấy không ngờ đã định đoạt được cả một đời người con gái. Làm sao quên, những màn kịch, đơn ca do các nam nữ nghệ sĩ trình bày thì cũng như tất cả các buổi đại nhạc hội khác. Độc đáo nhất chỉ có màn ngâm thơ dành cho người Việt và chỉ những người Việt nào biết thưởng thức, không mang tâm hồn đá cuội.   
Hai giọng ngâm điêu luyện, một giọng nam, một giọng nữ và tiếng sáọ.. Tiếng sáo sao mà tuyệt vời.   
Bài thơ của một tác giả không đưa tên phỏng theo bài Hạng Vũ biệt Ngu Cơ.   
Lực bạt sơn hề chí cái thế   
Thời bất lợi hề truy bất thệ   
Truy bất thệ hề, hà nại hà   
Sức phá núi chí anh hùng bao quát   
Nhưng hôm nay trời đã phụ tình ta   
Truy mã ngập ngừng, giang sơn đổ nát   
Ngu Cơ ơi, thôi hết rồi giấc mộng nguy nga   
Giọng ngâm thơ cảm động nói lên niềm đau của người anh hùng khi thất thế. Nhưng tất cả mọi sự, nếu đạt được kết quả, thu hút được hầu hết khán giả đều nhờ có tiếng sáo đệm. Tiếng sáo thiết tha u ẩn ngay từ khúc tiền tấu làm cho người nghe như tê dại. Khúc tiền tấu đưa đẩy theo giọng ngâm rồi cứ thế có lúc buông thả giọng ngâm mà vút lên, vút lên, lơ lửng trong không gian, có khi nghe như một tiếng thở dài, có khi là những tiếng nức nở nghẹn ngào, như oán, như hờn, hợp với lời thơ. Cuối bài thơ, giọng ngâm đã ngừng mà tiếng sáo vẫn tiếp tục dìu người vào cõi mê, tưởng chừng như đâu đây, Ngu Cơ đang về khóc lóc bên Hạng Vũ hay người anh hùng thất thế đang vuốt mắt cho người yêu được siêu thoát... Đại Vương ý khí tận. Tiện thiếp hà liêu sinh?   
Chí anh hùng đã đến hồi phải tận   
Thiếp xin chàng một chết vẹn trung trinh   
Màn hạ. Các nghệ sĩ ra chào quan khách, một số ở lại chuyện trò với ban tổ chức, với các nam nữ sinh, Duyên chỉ mong được nhìn mặt người thổi sáo nhưng chờ mãi, chờ mãi. Trong đám người được gọi là tài hoa xuất chúng, chẳng thấy bóng dáng nào có thể tạo nên giọng sáo đau xót ấy. Duyên đã thất vọng ra về, suốt đêm chập chờn với tiếng sáo, không làm sao ngủ trọn giấc.   
Duyên hỏi thăm mãi, quả như thế, ngươi thổi sáo đã bỏ về ngay sau đó, không thèm ở lại để đón nhận những lời hoan hô chúc tụng, những tràng vỗ tay phàm tục vô nghĩa. Duyên cũng nhận thấy sự vỗ tay là phàm tục chỉ dành cho những loại nghệ sĩ còn ngụp lặn trong đám lợi danh. Trái lại, đối với loại nghệ sĩ siêu đẳng như người thổi sáo nầy thì sau khi nghe trình diễn xong, mọi người đều phải cúi đầu như để mật niệm sự linh thiêng của vị thần sáo, rồi lặng lẽ ra về để cho âm thanh quyện quanh mình, theo dõi mình suốt đêm hôm ấy, ngày hôm sau, như thế mới đúng nghi thức của sự ngưỡng mộ.   
Duyên nhất quyết phải tìm gặp cho được con người nghệ sĩ không cần hư danh ấy, phải làm quen, phải xin nhận mình làm học trò. Con người đã có tiếng sáo điêu luyện như thế tất phải còn nhiều điểm cao siêu khác mà Duyên cần phải học.   
Hỏi thăm các bạn, càng biết thêm về người thổi sáo, Duyên càng ân hận, càng nóng ruột, tự trách mình sao hôm ấy không chạy ngay vào hậu trường khi màn vừa hạ, có phải không để lỡ mất cơ hội, và biết đâu ngày giờ nầy người ấy đã là thầy của Duyên rồi.   
- Đây là Kim Duyên, một cây chăm học, và đây là anh Quốc, tự Tiêu Lang, anh họ của tui. Một cây sáo phi chuyên gia nhưng đã từng làm cho bao nhiêu con tim héo hắt rụng rời, "phi" mà con hơn gấp mấy lần "không phi", và rất coi rẻ những tràng pháo tay. Phải không anh Quốc, không ghét pháo tay sao hôm ấy lại bỏ về ngay, báo hại làm cho bao nhiêu người ngơ ngẩn đốt đuốc đi tìm suốt đêm mà "Tìm anh như thể tim trâu, rừng xanh núi đỏ biết đâu mà tìm".   
Duyên hơi mỉm cười cắn môi để dấu sự ngượng nghịu.   
Câu chuyện giới thiệu đôi bên quá dài dòng của Phi Lan, em họ Quốc, câu giới thiệu còn được kèm theo câu ca dao lạ lùng khá hợp tình, hợp cảnh mà Duyên chưa bao giờ được nghe. Duyên phục Phi Lan, sao cùng học một trường mà Lan có vẻ thành thạo biết nhiều hơn mình, chẳng kém gì các cô học chương trình Việt. Một cảm giác mơ hồ thoáng qua, quan niệm của gia đình mình từ bao nhiêu năm nay đã sai lầm rồi chăng, đâu có phải chỉ vào trường Pháp mới là giỏi.   
Biết Phi Lan là em họ của người thổi sáo, Duyên đã cố tình làm quen, Phi Lan cũng thấy Duyên thắc mắc, muốn được biết người thổi sáo nên cô gái chịu về năn nỉ ông anh họ. Tuy không quen nhiều nhưng trong trường ai cũng biết tiếng Duyên, nhờ thế Lan mới chịu khó, chứ gặp các cô gái khác thì chưa chắc Lan đã chịu mất thì giờ về ca ngợi bắt ông anh phải xiêu lòng, phải chịu đi gặp cô bạn mình chiều hôm nay. Lan cũng rất mến Quốc, vì tính cô gái hay dùng chữ phi trong câu chuyện nên các bạn đặt ngay thành tên. Lúc làm thẻ kiểm tra cô gái cũng giữ luôn chữ Phi Lan cho nó lạ, khác người. Các bạn có người giảng rằng đó là bông hoa lan biết bay, nhưng cũng có người bảo Phi Lan tức là không phải Lan, mà không phải Lan thì chỉ có thể là Huệ. Lan chỉ cười, ai muốn hiểu sao thì hiểu.   
Thì ra con người ấy là Quốc. Người đã có tiếng sáo bắt Duyên phải bỏ ăn bỏ ngủ, thao thức, quằn quại cả hai ba tuần lễ nay. Tiếng sáo đã thu mất hồn của cô gái trong trắng, cũng là người mà giờ phút nầy đang bắt Duyên phải cúi mặt chớp đôi mi, lúng túng, thừa tay dư chân, tim đập như trống vào hội.   
Phải ăn nói thế nào, phải đi đứng làm sao đây, tìm cho được gặp để lúc gặp lại biến thành tượng đá hay sao? Quốc mới chỉ vào độ dưới ba chục tuổi, không lấc cấc, không thời trang, không bắt chước thứ kép chiếu bóng Hoa Kỳ như có một số con trai ngày nay.   
Anh chàng cũng đang nhìn Duyên, chưa biết nói câu gì, còn phải nhận định, đánh giá xem nên liệt vào hạng nào hạng tiểu thư nhõng nhẽo, hay là hạng búp bê để đưa đi dạo phố, hay là hạng con nhà thầu, sắp sửa bước theo chân bố đi thầu từ tình cảm đến sắt vụn và đống rác ở chợ Bến Thành. Kể cũng khó đánh giá vì ngày nay tiền bạc và các thứ mỹ phẩm đã giúp cho người quá nhiều để dối trá nhau.   
- Ê, nầy Phi Lan không có xuyên tạc đấy nhé, người ta về là vì người ta không có giấy đi đêm giới nghiêm nghe chưa, làm gì mà trách mãi, các cô thật là rắc rối.   
Duyên ngước mắt nhìn chàng trai như thầm đặt câu hỏi, còn em có rắc rối không? Cái nhìn đã được đưa vào ống kính của nhà nhiếp ảnh, nếu bảo tâm tư con người là cái máy ảnh. Duyên càng thấy mến Quốc, càng thấy gần và càng muốn gần hơn nữa.   
Duyên mến sự khiêm tốn, sự trầm tĩnh toát ra từ con người ấy, không cần đếm xỉa đến những phù phiếm bên ngoài. Kể cũng lạ, tại sao mới gặp Quốc, Duyên có thể mến ngay được, hẳn vì quãng thời gian chờ đợi đã xây cho tình cảm một cái đài cao, hay quả thật cái thuyết bảo rằng có những luồng điện là đúng. Hay định mệnh đã xếp đặt vì có thể là con người và tiếng sáo khác hẳn nhau, như những nhà thơ, những họa sĩ, nghe và nhìn tác phẩm thì thanh tao mà sự thực khi gặp con người thì quả là một khối thịt cân được những mấy tạ.   
Người ta bảo nghệ sĩ cũng giống như rượu có rất nhiều hạng mà thứ hạng nhất quả là khó kiếm, chỉ nhan nhản hạng nhì hạng ba, tuy nhiên khi nghe họ nói thì cứ tưởng như đó là hiện thân của nghệ thuật. Quốc không ở vào thứ hạng nhì hạng ba ấy, có thế nên Duyên mới cảm thấy êm ả, thoải mái ngay. May mắn nhất là cũng không phải như hoàn cảnh của Mỵ Nương và Trương Chi, Duyên mừng thầm, nếu Quốc là Trương Chi để cho Duyên phải đóng vai Mỵ Nương thì khổ tâm biết mấy, mặc dầu nếu xét cho kỹ thì Trương Chi mới quả thật là nghệ sĩ chân chính.   
Duyên vẫn chưa hết vụng về, lệ thường đâu có tệ quá như vậy, Duyên cũng như ai, cô gái học trường Tây, hoa khôi của vùng mặc đầm, từ thuở bé. Mới năm ngoái mẹ thấy lớn rồi, nếu không tập mặc áo Việt Nam sợ về sau mặc vào sẽ cứng người, khó trông. Nhờ thế mới có áo để mặc đi dạ hội đêm hôm ấy và đi gặp Quốc hôm nay.   
Nếu Quốc biết rằng Duyên đã sửa soạn, trang điểm từ tâm hồn đến nhan sắc như thế nào, chắc Quốc sẽ thương lắm. May nhờ Phi Lan có lòng đã nói qua về tính nết và ý thích của Quốc cho Duyên nghe, để Duyên còn chuẩn bị. Vả lại, với tiếng sáo ấy thì nhất định là tâm hồn phải khác đời. Qua tiếng sáo, Duyên cũng định được vị trí tâm hồn của chàng trai một phần nào, và sự trang điểm mất rất nhiều công của Duyên từ mấy hôm nay không phải là phí.   
Trước hết phải gội bỏ cái lối học trường Tây của mình, cái lốt nầy chỉ dành cho những dân tộc quen làm con dân thuộc địa mới ham thích.   
Thời buổi loạn ly, ở xứ nào cũng thế, chỉ có những anh chị chàng trọc phú, mới nổi lên, giàu trong mấy năm nhờ có chiến tranh, nhờ đi thầu hàng ngoại quốc mà phát lên, mới cần phải mang nó vào để còn mong che dấu những ai không quen phân biệt.   
- Có người muốn xin làm học trò, anh Quốc nhận không? Bằng lòng thì bảo ngay để mai còn xem ngày ra chợ mua xôi gà mang đến làm lễ khai tâm.   
- Ai vậy?   
Quốc đã biết mà cũng giả vờ hỏi. Phi Lan đã thay Duyên nói hộ, mở đầu câu chuyện, lý do của buổi gặp gỡ hôm nay. Trông thấy cô bạn gái của mình có vẻ lúng túng, vụng về đáng tội nghiệp nên Lan đâm thương hại hơn. Mấy hôm rồi Lan phải tả tình tả cảnh mãi, ông anh họ mới chịu đi gặp cô bạn gái. Chàng vốn sợ rắc rối, dính vào đàn bà con gái thường hay làm cho cuộc đời trở nên rắc rối. Kinh nghiệm đã cho biết một vài lần, và chữ rắc rối là chữ mà Quốc dùng để kết thúc cái hoàn cảnh bị yêu hay bị mất thì giờ, bắt phải suy nghĩ, cân nhắc của mình.   
Quốc cũng đồng ý với cô em họ, Duyên rất xinh. May ra thì cô gái nầy sẽ ít rắc rối hơn chăng, tức là nhan sắc đã làm dịu giùm đi những mối suy tư, Duyên không lộng lẫy, không mang vào mình một tấm nhan sắc búa tạ, ai gặp thì như bị búa giáng vào đầu làm xây xẩm mặt mày. Nhưng Duyên dễ thương, mặn mà, khuôn mặt đặc biệt Á Đông mà không bị những nét khiếm khuyết của người Á Đông. Học trường Âu, trường Tây từ thuở bé, nói tiếng Pháp như gió, ngôi sao bóng rổ, hoa khôi của trường, thế mà vẫn còn giữ được cái dáng dấp dịu dàng của người con gái miền Bắc. lại không có cái lối trề môi, nhún vai của loại con gái tân tiến, mới học đòi thói lai căng của đào chiếu bóng Âu Mỹ, ngỡ rằng phải như thế mới không bị chê là nhà quê.   
Quốc thuộc phái bảo thủ, tuy xứ Việt Nam sau bao nhiêu năm nô lệ với nội chiến liên miên, có muốn giữ cái vai trò bảo thủ cũng khó, còn gì nữa mà giữ gìn, mà bảo, mà thủ. Còn gì nữa đâu, từ những di sản ở bên ngoài đến những tư tưởng thuần khiết ở bên trong đều đã bị ăn cắp, bị chà đạp, bị mang đi, bị dày vò gần hết, còn gì nữa Quốc vẫn thường tự hỏi.   
Chiều nay Duyên mặc chiếc áo dài mầu tím than, cổ kính thuần túy, quần hàng trắng, chân đi dép trắng có vài chiếc quai đan đơn sơ, tất cả đều mong manh lả lướt, tơ nội hóa trang nhã mà đẹp vô cùng. Con gái Bắc quả là biết cách trang điểm, hình như mười hai bà mụ đã cầm tay dạy các cô ngay từ thuở mới lọt lòng mẹ hai điểm chính, thứ nhất là trang điểm, thứ hai là làm ăn buôn bán. Cưới con gái xứ Bắc mà số tử vi không bị hãm, hoặc bị những vì sao xấu số nó đóng nó chiếu vào thì tha hồ mà làm ăn nên. Dầu có vừa bị tra tấn ra mà cho các cô lấy một vài phút là các cô vẫn có thể chỉnh đốn y thường và nhan sắc lại ngay, không để cho điêu tàn xốc xếch như những người miền khác. Khi sa cơ lỡ vận, các cô vẫn có thể buôn bảo bán tần, buôn từ ông Tổng Thống cho đến tấm áo cũ, tùy giai cấp, tùy khả năng, hoàn cảnh để rồi phát triển lại, chẳng mấy chốc mà xây cơ đồ, nói gì đến thứ nuôi nổi năm con với một chồng của các bà Tú ngày xưa.   
Mầu áo mặc trong buổi hẹn đầu tiên tức là mầu gặp gỡ đầu tiên, mang một tầm quan trọng rất đáng kể, liệu có bao nhiêu cô ý thúc được. Tóc Duyên buộc gọn ra sau bằng một khúc lụa mầu tím nhạt, hòa nhịp với mầu tím than của chiếc áo, làm nổi bật làn da trắng hồng và ánh mắt đen ngơ ngác. Một lớp phấn mỏng phủ lên da, một thoáng son nhạt trên môi gọi là tiếp tay với thiên nhiên, chứ không cần thêu vẽ đủ năm sắc như các cô gái làm mẫu của thời đại.   
Tất cả đều thanh thoát, Quốc chợt nhớ đến thi sĩ Hàn Mặc Tử, đã gọi người yêu là người lụa, thì ra con người lụa vẫn là con người của muôn thuở không phải chỉ được xuất hiện có một lần. Giá Quốc là họa sĩ chàng sẽ nhờ Duyên làm mẫu cho mình vẽ, cố nhiên là vẽ loại tranh lụa. Quốc rất thích loại tranh ấy, nhất là lối vẽ thanh thoát của các họa sĩ Á Đông, lối vẽ mà quãng trắng mang tầm quan trọng không kém gì những quãng có mầu sắc đường nét.   
- Hai cô xong hết phần thi cử chưa, thoát nạn rồi đấy chứ, còn gì ưu tư nữa không?   
- Thưạ.. xong cả rồi.   
Duyên trả lời run rẩy, chưa nén hết xúc cảm, Phi Lan thấy tội nghiệp phải hứng nói đỡ cho bạn.   
- Nhất định là Duyên sẽ có điểm tưởng lệ đó anh ạ, tha hồ xin đi ngoại quốc. Học giỏi quanh năm, cả trường đều phải nể, nói đến Kim Duyên là phải thêm ba chữ Ngôi Sao Sáng để cho mọi người khỏi lầm.   
Duyên nhìn Lan, hơi cau mặt như muốn trách, sao đã biết mình đang trong tình trạng bối rối như thế nầy mà còn không tha. Ở vào lúc khác thì Duyên cũng có thể cãi vài ba câu nhưng hôm nay quả thật là Duyên đành chịu thua, và rất thèm được cái thái độ tự nhiên của bạn, người đứng ngoài có khác.   
- Chiều nay các cô làm gì? Có chương trình gì. Có thì giờ để đi khao với tôi không?   
Nghe Quốc hỏi luôn mấy câu, Duyên chưa biết phải trả lời thế nào, biết rằng mình chỉ mong có thế, mong cho cánh thời gian đừng bay nữa, để mình sẽ được ở mãi bên con người độc đáo nầy. Chưa quen mà đã thấy yêu, đúng với câu thơ của nhà thơ tiền chiến. Tập thơ mà Lan đã cho Duyên mượn để xem trước, gọi là trang điểm tâm hồn. Sửa soạn cho cuộc gặp gỡ được hoàn hảo.   
- Hoan nghênh ý kiến độc đáo và rất xây dựng của anh Quốc, đưa chúng em đi khao chiều hôm nay thì còn gì bằng, nhưng khao ở đâu đây?   
- Tùy đấy, các cô muốn đi đâu cho chọn.   
Duyên đưa mắt liếc về phía bạn hỏi ý kiến, vì giờ phút nầy thì quả là Duyên hoàn toàn xin đầu hàng, Quốc đưa tay lên nhìn đồng hồ rồi nhìn lên từng người, đợi ý kiến, mới có năm giờ chiều, còn khá nhiều thì giờ. Trời bên ngoài chưa tắt hết nắng, mầu nắng tuy đã nhạt bớt trên mấy ngọn cây, trên mầu lá, nhưng hơi nóng cả ngày vẫn còn hừng hực, từ mặt đường từ những bức tường của hai dãy phố toát ra. May nhờ một vài làn gió nhẹ thỉnh thoảng thổi tới như hơi thở nhẹ của người mẹ hiền, có thế mới làm cho dân Sài Gòn chịu nổi và mặc dầu sức nóng của mùa hè vẫn nhớ thương, vẫn chỉ muốn được trở về nếu có việc phải đi đâu xa.   
- Em đề nghị tụi mình đi ăn món Huế, có một nơi mới mở ở hẻm Phạm Ngũ Lão gần chợ Thái Bình, ngon dễ sợ, anh Quốc chắc chưa biết chỗ nớ nỉ.   
Phi Lan nhanh nhẩu đề nghị không cần hỏi ý kiến nhưng Quốc có vẻ ngập ngừng, có ai khao nhau mà mang vào đường hẻm bao giờ, nhất là những con đường hẻm ở Sài Gòn lắm khi phải đi qua nhiều vũng lầy, nhiều đống rác nhỏ, sợ mất phần hào hứng đi chăng.   
- Cô Duyên chắc thích món chả cá, ở Tân Định có biết hàng ấy không?   
- Không ạ, đâu cũng...   
Còn một chữ nữa mà Duyên nói chẳng ra, Duyên còn làm gì dám có ý kiến, ăn gì cũng được, đưa đi đâu cũng đi, chỉ cầu mong cho những giờ phút quan trọng nầy đừng mau chấm dứt. Duyên cũng không thấy cần ăn, một tuần nay Duyên đã ăn rất ít. Duyên không ăn được thức ăn cay, nghe bảo món ăn Huế cay lắm, người Trung làm món gì cũng có bỏ ớt, như người Nam nấu món gì cũng không quên bỏ nước dừa, nhưng Duyên sẽ cố gắng tập ăn cay.   
Làm sao để có thể giống như Phi Lan, vui vẻ, hồn nhiên, luôn luôn sẵn sàng đưa ý kiến, không có ý muốn dọa ai và không bao giờ sợ ai, giá lúc nầy Duyên cũng được như thế.   
- Sợ thức ăn Huế cay, cô Duyên không ăn nổi đâu, ăn xong mà khóc cả buổi, về nhà sưng mắt rồi lại oán...   
- Oán ra tận cửa phòng, nói cho mà biết.   
Duyên cau mặt nhìn Phi Lan, chẳng hiểu ý cô bạn muốn nói gì, sao lại oán ra tận cửa phòng. Cả ba cùng cười nhưng giọng cười của Duyên như lạc lõng, ngờ nghệch. Duyên hơi thấy mặc cảm, biết mình thua kém, giá Lan nói về Ronsard hoặc Musset hay ai ai đó trong những chương trình học ở nhà trường thì Duyên hiểu chứ những thứ ngôn ngữ nầy sao nghe lạ lùng, gần đấy, tưởng chừng như hiểu cả mà trái lại sao như xa vời không với tới, tuy cũng là tiếng Việt cả.   
Duyện tự hứa sẽ cố gắng, Quốc như đoán biết, chàng nói thêm có ý muốn giải thích, nhưng, với Phi Lan, câu giải thích đã trở thành một câu hứa hẹn, cô em họ nheo mắt cười chế rễu sau câu nói của Quốc.   
- Ô hay người ta có làm cho ai phải "sầu lên ngọn ải" đâu mà dọa oán người ta ra tới cửa phòng.   
- Có chắc không đây, chắc thì đưa tay móc quéo thề đi coi nào, và phải hứa rằng: "tui xin thề, không làm cho ai phải sầu lên ngọn ải" nữa cả.   
Câu hỏi vặn của Phi Lan cho Duyên một ánh sáng, có lẽ Quốc đã từng làm cho nhiều người khổ vì chàng lắm.   
- Rắc rối, Phi Lan sao hay rắc rối.   
Quốc lại trốn sau hai chữ rắc rối cho khỏi phải đi sâu vào vấn đề. Duyên cũng hẹn thầm sẽ tìm người nào để hỏi kỹ tại sao lại có hai câu ấy, tại sao lại có câu sau là oán ra cửa phòng hay đó chỉ một câu đùa mà thôi. Nói xong hai chữ quen thuộc của mình, Quốc đưa tay vẫy gọi người hầu bàn đến để trả tiền, xong đâu đấy, cả ba cùng đứng lên. Duyên liếc mắt nhìn số tiền nước để lại khá nhiều, cô gái càng mến phục Quốc hơn, biết bao nhiêu người đàn ông của thời đại, nuôi mộng làm lãnh tụ cả nước mà tính nết bần tiện, làm sao cho con dân nhờ, đó là một ý nghĩ mà có vài khi Duyên nghe các anh nói chuyện với nhau.   
Một chiếc xe tắc xi sơn xanh, trần xe mầu vàng, cũ kỹ nhưng vẫn còn chạy được, vừa lướt ngang, Quốc vẫy tay, Phi Lan đưa hai ngón tay lên môi làm bộ ta đây anh chị, biết cách gọi xe theo lối huýt còi làm Duyên bật cười. Xe ngừng, ba người đi vội đến, Quốc mở cửa cho hai cô gái lên ngồi ở phía sau, còn mình thì lên ngồi cạnh tài xế. Phi Lan nói địa chỉ rồi lên mặt thành thạo chỉ đường cho bác tài xể để tránh nạn kẹt xe.   
Suốt buổi ngồi trong xe cũng như ở quán Huế, Duyên chỉ biết lắng nghe câu chuyện giữa hai anh em Phi Lan. Duyên ăn thật nhỏ nhẹ, thỉnh thoảng lại chống đũa ngước nhìn ra chung quanh, trong lòng rộn ràng, tưởng chừng như ai cũng đoán biết được tâm trạng của mình, mải vui sướng mà quên cả ăn. Bàn nào cũng có từng chồng chén bánh bèo chất cao đợi người đến tính tiền.   
Tuy Quốc đã dặn bà chủ ngay từ đầu là làm món gì cũng phải có một đĩa, một bát đừng cho ớt, thế mà mấy lần cô gái phải mở ví lấy khăn tay ra chấm nước mắt, hẳn một phần vì xúc cảm, vì thấy mình được người ấy săn sóc đến, không chờ đợi, không hẹn trước.   
- Duyên khóc đấy ư, uống nước vào đi cho đỡ.   
- Không sao đâu anh, để Duyên tập dần cho quen.   
- Ấy chưa gì mà đã khóc rồi sao Duyên?   
Duyên xấu hổ vì bị bạn trêu, lại thêm có mấy bàn chung quanh hình như ai đang chú ý tới mình, không phải dân Huế mà cũng dám xung phong vào đây.   
- Tại sao cái dân miền Trung ăn gì cũng phải đòi cho thật cay mới thấy ngon nhỉ?   
Phi Lan hỏi xong vội tự trả lời, chắc tại trời hành, miền Trung là miền bị đọa đày, kẻ nào kiếp trước có nhiều tội lỗi thì kiếp nầy phải bị đầu thai sinh làm dân miền Trung chăng? Quốc không muốn đề cập đến những câu chuyện mà có lẽ chàng thấy hơi không đúng lúc, ai lại đi khao mà nói những câu chuyện gay cấn ấy bao giờ.   
- Bao giờ có cơ hội, cô Duyên về Huế mà ăn bánh bèo, phải chịu khó lên tới Nam Giao gần núi Ngự Bình kia, mới thật là chính hiệu. Ngày tôi còn đi học, mỗi lần lết chân lên khỏi hai cái dốc đến được ngã tư bánh bèo rồi là bao nhiêu mỏi mệt tiêu tan hết.   
- Đố anh tại sao bánh bèo xứ Huế ngon?   
- Chịu, biết thì Lan nói đi.   
- Tại tôm sông Hương uống nước sông Hương là con sông trong nhất thế giới.   
- Thật không Lan?   
- Đừng tin Duyên ơi, Lan hay đặt chuyện, cũng như câu chuyện dân miền Trung bị trời hành, trời không phải hành đâu mà là trời muốn thử thách đó.   
- Thử thách để làm gì cơ?   
Duyên đã bớt ngại ngùng bắt đầu đặt câu hỏi lại Quốc, cô gái như chợt gặp một ánh hào quang đang tuông tràn khắp cả cái quán nhỏ bé nghèo nàn nầy, trước mắt Duyên đây không còn là một cái quán ăn trong hẻm mà đã biến thành một chốn cung điện rực rỡ, câu trả lời của Quốc làm Duyên giật mình.   
- Thử xem sức chịu đựng của dân miền Trung đi đến đâu, có bền, có kiên nhẫn...   
- Để làm gì cơ? Duyên hỏi vặn thêm, Phi Lan cướp lời Quốc trả lời thay.   
- Để trao cho một sứ mệnh quan trọng.   
Quốc cau mặt, câu chuyện ra khỏi tầm một buổi ăn khao trong một căn nhà quá nhỏ bé. Chàng không muốn nó cứ tiếp tục như thế, đấy là những ý nghĩ mà Quốc như chỉ muốn dành lấy cất riêng một mình, để làm gì, không để làm gì cả, như anh chàng nuôi con bọ ngựa để chơi một mình, nhìn nó bò ra bò vào trong chiếc hộp sắt, thế thôi.   
- Nầy thôi, ăn đi không nói vớ vẩn, chẳng tại làm sao cả, tại cái dân miền Trung khá khôn ngoan, biết rằng ai ăn được ớt thì sống lâu, vì ớt làm an ninh cái dạ dày.   
- Thật không anh, thế thì Duyên phải tập ăn thật cay mới được.   
Nước chè có bỏ chút gừng ngon chi lạ, Duyên uống thử đi mà xem, chịu là ngon chưa?   
Duyên nâng cốc nước lên uống luôn một hơi rồi đặt cốc xuống bàn trả lời bạn.   
- Chịu, quả là đặc biệt, ai ngờ nhỉ.   
Quốc nhìn Duyên, Duyên cũng ngước mắt nhìn lại, cô gái đang thầm phục cái dân mà, như Quốc vừa nói nghèo mà khôn, chẳng biết có phải vì quá nghèo nên trời cho trí khôn để sống chăng. Ngày mai Duyên sẽ dặn riêng chị bếp đi chợ phải nhớ mua thật nhiều ớt cho Duyên ăn, hẳn cả nhà sẽ ngạc nhiên, Duyên sẽ giải thích bảo ăn ớt sống lâu, chắc là rồi cả nhà cũng sẽ dành ăn vì ai chẳng muốn sống lâu mà hưởng sự sung sướng.   
Phi Lan còn muốn trở lại với cái dân tộc Do Thái được trời chọn và cả dân tộc miền Trung cũng đang được trời chọn nhưng bị Quốc gạt đi.   
- Thôi xin cô cất cái dân tộc "được chọn" của cô lại để dành vào hôm khác.   
Phi Lan nhìn Duyên rồi nhìn ông anh họ mỉm cười, nụ cười tinh quái, trêu ghẹo, biết rằng cô bạn gái đã bị ông anh thu mất hết hồn vía, bị ngay từ hồi mới nghe tiếng sáo, Phi Lan quay lại nói thầm với Quốc, một câu mà nếu có nghe được, chắc Duyên cũng không hiểu.   
- Ba hồn chín vía con về ăn cơm cá cha mẹ...   
Quốc cau mặt mắng cô em họ.   
- Nói bậy nhé, người tạ..   
Bị mắng, cô em gái lại càng tin chắc hơn là lần nầy ông anh cũng đã cắm câu, không còn dám tỏ ra gỗ đá nữa. Con người nổi tiếng là "Thiên hạ đệ nhất vô tình" mà hôm nay cũng biết kiêng cữ. Câu hú hồn nầy chỉ dành khi nào trẻ con bị ngất đi, bố mẹ mới phải dùng đến để hú hồn về, chứ ngày thường chẳng mấy ai nói.   
Tiếng sáo mà Lan vẫn gọi là phi chuyên gia ấy, đã từng làm ướt cá chục tá khăn tay của bao nhiêu đàn bà con gái. Thế mà người thổi sáo lúc nào cũng như có bàn tay bịt mắt che tai, không lấy đó làm điều kiêu hãnh như những người khác. Trái lại, Quốc vẫn trốn những buổi văn nghệ, những buổi hội họp của các hội thơ nhà giàu, tổ chức để ăn uống với nhau cho thỏa thích rồi sau đó mới bắt các nghệ sĩ nghèo ra ca ngâm những tác phẩm của mình, bắt mọi người phải thưởng thức, và cố nhiên là phải trầm trồ khen ngợi, nói những lời tâng bốc mà lắm khi chính tác giả cũng biết thừa ra rằng người ta chỉ làm bổn phận sau khi đã ăn bữa tiệc của mình đó thôi.   
Mấy lần Quốc cũng bị đưa vào tròng, bắt phải thổi sáo để đệm những vần thơ ấy, chẳng khác nào như gấm vá áo vải bố rách. Nhà giàu vốn thích khoác thêm áo văn nghệ lên mình vì sợ người ta biết tông tích của sự giàu sang do từ đâu đến.   
Sau một vài phen bị mời, Quốc nhất quyết từ chối tất cả mọi buổi họp, thế là khỏi lo. Các bạn la rầy, chê bai, bảo phải đổi tính đi chứ cứ như thế thì ai chịu nổi. Có người đặt tên Quốc là Tiêu Lang, ngôi nhà chàng ở được mang tấm biển kẻ ba chữ Thái Hoa Sơn, là tên ngọn núi của Tiêu Sứ ngày xưa đã từng ở để thổi sáo. Chỉ còn chờ Lộng Ngọc nữa là đủ bộ, hai người có thể cưỡi hạc để bay lên trời, thoát tục.   
Nhưng đời nay làm gì còn có Lộng Ngọc, Quốc vẫn cãi với các bạn như thế. Nhìn ra chung quanh toàn một thứ sản phẩm của đô thị, rập theo mẫu các tờ báo Âu Mỹ gửi đi bằng đường hàng không. Họ hàng tin rằng Quốc là cốt nhà sư, vì tính chàng hiền lành không bao giờ nghe cãi nhau hoặc giận hờn nhau với ai, lại trốn đàn bà, sợ phiền phức, khác hẳn với các bạn cùng lứa.   
Được Quốc hẹn cho đi xem triển lãm họa theo lối cổ Á Đông, Duyên mừng lắm, mấy đêm thao thức chờ đợi không ngủ được, lúc nào cũng chỉ mong cho chóng đến ba giờ chiều hôm ấy. Biết rằng sống trong chờ đợi vẫn có một thứ hạnh phúc thi vị khác biệt, không phải là không gợi hứng. Con người phải biết mang ơn Thượng Đế đã cho mình làm người, đã tạo ra thế giới loài người để đặt mình sống vào đấy. Liệu những hành tinh khác có được như quả đất nầy không? Nếu Thượng Đế không buồn tình, ngồi tẩn mẩn nghĩ ra sự sáng chế một thế giới loài người thì sao nhỉ? Làm gì có Quốc? Làm gì có Duyên? Làm gì có tiếng sáo hôm ấy và cuộc đi xem triển lãm hôm nay.   
Tuy vẫn chưa có dịp để được nghe lại tiếng sáo, nhưng Duyên vẫn đang như ngây ngất, đang vui, đang tràn trề hy vọng. Trong cái nhìn, trong giọng nói của Quốc, như có chất chứa một chút hứa hẹn. Người con gái được trời cho nhan sắc và trực giác để làm khí giới, cũng như người con trai nhận của trời sức khỏe và ý chí, can đảm, để đánh nhau với thiên nhiên.   
Duyên nghĩ như thế, và lạ lùng chưa, quả là từ ngày biết Quốc, Duyên cũng đâm ra biết suy nghĩ, biết tìm tòi các thứ sách vở hỏi thăm người nầy người khác, một câu ca dao, một vấn đề. Nhờ trực giác, Duyên tin chắc rằng Quốc cũng không thể hờ hững với mình. Lắm khi đang ở cạnh mẹ hoặc đang đọc sách hay làm một việc gì, Duyên bỗng cảm thấy nôn nao, ngỡ rằng Quốc đang nghĩ tới mình đang chờ đợi mình. Nhà lại có chị ở rất hay tin nhảm, từ trước mỗi khi nghe nói đến, đều bị Duyên phê bình là nhảm, dị đoan vì các cha ở nhà thờ hay bảo thế, chị ở có tài nghe chim mà phân biệt được chim nào là chim khách, tiếng chuột rúc cũng là để báo tin vui cho chủ nhà, mắt giật vào giờ nào thì có người xa tới, hoặc có người đang nhắc mình, Duyên rất thích hỏi chị ở để biết thêm những thứ tin nhảm ấy, ngày nay đối với Duyên nó mang một tầm quan trọng lãng mạn khác hẳn.   
Mẹ Duyên, bà Mỹ Hưng vẫn bảo từ khi sinh Duyên ra thì cả nhà đều gặp may mắn các anh học hành giỏi, bà cũng buôn bán phát đạt, mỗi ngày một phát đạt hơn. Duyên là con cầu tự, bà phải đi lễ cả năm, qùy rục gối mới được Đức Mẹ ban cho, người mẹ tin rằng vì số Duyên may mắn nên mới xui bố mẹ làm ăn phát đạt, như thế có gọi là tin nhảm không?   
- Sau nầy ai có phúc mới được rước con gái bà về làm vợ, tha hồ mà xây dựng cơ đồ.   
Đó là câu người mẹ vẫn nói với mình, với chồng con, sự thực thì chỉ có số hồi môn và các món nữ trang bà mua để dành cho con gái cũng đủ sống mãn đời rồi. Số Duyên quả thật là may mắn, tình yêu thứ nhất mà được đền đáp lại, trong khi có bao nhiêu cô gái bước lên xe hoa về nhà chồng với một mối hận dài. Biết bao nhiêu người yêu mà bị hắt hủi, gặp tử địa để rồi sống dở chết dở. Duyên không bị rơi vào những hoàn cảnh ấy, tin rằng Quốc sẽ yêu mình tương đương với tình mình dành cho chàng.   
Đứng trước cánh tủ gương lớn soi cả người, Duyên quay tới quay lui mấy lần để ngắm xem nếp áo chị ở là có thẳng, đường tà có nhăn nhúm. Duyên cảm thấy hài lòng với chiếc áo mầu cát bể rất phù hợp với ánh nắng chói bên ngoài. Trời nóng mầu cát bể gợi về tiếng sóng, tiếng gió rừng thông và sẽ dìu tâm tư người đi vào đại dương.   
Quốc sẽ thích lối trang điểm, lối ăn mặc của mình, Duyên tin chắc như thế. Mái tóc nầy được buộc lên bằng một giải nhung mầu nâu đậm thanh tao, tương phản với cái gáy trắng hồng, với những sợi tóc tơ lòa xòa đen huyền. Ngày nào quen thân với Quốc, chắc Duyên sẽ đổi kiểu tóc, đố ai biết được vì sao, một lý do thầm kín, bí mật, nhưng rất dễ hiểu, kiểu tóc ấy chỉ là sự vứt bỏ giải lụa cho tóc sổ tung, xòe ra, che mặt, che cổ. Người quen sẽ không thể nhận biết, không bị ai mách với mẹ và các anh, hoặc dẫu mẹ hay các anh có bắt gặp cũng không ngờ là con em mình.   
- Duyên hôm nay đi đâu mà ăn mặc, trang điểm xinh quá vậy con?   
Bà Mỹ Hưng ây yếm nhìn con gái kiêu hãnh hỏi, thầm nhận rằng con gái mình càng ngày càng thêm xinh. Đã có nhiều đám nhắn nhe, nói xa nói gần, đòi làm mai làm mối. Nhưng nhìn kỹ, đám nào cũng không xứng đáng. Lại còn phải so đôi tuổi, phải xem xét gia thế. Con gái bà nào phải ươn thiu gi mà lo tống vội tống vàng, con bà là châu, là ngọc. Không dò xét cho kỹ để đi kết thông gia với cái quân bạc đức, về sau chỉ có con cháu bà khổ, tội vạ gì. Nhất là với mấy chục năm chiến chinh, biết bao nhiêu người đã nên danh nên phận nhờ ăn chặn, nhờ lọc lừa, nhờ dối trá. Ra đường thì oai vệ lắm, tiền hô hậu ủng, mà thử đưa móng tay cạo sơ cái lớp sơn bên ngoài thì nó thòi ngay lớp gỗ tạp, mối ăn rỗng cả ruột bên trong. Một số người con mang tội với dân tỵ nạn từ miền Bắc vào, lấy tiền của dân tỵ nạn, tội ấy rồi sẽ phải trả đến đời con cháu. Một vị linh mục chuyên trông nom cho dân tỵ nạn miền Bắc đã từng phàn nàn với vợ chồng bà, ngài bảo Chúa sẽ không tha đâu.   
Bà Mỹ Hưng cũng không đồng ý với các bà bạn khác cứ kêu rằng có con gái trong nhà như giữ quả lựu đạn, chẳng biết lúc nào nó nổ, gặp đám nào cũng lo đánh tiếng, tìm đủ mọi cách mà bẫy cho vào tròng.   
- Con đi xem triển lãm ở khách sạn Continental, vào lối sáu giờ con về, mẹ cho phép nhe.   
Duyên nói cho có lệ chứ biết rằng mẹ không bao giờ từ chối, ngăn cản vì quả thật là từ xưa Duyên chưa hề dối mẹ, và người mẹ lúc nào cũng tin con gái.   
- Con bảo tài xế đưa đi chứ trời nắng thế nầy mà ra đón tắc xi ngoài đường thì bụi bẩn hết cả quần áo.   
- Mẹ không cần xe đưa đi đâu sao?   
- Không, mẹ ở nhà chiều hôm nay, nhưng ba con cần xe đón vào lối năm giờ, con dặn tài xế đón ba con rồi ra trở lại đón con sau.   
- Thôi, lúc về có tắc xi ngay đấy.   
Quốc chờ Duyên ở phía cửa trước khách sạn, Duyên dặn tài xế khỏi cần đón mình, xong rồi mở cửa bước xuống xe, cố ý chậm rãi bước đợi cho xe đi khuất, chẳng muốn cho người tài xế biết có ai đang chờ mình. Người ăn người ở vốn tò mò, ngày xưa thì chẳng sao chứ bây giờ cần phải cẩn thận.   
Tình cờ không hẹn mà Quốc cũng mặc chiếc sơ mi gần cùng một mầu với tấm áo dài của Duyên, thì ra anh chàng cũng thích mầu cát ướt nầy chăng?   
Còn sớm, phòng triển lãm chưa có mấy người, Duyên đi sát Quốc, song song bước vào. Quốc kéo Duyên bắt dừng chân lại ở ngưỡng cửa để nhìn một lần bao quát hết tất cả mấy chục tấm tranh treo quanh tường trước khi đi đến gần, nhìn kỹ từng bức tranh.   
Duyên im lặng nghe Quốc giảng giải, phê bình từng nét vẽ, từng bức tranh.   
- Duyên nhìn xem, bức tranh nầy, tác giả ăn cắp ý của người xưa, nhưng ăn cắp mà cho biết cách cũng là đáng khyến khích.   
Quốc vốn kỵ những luồng gió Âu Mỹ, chỉ sợ nó tràn qua xứ mình rồi bao phủ làm ngập lụt chìm đắm hết và cái giống người Việt Nam với cái văn hóa truyền thống bị mất đi để nhường cho một thứ lai căng phi Âu phi Á. Biết rằng những ý kiến nầy đưa ra thường bị một số lời chỉ trích phê bình là lạc hậu, cổ lỗ, bảo thủ nhưng Quốc vẫn lờ đi, không thèm để ý tới.   
Quốc có thiện cảm với Duyên ngay từ phút đầu vì thấy cô gái biết trang điểm hợp ý mình, không mặc chiếc váy xòe, váy bó, hoặc chiếc quần nứt đùi nứt vế ra mà đến gặp chàng hôm ấy. Theo Quốc người Á Đông mà bị người Âu đô hộ là khó chịu rồi, ngột ngạt kìm kẹp rồi, nếu cùng là dân da vàng với nhau liệu có đỡ bị gò ép chăng. Có người bảo ngược lại da vàng với nhau sẽ bị đồng hóa, nhưng nhìn lại cả nghìn năm bị người Tàu đô hộ mà dân Việt Nam đâu có trở thành Trung Hoa. Dầu sao, người Việt Nam ngày nay đã tạo cho mình được một nền văn hóa vững chắc, một nếp sống, một đường huớng suy tư riêng biệt. Sự gạt bỏ nét mặt của ông cha mình để lại, đi tìm một khúc nhựa độn lên mũi cho giống hệt người dân Âu Mỹ, chẳng những nó không phù hợp với tính chất mà cả với cơ cấu, thể xác của người Á Đông... Nhưng đây chỉ là những ý nghĩ riêng tư, thầm kín của Quốc, và hẳn cũng do những ý nghĩ ấy nên mới đưa đến cuộc đi xem triển lãm hôm nay.   
Quốc vẫn cáu kỉnh mỗi khi mở quyển lịch sử viết vào thời pháp thuộc, đọc đến trang Nguyễn Ánh đi cầu viện người Pháp, xin giúp tàu bè khí giới để đánh lại quân Tây Sơn, nhất là nhìn bức tranh vẽ Hoàng Tử Cảnh theo Bá Đa Lộc đứng trên chiếc thuyền quả là đáng rơi nước mắt, chỉ muốn lật trang sách qua nhanh để khỏi phải nhìn. Cũng may là khi Quốc khôn lớn thì người Pháp đã đi rồi, nếu còn, chắc suốt đời Quốc sẽ được ăn cơm tháng trong tù, dầu không có chân trong đảng phải nào cả.   
- Mời Duyên đi xem buổi triển lãm hôm nay mà tôi ngại quá, chỉ sợ Duyên không thích, loại tranh nầy bây giờ ít người biết thưởng thức.   
- Sao anh lại bảo thế? Em không biết thì anh giảng.   
Tiếp theo câu nói là cái nhìn âm u trách móc, cô gái tự hứa sẽ cố gắng để chứng tỏ cho Quốc biết rằng mình không đến nỗi nông cạn, tầm thường như chàng tưởng.   
- Sợ Duyên con quá trẻ, nhất là từ thuở bé học trường Pháp, chỉ được nghe giảng dạy về các vĩ nhân Pháp, văn thi nhân Pháp.   
Quốc ngừng không nói thêm, tiếp tục nhìn tranh, có lúc chàng đứng dừng lại khá lâu trước một bức tranh. Có lúc đang đi, Quốc bỗng nắm tay Duyên kéo giật lại, làm Duyên ngơ ngác. Quốc muốn bắt cô gái cùng dừng chân ngắm với mình, chia sẽ với mình, chàng gật gù đắc ý, có khi buông tay Duyên để lùi ra xa, Duyên cũng phải lùi theo.   
- Bức tranh nầy hoàn toàn bắt chước theo bức Tảo Xuân Đồ của Quách Hy, Duyên thấy không? Cũng cảnh sa mù trong núi, những khối đá mạnh mẽ như khảm khắc vẽ bằng mực đậm, trái lại, cây cỏ được vẽ rất nhẹ như bị chìm đắm trong sa mù, ngọn cây trầm mà thân cây thật mạnh, vượt lên...   
Giọng phê bình rắn chắc, sành sỏi, Duyên chắc Quốc phải từng ngồi hằng giờ trước những tấm tranh để tìm tòi, so sánh, mới có thể nhớ kỹ đến thế. Duyên thành kính đi nép sát vào Quốc, như muốn ăn, muốn uống tất cả từ giáng điệu, cử chỉ đến tư tưởng của người đàn ông ấy.   
Mọi sự điều mới mẻ, đối với Duyên đều chưa bao giờ được sống qua, chưa bao giờ xảy tới. Thần tiên.   
- Anh Quốc có vẻ mê tranh cổ lắm nhỉ?   
- Khỏi phải nói. Nhà anh có mấy cuộn tranh của ông cụ tổ để lại, chạy bao nhiêu lần tản cư mà bố anh bỏ hết chỉ ôm mấy cái bó tranh gia tài tinh thần ấy. Nếu không có bà cụ thì chắc cả nhà chết đói nằm nhìn tranh. Còn bố thì, thà chịu nhìn con cháu chết, chứ nhất định không rời tranh, nhất là mấy bức cổ tự.   
- Cổ tự? Là gì hở anh?   
Duyên ngơ ngác, ở trường học chẳng bao giờ nghe nói đến những thứ ấy.   
- Bao giờ có dịp anh cho Duyên xem, chắc Duyên chẳng hiểu gì đâu. Cổ tự mà nếu ai không phải là chuyên gia thì đành chịu, giỏi mấy cũng chỉ có bập bẹ. Nhưng cổ tự là một nghệ thuật thượng đỉnh của hội họa.   
Quốc bỗng mỉm cười sau câu nói, biết rằng Duyên đang như kẻ lạc vào đám sương mù, chàng còn muốn trêu thêm cô gái vài câu nhưng sợ Duyên dỗi nên phải vớt vát bằng mấy câu nói sau.   
Đến trước một bức tranh về cành tre, Quốc lại dừng chân, lại nheo mắt, lại lùi xa đứng ngắm thật lâu.   
- Tại sao anh phải lùi như thế?   
- Lui để nhìn rõ cái thế của bức tranh, đứng gần chỉ nhìn thấy rõ cái chất mà thôi.   
Duyên cau mặt, cô bắt chước cũng lùi xa nhưng không cảm thấy gì.   
- Anh giảng cho em đi. Thế là ở đâu? Chất là gì?   
- Bức tranh nầy bắt chước cả từ cái tên, cũng mang tên Mặc Trúc. Ngày xưa Văn Đổng đời nhà Tống cũng có một bức Mặc Trúc rất nổi tiếng, ông ta chỉ tài tình chuyên vẽ trúc mà thôi. Bức tranh nầy, nếu ai không biết, mới nhìn qua tưởng như là một phức bản của Văn Đổng. Cũng cái điệu vẽ cành trúc ngã cong xuống, giống hệt như cánh cung đang được dương lên, mắt tre như đuôi nhạn, không có nét luân quách và lá tre như những lưỡi kiếm, giận dữ, chen chúc...   
Quốc say mê giảng, không cần biết là cô bạn gái có nghe và có hiểu hết ý mình. Những điểm nầy Quốc khỏi thắc mắc, không hiểu thì Duyên cũng khắc khám vào tâm trí để còn hỏi lại.   
- Thế nào để nhận giá trị một bức tranh anh nhỉ?   
- Cần nhất là bức tranh không tục, tức là không nặng nề với những khối mực thiếu quân bình, trơ trơ ra, và cố nhiên là phải nhìn thấy cái khí vận. Nếu khí vận không tỏa ra thì vứt đi.   
Duyên nghe thì biết vậy thôi, chứ khí vận là gì quả là Duyên chưa hiểu nhưng không dám hỏi nhiều, sợ Quốc nản vì thấy tầm hiểu biết quá ít ỏi của mình. Đành chờ về nhà mở tự điển tra chữ khí, vận, xem nó là nghĩa gì, Duyên tự hứa như thế.   
- Sao anh thạo về hội họa dữ vậy?   
- Chẳng thạo đâu, chỉ họa trong tâm tư thôi, không biết quẹt lên giấy.   
- Sợ tục phải không?   
Duyên vừa nói giọng đùa vừa cười, Quốc cũng vui vẻ cười theo, nhận thấy cô gái khá thông minh.   
- Chắc thế. Thật ra tôi chỉ chuyên về lý thuyết.   
Chung quanh đã bắt đầu có nhiều người đi dạo qua dạo về, tay còn cầm thiệp mời, người ngoại quốc nhiều hơn người Việt Nam. Chẳng có ai biết nhìn tranh mà tìm hình, tìm thế, vận, tính, của một bức tranh như Quốc.   
Có những đôi mắt thật hững hờ, đi đến cho có lệ, đi vì chẳng biết đi đâu, đi để chờ giờ vào tiệm ăn thì đúng hơn. Duyên nhận thấy trong đám người đi xem, chẳng có ai được cái may mắn của mình hôm nay. Được đi xem triển lãm với một người chuyên về hội họa, cổ họa, còn đòi gì hơn.   
- Anh Quốc dạy em nhé.   
- Dạy gì? Tôi có biết gì hơn ai đâu mà dạy.   
- Anh dạy em thổi sáo, dạy em hiểu về hội họa, dạy em... Duyên ngập ngừng, đòi gì thêm nữa, tin chắc rằng Quốc còn biết nhiều và mình còn cần phải học nhiều nữa.   
- Dạy cho Duyên làm người Việt Nam, yêu nước Việt Nam, không vọng ngoại, không trở thành vong quốc nộ.. chịu không?   
Giọng Quốc nửa đùa nửa thật nhưng thấy Duyên ngơ ngác như từ một chân trời nào lạc tới, nên chàng tha, ngừng, không nói trêu thêm nữa. Gần một tiếng đồng hồ, Quốc và Duyên đi quanh phòng triển lãm, Duyên cảm thấy hơi mỏi chân. Có những bức tranh vừa tới là Quốc đã giữ Duyên lại, bắt dừng chân thật lâu, chỉ cho Duyên xem từng nét, giảng về cách vẽ, thế nào là nét trực lập, nét suân, loại suân nào được dùng nhiều ở thời đại nào, ở lối vẽ nào và tác giả nào.   
- Duyên thấy không, bức tranh nầy tác giả đã dùng bột mầu để vẽ thân cây, chứ không dùng mực. Lối xử dụng bột nầy do Triệu Can, một họa gia của thời Ngũ Đại đã phát kiến ra, sau đó các họa gia khác đều bắt chước mỗi khi cần để vẽ cảnh núi xa xa.   
Giọng Quốc giảng giải thầm thì bên tai vừa đủ cho Duyên nghe, không dám làm rộn người khác. Nhìn thấy cô gái hơi có vẻ mệt, Quốc cũng thấy áo sơ mi của mình như sát vào lưng, mặc dầu mấy cái quạt trần vẫn quay tít, mà không khí vẫn nóng bức, Quốc đề nghị sang trà đình uống nước nghỉ chân, và nghỉ cả tâm trí, vì đi xem một cuộc triển lãm với tất cả tâm trí cũng làm mệt tâm trí không kém đọc một quyển sách, đàn một bản đàn, vẽ một tấm tranh.   
Duyên có vẻ ngập ngừng trước ngưỡng trà đình, nhìn thấy đầy cả người ngoại quốc, thêm vào một vài bóng giáng các cô gái đi săn ngoại nhân. Các cô cũng ngồi cả đấy gọi trà uống để chờ cơ hội, có người nào mới đến là các cô biết ngay, tìm cách chào mời. Món hàng nhan sắc mà lắm khi đã về chiều, hành nghề từ thời Pháp thuộc, bồi bếp của nhà hàng đã nhẵn mặt, gặp nhau chào hỏi như bạn cố tri. Quốc đoán biết sự ngần ngại của Duyên, chàng gạt ngang.   
- Mặc chứ, Duyên đi với tôi cơ mà, chúng ta là dân một nước tự do chứ đâu phải thuộc địa của ai nữa đâu.   
Lần thứ nhất đi ra ngoài với một người bạn trai, Duyên hơi sợ có ai trông thấy, nhưng rồi ý nghĩ lo ngại được dẹp bỏ, Duyên cần nghe, cần đặt nhiều câu hỏi và rất ít khi dám nói ý kiến của mình vì thấy nó còn quá trẻ con.   
Quốc mỉm cười không trả lời câu hỏi của cô gái, chàng đặt một câu khác đi ra hẳn ngoài vấn đề.   
- Đố Duyên, chữ Duyên nghĩa là gì, Duyên có biết không?   
Duyên lắc đầu làm rung nhẹ cái đuôi tóc ngắn đằng sau gáy, cả cái nơ cũng rung theo như đôi cánh bướm đang sửa soạn tung bay.   
- Em không biết, là gì thế hở anh?   
Học trường Pháp làm sao biết được nhỉ.   
Duyên tức lắm, biết mình bị trêu, và chắc sẽ còn bị trêu nhiều lần nữa. Tự hứa sẽ cố gắng tìm sách vở học hỏi thêm cho đỡ ngố, sự kiện nầy mới mẻ quá. Trước kia, Duyên đâu có bao giờ bị cái cảm giác ngố như hôm nay.   
Quốc nhứng ngón tay vào nước rồi viết lên mặt bàn gỗ, chữ Duyên, vừa viết vừa giảng.   
Một câu mà người ta hay đưa ra làm thí dụ, định nghĩa cho chữ Duyên là câu: "Tiền thế hữu duyên, kim thế kết", tưc là mệnh đã định từ kiếp trước, từ kiếp trước đã có duyên nghiệp với nhau thì kiếp nầy phải gặp nhau. Hẳn vì chữ Duyên có ý nghĩa ràng buộc nên nó được các chú Tàu thời xưa cho nó mang bộ mịch là ôm tơ. Điều đáng chú ý là phải tìm xem chữ ấy gia nhập vào ngôn ngữ nước Trung Hoa trước hay là sau khi Phật giáo gia nhập vàọ..   
- Trời ơị.. Anh Quốc, thích quá, sao anh biết nhiều quá vậỵ..?   
Duyên còn muốn nói thêm nhưng vội vàng ngừng, cảm thấy mình không xứng đáng một tí nào với chữ Duyên của Quốc vừa giảng, mình quả là vô duyên. Học bao nhiêu năm ở nhà trường mà chẳng bao giờ được nghe ai nói, ai dạy cho, giảng cho những điều hay ho ý vị như thế.   
- Nếu Duyên cho phép thì từ nay anh sẽ gọi Duyên là Duyên Duyên... như thế nó sẽ...   
- Sẽ chằng qua buộc lại hai ba lần, phải không anh?   
- Ừ, nó sẽ giống như một ôm tơ vậy.   
Quốc nhìn Duyên, mỉm cười hài lòng, cô bé không đến nỗi độn căn, tức là người có cái căn u mê, cô bé nầy sáng trí, thông minh, nói gì là hiểu ngay. Quốc vốn sợ những người chậm hiểu, cái gì cũng phải giảng lại cả chục lần, làm mất hết thú vị. Cái nhìn của Quốc, đối với Duyên hôm nay là một lời ban khen, cô gái hân hoan đón nhận với tất cả niềm kiêu hãnh.   
Duyên chợt nhìn lên đồng hồ rồi đưa tay so với giờ của đồng hồ mình, cắn môi, giọng hốt hoảng.   
- Chết thật, em phải về, em hẹn với mẹ là đúng sáu giờ em sẽ có nhà, sợ mẹ em đợị..   
- Anh đưa em về...   
Quốc vô tình buột miệng gọi Duyên bằng em, cô gái rùng mình, vừa vui lại vừa lo mà chưa biết rõ lý do. Lần nầy là lần thứ nhất Duyên đi ra ngoài với một người con trai, rủi gặp ai quen thì chưa biết phải nói thế nào. Nét mặt hơi cau, Duyên suy nghĩ một khoảnh khắc rồi từ từ đưa tay lên tháo gỡ cái nơ nhung buộc tóc đằng sau gáy, cố ý để cho tóc xòa xuống che mặt, che cổ. Quốc nhìn theo từng cử chỉ, mỉm cười không phát biểu ý kiến.   
- Hay Duyên muốn về một mình...   
- Không phải đâu anh, không phảị..   
Cô gái chỉ sợ Quốc hiểu lầm ý mình, chàng sẽ giận và sẽ không thèm đưa mình về nữa. Quốc vui thích khi nhìn thấy thái độ lo ngại cuống quýt của Duyên, mầm mống độc ác, thích bắt nạt của mấy thằng con trai miền Trung đang chớm dậy.   
Hai người ra đón tắc xi ở góc đường, Quốc hiểu ý cố đi cách xa, sợ Duyên gặp người quen. Bước lên xe, Duyên thầm cảm ơn sự tế nhị của Quốc, chỉ mong cho con đường về làm sao kéo dài ra. Giá con đường như cái kẹo dẻo để tay người có thể cầm kéo dài ra bao nhiêu cũng được thì thích biết mấy. Nhà Duyên ở tận miệt Gia Định, nếu không bị kẹt xe thì chỉ cần mươi lăm phút là tới, nhưng giờ nầy Duyên đang mong cho có sự gì trục trặc, gặp đoàn xe nhà binh qua cầu chẳng hạn, hay một đám ma ông lớn nào để kéo dài quãng thời gian ngồi bên Quốc.   
Tình yêu rồi đó chăng. Duyên tự hỏi. Chiếc xe tắc xi bốn ngựa bé nhỏ, cũ kỹ, nhưng với Duyên nó là một chiếc xa giá bằng trân châu và Quốc là vị hoàng tử mà Duyên vẫn chời đợi, hệt như những chuyện cổ tích trong sách của trẻ con, Duyên vẫn thường đọc.   
- Bao giờ Duyên gặp lại anh?   
- Tùy anh, em được nghỉ hè rồi, tha hồ đi chơi.   
- Thứ bảy nầy nhé, ra bến tàu ăn cơm chiều luôn, anh sẽ mời cả Phi Lan , như thế lúc về có cả cô ấy đưa về, Duyên khỏi sợ...   
Duyên đồng ý ngay, chỉ có cách ấy, mặc dầu hai người mới quen nhau, biết nhau, còn bao nhiêu chuyện để nói mà phải chịu sự có mặt của đệ tam nhân sẽ làm mất đi nhiều hứng thú. Quốc đoán được ý Duyên, chàng nói thêm cho cô gái bớt thắc mắc.   
- Anh sẽ hẹn Lan vào lối năm giờ hơn, chúng mình ra lối ba giờ, ngồi uống nước chờ cô bé.   
Duyên nhìn Quốc, biết ơn, con người tế nhị như thế, hiểu đời như thế. Sau nầy ai may mắn được làm vợ chàng, được sống cạnh chàng, hẳn cuộc sống sẽ thoải mái lắm. Cái gì cũng được lo, được nghĩ được thu xếp, sắp đặt trước để cho vợ con được yên tâm. Chẳng bù với mấy ông anh của Duyên, ngay cả sự khai thuế, đóng thuế cũng giao cho vợ, các ông chỉ biết đi làm, về nhà nằm gác chân đọc báo.   
Duyên không biết rồi định mệnh có dành cho mình cái phần số may mắn, tốt đẹp đó không?   
Về đến nhà đã sáu giờ rưỡi, mẹ Duyên đang tiếp khách, đèn từ ngoài sân vào đến nhà trong, nhà ngoài đều được bật lên sáng choang, Duyên hỏi thăm chị ở từ ngoài cổng xem khách là ai.   
- Bà nào vậy?   
- Em không biết, bà khách nầy lạ, chưa tới bao giờ, chắc không phải là khách đặt hàng.   
- Thế à, thây kệ...   
Duyên dùng cái giọng nghênh ngang, cố ý nói bắt chước người miền Nam, hai chữ nầy Duyên cho là hay lắm. Nói xong, cô gái bước vào thềm, lúc đi qua phòng khách, cô gái hơi có ý đưa mắt liếc nhìn xem bà khách nào. Thấy bà khách cũng nhìn mình chầm chập, Duyên lễ phép cúi chào, định đi thẳng nhưng bị bà Mỹ Hưng gọi giật lại, bảo vào gọi người nhà pha thêm trà, làm như khách là lạc đà khát nước từ cả tháng hay sao ấy.   
Duyên ngạc nhiên, ngày thường mẹ có bao giờ hành mình một cách vô lý như thế. Bà khách được dịp tha hồ mà nhìn, mà ngắm như muốn xem tướng xem số từ đầu xuống chân.   
Duyên gọi người nhà pha nước xong, vội bước nhanh vào phòng mình, nhưng tai vẫn còn nghe được những lời đối thoại giữa hai người đàn bà. Một đằng mẹ Duyên thì có vẻ nhún nhường, giả vờ chê bai con mình vụng dại, một đằng bà khách thì tán tụng: "Ôi dà, trông ngoan đáo để, năm nay bao nhiêu tuổi rồi, ấy tuổi hợi à, tuổi ấy mà con gái thì tốt lắm, nằm đợi mà ăn, không phải làm lụng vất vả. Trông tướng người đầy đặn phúc hậu quá, tướng nầy gọi là vượng phu ích tử đấy bà chị ạ. Xem nào, tuổi hợi, mệnh hỏa, sơn dầu hỏa, thằng cháu ở nhà lại là mệnh kim, kiếm phong im, kim nầy là thứ kim phải được gặp hỏa mới nên hình... Đến đây cả hai bà đều hạ giọng, hình như đang mưu mô tổ chức một cuộc đảo chính, một sự gì quan trọng bí mật, Duyên cố ý lắng tai mà vẫn không làm sao nghe được, chỉ thỉnh thoảng vài tiếng xuýt xoạ.. ối dà, ối dà, thế thì quý hóa quá...   
Bực mình cô gái bỏ qua, không thèm chú ý lắng tai nghe nữa, Duyên nghĩ thầm, chắc con mẹ nầy phải làm nghề thầy bói. Cô gái quay nhìn vào gương, tự thè lưỡi với mình, làm như người trong gương không phải là Duyên, mà là bà thầy bói ở nhà ngoài, Duyên nói to.   
- Ý ẹ, vớ vẩn...   
Nói xong, cứ để nguyên chiếc áo dài, nằm vật xuống giường, nhìn lên trần nhà, hồi nhớ lại tất cả những gì đã xảy ra trong suốt buổi chiều hôm nay. Như người đạo diễn lúc quay xong cuộn phim, đang phải ngồi xem lại để chọn lọc mà cắt mà ráp. Duyên như nhìn thấy trước mắt nụ cười của Quốc. Giá Duyên là đạo diễn thật, giá cuộn phim là mối tình của hai người thì trước khi chấm dứt phải là nụ cười ấy làm cái "image fixe" khi tiếp chiếu ban generique tên của các chuyên viên.   
- Chưa có ai cười dễ thương như anh.   
Duyên nói lên thành lời, như đang có Quốc ngay trước mắt... Buổi dạ hộị.. Bài thơ Hạng Vũ biệt Ngu Cơ. Giọng sáo, giọng sáo vút lên... Ngu hề, Ngu hề, hà nại hà... Duyên chợt sa sầm nét mặt. Sao bài thơ mang cái tên gì mà buồn quá vậy "mauvais presage"...   
Cô gái vội vàng cắn môi để khỏi nói thêm, đã bảo từ nay sẽ tập nói toàn tiếng Việt, không dùng lối lai căng xen kẽ để cho vui lòng Quốc, xứng đáng với con người độc đáo ấy. Duyên tự hỏi sao từ trước đến nay mình ăn nói xen kẽ nửa Việt nửa Pháp như vậy mà không thấy lố lăng. Mà Duyên cũng sẽ không tin dị đoan đâu, presage chắc phải dịch là... gì nhỉ, là điềm chăng. Duyên vùng dậy chạy đến bàn mở tự điển Pháp Việt, từ nay chắc sẽ được cần đến luôn.   
Buổi chiều trên sông Sài Gòn thật huy hoàng, hay tại khi lòng mình đang huy hoàng thì nhìn đâu cũng thấy thắm tươi rực rỡ cả chăng. Duyên và Quốc hẹn nhau ở bến tàu, cô gái đã dối với mẹ rằng đến chơi nhà bạn, học đàn, ở lại ăn cơm chiều rồi sẽ về sớm. Chúa ơi nói dối, phải tội chết, chủ nhật nầy phải vào nhà thờ đọc kinh xưng tội vậy. Hẳn ở trên trời nhìn xuống Chúa cũng phải hiểu cho cái tâm trạng của đứa con gái mới yêu lần thứ nhất. Mẹ Duyên không tra hỏi văn vẹo, vì chưa bao giờ Duyên nói dối, vả lại từ trước Duyên vẫn thỉnh thoảng xin phép mẹ đi chơi, có sao đâu. Bà Mỹ Hưng không thấy cần phải thắc mắc.   
Hai người vừa tới nơi hẹn thì vừa gặp nhau, ai cũng muốn đúng hẹn, không muốn bắt người kia phải chờ, mà hình như cả hai cũng đều không muốn bị chờ, vì sợ chờ đợi hay bắt người suy nghĩ. Tình yêu kỵ sự chờ đợi, nhất là khi phải chờ nhau ở ngoài đường, trong quán nước lạ.   
Trời còn nắng chói, còn sớm, mùi nắng thơm tho và mầu nắng óng vàng như cả một ôm tơ trải lên không gian. Quốc có ý muốn thuê đò đi qua bên kia sông dạo một vòng, rồi trở về, vì còn nhiều thì giờ, Duyên hơi lưỡng lự.   
- Có gì đâu mà Duyên ngại, bên kia là Tân Thuận, xóm nhà lá, đất nước mình, thì mình phải đến thăm viếng cho biết cho quen nhau chứ. Anh chắc Duyên chưa bao giờ đến những xóm nghèo nầy nhỉ, phải nhìn rõ cuộc sống của họ để hiểu và để thương họ hơn, Lan chưa đến, chúng ta hãy đi một lúc thì Lan đến là vừa.   
Quốc nói một tràng dài, rồi không chờ ý Duyên, cứ đưa tay vẫy đò rồi dìu Duyên xuống. Hai người ngồi đối diện trên hai thanh gỗ gác trong lòng đò. Bà lái đò xắn quần cao lội xuống nước đẩy con đò ra xa bến, rồi cũng nhẹ nhàng trèo lên ngồi chéo ở đằng đầu, đằng lái đã có cậu bé con ngồi giữ lái. Cả hai người hầu như đã quen với cảnh chèo thuyền cho những đôi tình nhân đi chơi nên rất lạnh lùng không thèm để mắt đến.   
- Không thể nào bằng con sông Hương được, Duyên phải cố làm sao để về thăm xứ Huế một lần, người Việt nào chưa được biết Huế là còn thiếu sót. Có quyền không biết những xứ khác, nhưng không có quyền không biết xứ Huế, Ai chưa được ngắm cảnh hoàng hôn, lúc chiều về trên sông Hương là người ấy chưa có thể tự cho rằng đã thấu tận cùng, triệt để của chữ đẹp, của thẩm mỹ, thâm trầm, huyền bí, một thứ nhan sắc có chiều sâu.   
Quốc lại nói một hơi dài nữa, chính chàng cũng ngạc nhiên sao hôm nay đâm ra nhiều lời. Duyên nghe Quốc cứ ca tụng mãi xứ Huế cũng đâm ra nóng ruột, chẳng biết cái xứ ấy nghe bảo nghèo nàn lắm, có gì đâu mà ghê thế.   
- Sao anh mê xứ Huế dữ vậy, anh người Hà Tĩnh mà.   
Duyên hỏi vậy thôi, nghe giọng hơi nặng của Quốc thì cũng bắt chước mọi người gọi là cá gỗ, sự thật Duyên cũng chưa biết phân biệt các thứ giọng của mỗi miền.   
- Sống ở Huế.   
Lần nầy Quốc chỉ trả lời có ba chữ ngắn ngủi, con người chưa hề kể lể thân thế cho ai nghe, điều làm Quốc sợ nhất là nghe bảo ở xứ cộng sản khi làm đơn xin việc, chẳng những phải khai lý lịch mình mà còn phải khai cả lý lịch của bạn bè thân để cho nhà nước có thể điều tra, từ người nầy bắt sang người khác, không thiếu sót một điểm nào. Ức hiếp con người đến thế, làm sao chịu nổi.   
Duyên chỉ nghe Phi Lan nói sơ qua, chàng là con nhà quan liêu gì đó, cha ông theo ngành khoa cử, từ khi quen nhau chưa ai kể với ai về gia đình mình. Đặc biệt chăng, vì ở thời buổi nầy hai người mới gặp nhau là muốn hiểu ngọn nguồn, Duyên và Quốc đã thoát ra ngoài lệ, ra khỏi sự tầm thường của mọi người.   
Con thuyền bồng bềnh, dao động vì mấy cái thuyền máy lướt qua nhanh làm xao xuyến mặt sông. Sóng nổi mạnh, một loạt sóng gò ép giả tạo, cộng với tiếng máy chạy ầm ầm, rất trần tục, âm thanh ô trọc làm bẩn tai bẩn trí và bẩn cả giòng sông.   
Quốc chép miệng, lắc đầu nghĩ đến trang sách bằng Pháp ngữ vừa đọc đêm qua nói về thành phố Venise của nước Ý, một thành phố đang bị định tội. Một ngày nào đó sẽ bị chìm xuống nước nếu không tìm ra phương thế nào để cứu chữa cho kịp thời. Lỗi cũng chỉ vì mấy cái thuyền máy đầy ô nhiễm nầy, cứ tung các thứ dầu nhớt làm mục nát phần xây cất bên dưới.   
- Phí quá... thật là uổng...   
- Anh bảo gì cơ?   
- Duyên cẩn thận, coi chừng những cái thuyền máy quái ác ấy mà lướt tới gần thì... Ấy coi chừng...   
Quốc hét lên, chưa kịp nói hết câu thì một làn sóng giả tạo do những chiếc thuyền máy ấy tung ra, làn sóng nhào tới, con thuyền chòng chành thật mạnh, bắn tung nước vào làm ướt tấm áo Duyên, mầu áo trở nên thẫm hơn, sát vào thân hình hơn. Hai tay cô gái bám vào mạn thuyền, không sợ mà còn có vẻ vui thích, vì biết có người đang lo lắng cho mình, được trải qua những giây phút căng thẳng bên cạnh người mình kính yêu, còn gì hơn. Quốc nhìn Duyên, thêm thiện cảm, không có vẻ yếu đuối bệnh hoạn, loại người khách hàng quanh năm của các vị bác sĩ. Quốc chợt nhớ đến mấy thằng bạn, nếu chúng nó gặp được hai đứa đi chơi hôm nay thì thế nào Duyên cũng được mang tên là Lộng Ngọc, cái tên cũng xứng với người, chẳng có gì phải thẹn, không như những trường hợp mà tên với người phản bội nhau. Định nói với Duyên nhưng lại sợ cô gái nghĩ ngợi nhiều quá chăng.   
Chuyện đâu còn đó, chẳng bao giờ nên vội vàng, con người có cuộc sống rất trầm tĩnh, không chạy theo tiền bạc, danh vọng, ngoài sự nghiên cứu về cỏ cây, đi dạy học, dịch ít sách cho nhà Khai Trí, Quốc chẳng thấy cần phải làm việc thêm, để thì giờ cho cây sáo, cho thiên nhiên. Đi dạy học để khỏi mang tiếng là trốn lính, vì dạy học tức là đã đưa những ý nghĩ tốt đẹp vào đầu óc những người học trò nhỏ, đào tạo những người lính cho quốc gia, Quốc tự bào chữa cho sự trốn lính của mình. Ai cũng bảo rằng số Quốc may mắn, mà quả thật như thế chăng?   
Thuyền cập bến sang phía Tân Thuận, Quốc dặn bà lái đò chờ, chàng đưa Duyên đi thăm cái khu phố chợ bé nhỏ nằm dọc bờ sồng, những dãy nhà mái tôn lụp xụp.   
Duyên có sợ nghèo không?   
Em chưa biết nghèo nên chưa biết sợ.   
Sự thật đúng như thế, cô gái chẳng có một ý niệm gì về sự nghèo nàn, từ bé sinh ra trong gấm lụa. Hai người vừa bước đi vừa liếc nhìn chung quanh, Quốc còn thấy các thứ chứ Duyên chỉ thấy có mỗi mình Quốc trước mắt mình. Có những nơi mà nhà sát đường quá, Duyên nhận rõ những đôi mắt, những cái nhìn nghèo nàn đang bám sát vào mình, cô gái hơi sợ, nắm chặt tay Quốc đi sát vào Quốc để tìm sự trấn tĩnh, Quốc để cho Duyên nắm tay mình rồi tự buông ra, không giữ lại. Duyên hơi xấu hổ vì thái độ sợ hãi vô lý của mình, nàng nói khẽ:   
- Về thôi anh, sợ Lan chờ chúng mình chăng.   
- Còn sớm mới có 4 giờ, Lan nó chưa đến đâu.   
Nói thế nhưng Quốc cũng đưa Duyên quay trở lại thuyền, bà lái đang mơ mộng chờ, mỉm cười hỏi thăm:   
- Thầy cô có mua được gì không?   
Duyên lắc đầu, sự thật thì ở đây có gì để cho Duyên mua được đâu.   
Bận về không gặp thuyên máy, mặt trời cũng bớt gay gắt,thuyền lướt nhẹ nhàng, giá là một đêm trăng hay là muộn hơn một tí chắc còn thơ mộng hơn nữa.   
Thuyền ghé bờ, Quốc nhảy lên trước, đưa tay cho cô gái nắm để bước lên, móc túi trả tiền một cách kín đáo rồi cùng Duyên đi lên chỗ hẹn. Vụ du thuyền bất ngờ, nếu biết chắc Duyên sẽ không mặc áo dài, nhưng hình như Quốc không thích Duyên ăn mặc gì khác hơn là những chiếc áo dài, mặc dầu nó vướng víu. Qua cái nhìn của chàng trai, Duyên đoán biết được mỗi khi nàng vừa đến, và Duyên chỉ mong được chiều theo.   
Đố Duyên biết mầu áo của Duyên mang tên hoa gì, nó là mầu gì?   
Mầu hoa Iris phải không anh?   
Tên Á Đông của nó là Duyên Vỹ.   
Thích nhỉ, sao cũng có tên Duyên vào đó.   
Nó còn tên là Xương Bồ, là Đoãn Kiếm nữa.   
- Tên nào cũng đẹp anh nhỉ.   
Hoa nầy lúc còn tươi hơi ngả xanh, càng héo càng đổi sang tím, có một vài hoa Hồng cũng thế.   
- Tại sao ít hoa xanh anh nhỉ, chỉ toàn mầu đỏ, mầu vàng, đi mãi mới gặp một bông hoa xanh.   
- Có một ý kiến rằng vì con mắt của lũ bướm chuyên đi truyền phấn để cho cây có thể sinh sôi nẩy nở, chúng nó không nhìn thấy mầu xanh mà chỉ thấy rõ nhất là mầu vàng nên lúc nào thấy hoa vàng là chúng nó sà tới trước, hút nhị, ướp phấn.   
- Em biết rồi, trong khi đó những bông hoa xanh không có con bướm nào nhìn thấy nên tuyệt giống dần, phải thế không anh?   
Quốc gật đầu, không trả lời, chàng vẫn ít nói.   
- Anh thích mầu tím?   
Lần nầy Duyên đặt câu hỏi mà không đợi câu trả lời. Từ nay Duyên sẽ may toàn áo tím, đủ mầu từ đậm đến nhạt cho vui lòng người yêu.   
- Lệ thường mầu sắc không đẹp lắm khi đứng một mình mà đòi hỏi sự hòa âm cân đối, nhưng riêng mầu tím là mầu của điềm lành. Các vị tướng trước khi xuất quân mà gặp áng mây tím là thế nào cũng thắng trận, nếu không thắng cũng tránh thoát được những sự bất tường. Cũng như khi trên trời có mây tím ở vùng nào là vùng ấy sẽ có thánh nhân hiện tới, Duyên biết không?   
- Thế sao anh, thế mà em cứ tường mầu tím là mầu sắc của sự không vui.   
Quốc có cảm tình với Duyên ngay từ khi cô gái đến gặp mình lần đầu tiên với Phi Lan trong chiếc áo mầu tím. Đời Quốc hầu như đã bị cái mầu ấy ám ảnh. Anh chàng vẫn say mê những buổi hoàng hôn ngả tím, nhuộm tím lên cảnh vật. Hình như trời miền Trung hay khoát mầu nầy, Quốc mê những đồi hoa sim, những mặt ao đầy hoa bèo Lục Bình, và cố nhiên là những tà áo tím.   
Ngày còn đi học Quốc vẫn nói với các bạn sẽ yêu cô nào mà lần đầu tiên gặp gỡ cô ấy biết mặc áo tím, gọi là mầu Tử La Lan. Tình cờ hay là định mệnh xếp đặt, hôm ấy Duyên đã mang mầu tím, ngay phút đầu tiên nhìn cô gái, Quốc tưởng như bản án định mệnh đã tuyên lên cho cuộc đời mình.   
Cũng có vài trường hợp mà áo với người không đi đôi với nhau, nhưng Duyên với mầu tím thì trái lại, có lẽ Duyên sinh ra cho mầu ấy hay là mầu tím ấy cho Duyên. Dáng dấp e ấp của Duyên lúc ban đầu thật là y hệt như những bông hoa Tử La Lan bé nhỏ, tỏa mùi hương kín đáo, cũng e ấp như những bông hoa ấy.   
Quãng thời gian ngồi đối diện với Duyên trên chiếc thuyền ban nãy, đủ cho Quốc phân tích kỹ dáng dấp, nét mặt của cô gái, nhất lại là dưới ánh nắng chân thật của mặt trời, không phải dưới ánh đèn giả tạo mờ ảo thường vẫn được các bà các cô tìm đến để che dấu những nét tàn phá của thời gian trên mặt mình.   
Duyên có nụ cười tươi, đôi mắt dài, mầu da hồng không gian dối. Một lần nữa ý nghĩ lại trở về, giá là họa sĩ, Quốc sẽ bắt Duyên làm người mẫu cho mình.   
Hơn năm giờ chiều, hiệu ăn còn vắng khách, vì chưa phải là cuối tuần, hai người chọn phía thành đài, để được gần sông nước. Duyên dành chỗ đối diện với Quốc, bắt Lan sẽ ngồi giữa, làm chủ tọa.   
- Chiều nay trời đẹp quá... anh có thấy? Có phải tại mình vui nên nhìn ra chung quanh cái gì cũng đẹp, hay tại buổi chiều nay trời có đẹp thật?   
Sau câu hỏi Duyên ngước mắt nhìn Quốc như chờ đợi câu trả lời, bỗng Duyên đỏ mặt, chợt nhận ra sự táo bạo của mình, câu nói không phải là một sự bộc lộ tâm tư cho Quốc hiểu được ý mình, lòng mình đó sao. Bạo quá, chắc Quốc biết, chàng đưa cái nhìn ra phương xa, một lúc rồi chỉ nói lên hai chữ mà Duyên không hiểu rõ ý.   
- Càng hay.   
Cả hai đều cố tránh, không muốn hay chưa muốn đề cập vội đến vấn đề tình cảm, cho đó là một báu vật, thiêng liêng và mong manh, đáng được nâng niu, gượng nhẹ, phải chờ một hôm nào thật đặc biệt, hôm nào mà tất cả những vì sao chỉ huy tình cảm trên trời hội đủ, tỏa ánh sang xuống trần gian, chắc họ mới dám nói với nhau một lời gì, làm một cử chỉ gì để chứng tỏ lòng họ với nhau.   
- Anh Quốc chơi sáo chắc phải từ lâu lắm rồi nhỉ?   
- Từ thuở bé, tôi hay trèo lên cây Phượng trước nhà ngồi thổi sáo, vì tiếng sáo bay xa, không thích bị bốn bức vách dồn ép nên phải ra ngoài vói thiên nhiên.   
Cả hai cùng im lặng sau câu trả lời của Quốc, Duyên đang tưởng tượng ra trước mặt, hình ảnh chú bé trèo lên cây ngồi vắt vẻo thổi sáo. Quốc cũng đang thả tâm tư trôi về quá khứ.   
- Tại sao anh lại chọn cây Phượng, tại sao không là một thứ cây gì khác.   
- Nhà có nhiều cây nhưng cây Phượng ấy rất dễ trèo, thấp mà to, cành ngả dài soãi ra mặt nước, không vương cao, có thể ngồi đọc sách, ngủ trưa luôn cũng được.   
- Không ngã sao?   
- Ngã rồi, ướt hết quần áo, nhưng biết bơi, vả lại sông cũng không sâu nên chẳng ai sợ.  
Duyên nhìn Quốc, trìu mến cố vẽ ra cảnh chú bé nghịch ngợm của thời xa xưa ấy.   
Quốc là con trai út, sinh ra và lớn lên trong sự nuông chiều của bố mẹ. Tính hơi lạc loài, lắm khi tưởng như ích kỷ, thứ ích kỷ của nghệ sĩ, chỉ sợ người khác cướp mất thì giờ sáng tác cấu tạo của mình. Sợ phải va chạm với sự thật biết rằng ngoài đời không có cánh tay và cái nhìn thương yêu của mẹ, vì vậy thằng con trai luôn luôn chỉ muốn thu mình lại bé nhỏ để trốn cuộc đời. Trốn cái gánh nặng mà mỗi người, đến một tuổi nào đều không thoát, xã hội nhất quyết đặt lên vai. Quốc tin rằng mình không gánh vác nổi.   
- Đố anh Quốc biết em đang mơ gì?   
- Nói đi, đố mất công phải tìm.   
- Mơ một hôm nào được anh thổi sáo trên sông.   
- Dễ, sao mơ đơn sơ thế, đợi hôm nào mát trời, mùa hè buổi chiều sẽ kéo dài, có thể thực hiện được.   
- Anh hay chơi những bài gì?   
- Một số khá nhiều, nhưng có lẽ bài Con Thuyền Không Bến gợi nhiều kỷ niệm, khó nhất là bài Phụng Hoàng phải thổi làm sao cho tất cả lũ Phượng và Hoàng bay về cùng múa theo mới gọi là thành công.   
- Đã có ai thổi đến như vậy chưa?   
- Có chứ, nhưng người ấy không ở thời đại nầy, mà ở vào thời Chiến Quốc.   
- Thời chiến quốc là thời gi anh nhỉ? Bao giờ anh dạy em để em có thể biết tất cả những điều nầy, sao em xấu hổ quá, gặp anh, em như sống ở một thế giới khác.   
- Ấy không nên, phải thực tế, đọc vài quyển sách là biết chứ có gì đâu.   
- Người thổi sáo ấy là ai vậy anh?   
Tiêu Lang.   
- Ô hay Tiêu Lang là tên của anh cơ mà.   
- Vớ vẩn, sao lại là tôi được, ai bảo với Duyên đấy.   
- Phi Lan, ngay hôm đầu tiên.   
- Cô bé ấy đáng đòn, đó là các bạn đùa chứ tôi làm gì được thổi sáo như Tiêu Lang.   
- Còn bài Con Thuyền Không Bến thì sao anh, hôm nào anh thổi cho em nghe.   
- Tiếc rằng tác giả chết non, giá trời để cho ông ấy sống thêm vài năm nữa thì mình sẽ có một số bài độc đáo. Trời vẫn hay chơi ác với xứ Việt Nam mình, có ai tài, giỏi là y như bắt chết sớm.   
Quốc ngừng, nói đến đây Quốc không phải chỉ nhớ đến người nhạc sĩ chết trẻ mà đã nghĩ rất nhiều đến người anh hùng Áo Vải Nguyễn Huệ. Chàng thở dài, nhìn sâu vào đôi mắt của Duyên, như người có ý muốn chết đuối, thả cho buông trôi, rồi lại hối tiếc, cố tìm một cành sậy để bám víu. Quốc hay bị những cảm giác kỳ quái ấy theo.   
- Ê, Ô, hai người đợi em có lâu không, vừa ra đến cửa thì có điện thoại, biết thế chẳng thèm trở vào. Khiếp các cô gái nhà giàu, các bậc quan quyền, điện thoại của chính phủ, tha hồ mà gọi đông gọi tây. Lại thêm nhàn rỗi tưởng ai cũng nhàn như mình. Em nóng ruột chỉ muốn cắt mà không làm sao cắt được.   
Phi Lan vừa giải thích vừa kéo ghế ngồi, con người đi đến đâu là làm đình đám nổi. Lan nhìn Quốc với Duyên bằng cái nhìn tinh quái, đoán chừng hẳn họ đã đưa nhau đi một đoạn đường khá dài trên xứ của tình cảm. Cứ trông nét mặt thì đủ biết, mắt Duyên long lanh sáng một cách lạ lùng và Quốc không còn lầm lì như những ngày trước. Cô gái nghĩ thầm, thế là Tiêu Lang đã tìm ra Lộng Ngọc, tương lai rồi sẽ ra sao. Liệu Quốc có sẽ làm khổ Duyên như đã từng bắt bao nhiêu người khác đau khổ. Một điểm làm Lan yên tâm là anh chàng đối với Duyên không như đối với các cô gái khác.   
Định nhân hôm nay bắt họ phải khai ra, thế là buộc họ lại với nhau, hết đường trốn tránh. Mẹ Quốc sẽ là người vui nhất. Đêm nào bà cụ cũng đốt hương cầu cho thằng con trai gặp được vợ hiền để có người lo quần áo, lo miếng ăn, nhưng số anh chàng quả là lận đận, thầy số bảo không đi tu làm tăng đạo thì cũng phải ở quá đến già.   
- Tiêu Lang tìm được Lộng Ngọc rồi chăng?   
Phi Lan hỏi Quốc, nhân lúc Duyên đi vào phòng trong để trang điểm lại, có ý muốn ép Quốc phải khai với mình, anh chàng chỉ cười, trả lời lệch lạc.   
- Lộng Ngọc, cái tên nghe thích nhỉ.   
Anh nầy đến là vô duyên, người ta hỏi một đường đi trả lời một nẻo. Em muốn hỏi bao giờ thì anh chị mới chịu cáo với bà con bạn bè. Bảo cho mà biết, lấy vợ phải lấy liền tay đấy, cô nàng đắt hàng lắm chứ không phải thứ "lèo" đâu mà đủng đỉnh.   
Ô hay, vớ vẩn chưa, đã có gì đâu mà cáo với chồn.   
Trả lời Phi Lan nhưng Quốc nghe trong lòng như có ai đâm vào một mũi kim nhỏ đâu đây. Câu chuyện chưa kết thúc thì Duyên trở ra nên phải bỏ dở. Trông cô gái tươi mát như một bông hoa mới thức giấc, mọi người đều phải thầm nhận rằng cô gái quả đã biết cách ăn mặc, trang điểm. Có thế mới lọt được vào mắt xanh của con người đá cuội nầy chứ.   
Chưa bao giờ Quốc gọi nhờ Phi Lan đóng vai đệ tam nhân để đi ăn như thế nầy, cô nào hơi rắc rối, hơi nhõng nhẽo là anh chàng chạy ngay từ buổi đầu. Thế mà kỳ nầy, nào xem triển lãm, nào du thuyền, ăn chiều, kỳ nầy quả là hy hữu, "nan tao ngộ" đáng lạc quan lắm rồi. Cô gái chợt cười lên thành tiếng vì chữ "mắt xanh" của mình. Thời buổi thừa đàn bà nầy, chữ mắt xanh dành cho các ông mới đúng, cũng như chữ mỹ nhân mà thi sĩ Khuất Nguyên đã mang gọi Sở Vương trong khúc Ly Tao. Phi Lan muốn mang những ý nghĩ của mình ra nói cho Quốc và Duyên nghe nhưng thấy cả hai đều có vẻ tự đầy đủ, không thèm biết tới ngoại giới, thôi vậy.   
- Hai cô uống gì, phải uống trước đã rồi sẽ gọi thức ăn sau, chúng ta còn nhiều thì giờ, còn sớm chán.   
- Cam tươi.   
- Nước chanh, còn anh?   
Quốc định gọi trà nhưng nghĩ lại, ở nhà mình uống toàn thứ trà hảo hạng do tự tay người mẹ ướp lấy, chọn trà ngon từ Đà Lạt Blao xuống để pha chế cho mình. Uống những thứ trà ngoài đường mất cả nghĩa lý thời buổi văn minh lại thêm có trà pha với đường và sữa, quả là chửi bố cây trà, và trêu tức ông Thần Nông.   
- Tôi cũng uống nước chanh như Duyên mà không đường, Lan gọi hộ.   
- Eo ôi chua chết, Lan nhăn mặt kêu.   
- Anh Quốc độc đáo quá.   
- Có thế mà đã gọi là độc đáo, rồi lúc đứng trước những đấng thiên tài các cô dùng chữ gì đây?   
Quốc vừa nói vừa cười hơi ngạo nghễ, biết Duyên đang nhìn mình, cái nhìn thán phục làm Quốc khó chịu, con người chẳng muốn ai phục mình, tự thấy mình chẳng có gì, sự thán phục có lẽ chỉ nên để dành cho các chiến sĩ, những người đã hy sinh cuộc đời để bảo vệ đất nước. Anh chàng đưa mắt nhìn ra phía xa, Quốc vẫn hay có cái lối bỏ mặc người khác để đi một mình như thế, cái nhìn về phía xa ấy mỗi khi Duyên bắt gặp là cô gái cảm thấy lo ngại, chẳng hiểu tại sao mình lại lo ngại. Ngay cả những lúc ngồi nhớ lại cũng làm Duyên lo, Duyên vừa muốn trốn tránh nó lại vừa muốn tìm tới gần.   
Làm sao biết được những lúc ấy Quốc đang nghĩ gì, hay đang nghĩ đến ai, sao con người trông lúc nào cũng có vẻ lạc loài, từ một hành tinh nào đến, bỡ ngỡ, xa lạ. Hay quả thật đúng thế chăng, Quốc là người của một hành tinh khác du lịch đến đây, nên phải học tiếng của người, chung đụng với loài người mà tâm tư vẫn không thể nào giống loài người ở cõi đất nầy được, Duyên biết mình đã bị một vài câu chuyện giả tưởng ảnh hưởng nên mới có những ý nghĩ nầy.   
Từ lúc có mặt Phi Lan Duyên mới bớt phập phồng, ban nãy chỉ có hai đứa với nhau, Duyên lo sợ, nhỡ gặp ai quen với gia đình thì thật là nguy. Mẹ Duyên rất gắt gao trong vấn đề giao thiệp với bạn bè, nhất là bạn trai.   
Hôm nọ anh Quốc với Duyên đi coi triển lãm có gì đặc biệt không? Có đáng cho thiên hạ mất thì giờ không?   
Phi Lan lên tiếng để phá làn không khí quá trầm lặng, nhận thấy cả hai người đang bị mấy con thuyền thu hút mất hồn vía. Duyên không trả lời ngước mắt nhìn Quốc, tự biết mình còn kém.   
- Tác giả rất chịu khó sưu tầm và nghiên cứu.   
Anh Quốc thật giỏi, tiếc cho Phi Lan hôm ấy không cùng đi để được nghe giảng dạy. Mình học ở trường cả chục năm chưa bằng đi dự một buổi triển lãm tranh có thầy giỏi đi kèm.   
Duyên nói xong quay sang Quốc đặt một câu, mà ngay từ hôm đầu tiên đã theo ám ảnh cô gái.   
- Tại sao ở vào thời buổi nầy mà còn có những người như anh hở anh Quốc, không thèm đi cùng một nhịp với xã hội, hay là anh chỉ muốn tìm về vết xưa.   
- Khiếp sao cô Duyên văn hoa thế, tại tôi không biết, hay không dám biết đi cùng, hay nói cho đúng người ta gạt bỏ tôi ra, không thèm cho tôi đi cùng đấy chứ.   
Quốc khiêm nhường cãi lại rồi định đưa câu chuyện đi sang hướng khác chàng cũng hỏi vặn lại Duyên.   
- Cô Duyên tìm ra hướng đi rồi phải không, thi vào ngành báo chí đi thì vừa, bắt chước cái lối vặn vẹo của ba ông ký giả.   
Duyên mỉm cười, thôi, tha cho Quốc lần nầy, biết anh chàng muốn lẩn tránh, không thích nói đến mình, không thích cho ai biết về mình, đợi một dịp khác vậy, Duyên sẽ không chịu thua đâu. Mỗi ngày người con gái có cảm giác như được ai hé mở cho nhìn thêm một chân trời mới lạ khác mang một sắc thái kỳ diệu, không giống như hôm trước, một sắc thái khác hẳn. Sắc thái gì? chưa nói được thành lời, chỉ biết rằng mình như đang bơi trong giòng hạnh phúc, thanh thản như người tiền phu đi trên đỉnh núi, dẫm bước trên những cụm mây.   
Quốc có cuộc sống thanh đạm thoải mái. Ít khi ai nghe chàng nói đến thời cuộc, hoăc than thở, oán trời trách đất, giận ông tổng trưởng, chửi người cảnh sát... Trong khi nếu ai thử lắng tai, chú ý, sẽ nghe thấy quanh mình câu chuyện chỉ qua lại có chừng ấy vấn đề. Kể cả những kẻ đã khoác lên mình tấm áo thoát tục, tự cho mình một địa vị tinh thần cao quý, vẫn không thoát được sự hồng hộc chạy theo cái danh vị, lãnh đạo tinh thần của mình. Nói chi đến những người chưa thoát tục. Sự tô bồi cho cái tôi bằng mọi cách, trực tiếp hay gián tiếp, nghe bảo còn có lắm kẻ tệ hại là đội tên khác để viết sách ca tụng lấy mình. Làm sao cho mọi người phải chú ý đến mình. Những lời thơ của cụ Nguyễn Công Trứ, ngày xưa, ai ngờ mà có tác dụng quái ác. Mọi người Việt đều muốn làm sao để "có danh với núi sông", chữ danh đã được hiểu lệch lạc.   
Trong giây phút im lặng, Quốc nhìn Duyên và Phi Lan, cả hai cùng xinh nhưng trông Duyên thùy mỵ hơn. Duyên sẽ không phải là loại hổ cái, lúc nào cũng tranh dành với chồng, tranh lời ăn nói, giật điện thoại trên tay chồng. Đã có lần Quốc bị chứng kiến cảnh nầy. Loại đàn bà ấy, ngày nay không hiếm, người của thời đại, tiếng Âu Mỹ là "aggressive", có người dịch là hoạt bát, là xâm lược, là khiêu đoạt, Quốc chẳng biết chọn chữ nào. Quốc vốn kỵ câu châm ngôn: "gái ngoan làm quan cho chồng", không quan thì dân chứ mà về nhà bị bà bắt nạt thì dẫu tài cán đến mấy, chức quan cao đến mấy, Quốc cũng xin đầu hàng.   
Duyên như một cành trúc thanh tú, mà Lan lại cứng cỏi như cành cây đại nếu mang bông hoa mà ví thì Duyên là đóa ngọc lan e ấp, Phi Lan là cành hoa Đại, hoa Sứ, cứng cỏi, cả hai cùng là thảo mộc, Quốc tự cười với sự so sánh hai cô gái của mình.   
Những người khách ở các bàn khác cứ liếc mắt về phía bàn nầy, có vẻ thèm thuồng, cố ý muốn lắng nghe xem ba người nầy nói gì mà vui thế, thỉnh thoảng lại vang lên một tràng cười tam tấu, rộn ràng. Thời buổi chiến tranh mà bộ ba nầy hình như không hay biết gì đến, các cô gái khác, hơi tỏ ý không hài lòng, vì thấy trọng tâm của buổi chiều hôm nay không phải là ta. Các ông, những ông đang ngồi chờ người hẹn chưa thấy đến, lại càng có vẻ sốt ruột hơn.   
- Anh Quốc có nhiều tranh lắm, hôm nào chúng mình đổ bộ đến nhà anh ấy xem, bắt anh ấy giảng cho chúng mình nghe một lần nhé Duyên.   
Nghe Lan đề nghị, Duyên ngước mắt lên nhìn Quốc hỏi dò, đôi môi hơi hé mở chờ đợi một sự chấp thuận của người đàn ông tài hoa nầy.   
- Anh Quốc có cho phép không?   
- Nhà tôi chứ có phải dinh quan lớn đâu mà phải đợi giấy phép mới được đến, chỉ cần báo trước nếu không thì vào nhà chẳng có chỗ đễ chân... Người ta là thiên hạ đệ nhất... đấy.   
- Đệ nhất gì cơ?   
- Đệ nhất bừa, cũng là một thứ đệ nhất, hơn người. Đến mà không báo trước thì lúc đi vấp phải các thứ ngổn ngang rán chịu, tôi không biết đâu.   
- Chẳng sao, Duyên sẽ bước rất cẩn thận, nhưng nhà anh có gì mà phải đến vấp ngã cơ.   
- Sách báo, bản thảo, chậu cây, giấy tờ, quần áọ.. có vậy thôi, tại thiếu sự dọn dẹp hằng ngày, mỗi lần có mẹ tôi vào thì khả dĩ, hôm vào cụ cũng dọn, để rồi mình lại bày ra cho cụ dọn hôm sau.   
Duyên mỉm cười theo dõi từng chữ, từng lời của Quốc, giá được ở gần Quốc, Duyên sẽ sung sướng mà làm cái công việc dọn dẹp mỗi ngày ấy, như mẹ Quốc đã làm. Duyên thoáng phát hiện trong trí khung cảnh một mái nhà, một đôi vợ chồng trẻ, có tiếng nhạc, có những lọ hoa trang nhã những búc tranh mỹ thuật, có tủ sách đầy loại sách quý giá.   
- Duyên nghĩ gì mà thừ ra thế?   
Phi Lan hỏi, nhận thấy cô bạn đang lờ đờ, như không dự vào cuộc bàn cãi giữa ba người nữa. Duyên vội trở lại với thực tế, với Quốc và Phi Lan, mỉm cười không dám thú nhận những ý nghĩ thầm kín của mình.   
- Chiều hôm nay trời tím nhỉ, tại sao?   
Duyên hỏi nhỏ vì nhận thấy những tia nắng cuối đã chìm dần từ phía chân trời xa, hoàng hôn phủ xuống một lớp màn mỏng hơi ngả sang tím.   
- Duyên không biết tại sao mà trời hôm nay tím à? Vì trời thiếu mầu còn tí xanh với tí đỏ nên phải quẹt đại xuống trần gian.   
Cả Duyên với Quốc cùng cười, nhưng Quốc lắc đầu cãi lại, lý lẽ nghe chừng vững vàng hơn, làm cho Duyên càng cảm phục hơn.   
- Phi Lan chỉ nói bậy, mầu tím được gọi là tường sắc, mầu tím báo tin lành đấy, mỗi khi thánh nhân đi đến đâu thì trên trời có những áng mây tím bay đến trước, nói mãi mà chẳng nhớ sao.   
- Thật không anh Quốc, nếu vậy thì mấy hôm naỵ.. Duyên ngập ngừng e thẹn không dám nói hết ý nghĩ của mình. Duyên muốn nói mấy hôm nay chiều nào trời cũng ngan ngát tím.   
- Một ngôi nhà lý tưởng đâu cần phải có nhiều tiền mới tạo nên anh Quốc nhỉ.   
Phi Lan hỏi Quốc, hôm cùng đi với Duyên đến nhà Quốc, lần đầu tiên Duyên được Lan rủ đến thăm Quốc, Lan chỉ sợ Duyên chê Quốc nghèo, sợ cô con gái nhà giàu nầy không đủ trình độ để thưởng thức cái nghèo cao quý của ông anh mình.   
Nhìn bên ngoài, ngôi nhà cất theo lối xưa, chẳng có gì đặc biệt, nhưng bên trong Quốc cho sửa chữa lại ngăn từng phòng, không để hai hàng cột cái như những ngôi nhà xưa, dùng cột để ngăn cách nhau. Phòng khách có bàn thờ với bộ ghế tràng kỷ, một lọ hoa giữa bàn, vài bức cổ tự trên tường. Một bực tranh phức bản của Mã Viễn, vẽ người ngồi nghe thông reo, cái nhìn ngước lên cành cây.   
Thấy Duyên nhìn bức tranh Quốc vội giảng giải:   
- Đây là phức bản, tôi muốn có ai vẽ một thư sinh mặc áo Việt Nam khăn đóng áo dài chứ không thích cái giáng dấp của anh chàng đời nhà Tống nầy. Tôi sẽ tìm người vẽ bức khác để thay bức tranh nầy.   
- Sau đó anh cho Duyên bức tranh nầỵ..   
Quốc cau mặt ngạc nhiên nhìn Duyên, rồi mỉm cười gật đầu.   
Trong phòng riêng của Quốc chỉ có cái giường ngủ nhỏ, một cái án thư và một tủ sách. Nhà đơn sơ, không phải như nhà của Duyên, bày đầy các thứ tủ chè, sập gụ đôn, sứ, thêm bộ bàn ghế sơn mài đặt ở phía phòng khách, lẫn lộn cổ với kim, nhiều đồ đạc quý giá, bắt người phải bước đi dè dặt, sợ động chạm, rơi vỡ, sợ mang bụi vào những đóa hoa cẩn xà cừ, những chiếc nệm nhung rực rỡ.   
Nhà Quốc lại quá thanh đạm, nhưng Duyên nhận thấy nó xinh xắn và trang trọng, bắt người phải kính mến chủ nhân, đặc biệt là chung quanh nhà, ở ngoài vườn có nhiều cây, đủ tỏa bóng mát, nhưng không gieo âm khí, để cho người cảm giác lạnh lẽo rùng rợn như một vài nơi khác, trái lại. Ngôi nhà nằm gọn ở giữa, trông như một món nữ trang được đặt trong cái hộp nhung rêu. Duyên đưa sự so sánh của mình ra nói với Quốc làm chàng bật cười, bảo các thứ nữ trang nầy, mang vứt ra đường, chẳng ai thèm nhặt. Duyên không đồng ý, cho là phải ở như Quốc mới đúng, bước vào là có cảm giác dễ chịu, thoải mái ngay. Có phải đây là một tiêu chuẩn để phẩm định một ngôi nhà hay để xét đoán chủ nhân chăng, vì có những ngôi nhà mà, mới đặt chân vào là chỉ muốn quay gót bước ra.   
Quốc gọi chú bé người nhà bảo đun nước rồi tự mình đi soạn bộ ấm chén trà để dành cho quý khách, thay cái ấm độc ẩm của mình vẫn uống hằng ngày chọn một cái ấm lớn hơn vì hôm nay có những hai người khách.   
- Quý hai cô lắm mới có uống cái thứ ấm cổ từ thời nhà Minh đấy nhá lại thêm trà nầy là đại hảo hạng, trà hái mùa xuân còn đượm hương ông bạn thân vừa gửi tặng đấy, tôi vẫn để dành chờ quý khách mới dám uống.   
Lan nheo mắt nhìn Quốc trêu:   
- Khiếp em đến cả trăm lần mà chưa bao giờ được ông anh cho uống thử cái ấm đời nhà Minh và trà mùa xuân cả, sao hôm nay ông anh tôi tốt và dễ thương thế...   
- Rắc rối, cô nầy rắc rốị..   
Phi Lan vẫn chưa chịu buông tha, tiếp tục nói thêm để trêu Quốc:   
- Trà ngon không có bạn hiền chứ gì, anh vẫn bảo rằng có những cái lưỡi phàm phu không biết phẩm trà, mang thứ trà quý ra cho chúng uống nó phí đi. Hôm nay Duyên hân hạnh lắm đấy nhé, nhờ đi che tàn cho Duyên, Lan mới được thưởng thức ké, từ trước đến nay anh Quốc vẫn xem Lan là thứ lưỡi phàm phu cơ.   
Lan vừa nói vừa cười, không hề có ác ý ganh tỵ, trái lại cô em gái chỉ muốn đề cao ông anh họ của mình, muốn Duyên nhận rõ sự được biệt đãi của mình, không phải là điều vẫn xảy ra hằng ngày và với tất cả mọi người.   
Duyên cắn môi e dè, liệu mình có xứng đáng, có biết thưởng thức hay sẽ làm một cử chỉ gì, một thái độ nào để bị Quốc lấy đó mà đánh giá cái tầm kiến thức hẹp hòi về văn hóa của mình, tức là của gia đình mình, để rồi sẽ bị gạt ra ngoài. Duyên không ngờ đời còn lắm hoàn cảnh khó khăn.   
Quốc vừa súc ấm trà, đổ nước sôi tràn ngập từ ấm chén lớn, chén nhỏ muốn cho tất cả được nóng đều, tráng chén sạch sẽ, sau đó mới bỏ trà vào chiếc ấm cũng đã được tráng một lần nước sôi, rửa, trà đổ nước ra cái chậu sành bên cạnh rồi đặt ấm xuống, lần nầy chàng dùng cái thìa tre, múc mấy thìa trà cho vào ấm, Duyên không ngờ cái ấm bé thế mà chứa được một khối lượng trà khá nhiều. Sau đó Quốc đổ nước sôi vào ấm, xong rồi lại đặt ấm vào trong cái dầm, mang nước sôi tưới lên gần ngập miệng ấm, cố ý cho cả trong lẫn ngoài đều nhận được độ nóng ngang nhau.   
Quốc làm mọi cử chỉ để pha trà với thái độ nhẹ nhàng điềm tĩnh, thanh thoát, Quốc vừa giảng cho Lan và Duyên nghe về các thứ trà và cách thức pha trà, tại sao người ghiền lại chỉ muốn uống bình trà độc ẩm hay song ẩm, và tại sao gọi là Hoàng Đế Trà, và phần nhiều chén trà dành cho bố mẹ lại đậm đà hơn cho vua.   
- Tại sao thế anh, khác nhau chỗ nào anh giảng kỹ đi, thích quá... Duyên nóng nảy giục, chỉ muốn thâu hết những lời giảng dạy của Quốc.   
- Tí nữa, từ từ tôi sẽ nói, các cô đã nghe nói đến cái gọi là năm khuôn vàng thước ngọc của trà đạo không?   
- Anh nói đi, sao cái ấm trà bé thế mà vẫn đủ anh nhỉ?   
Lan cũng muốn tìm hiểu vì ông anh chẳng mấy khi cho mình được cơ hội chất vấn như hôm nay.   
- Cả một công trình nghiên cứu đấy các cô ơi, nguyên do từ một nhà sư, mang tên Vô Danh, ông nghiện trà nhưng nhận thấy trà pha vào ấm lớn thì chỉ là nước, mất hết cả hương vị, mà nếu muốn hội đủ ba yếu tố hương, vị, và sắc thì sẽ rất tốn trà lại còn quá nặng cho sức chịu đựng của con người, ông bèn đặt ra cái ấm nhỏ và được hoan nghênh ngay.   
Cả hai cô gái đều kính cẩn nghe những lời nói của Quốc, Quốc pha ra cho mỗi người một chén nhỏ, qua làn khói trà Quốc nhìn thấy nét đẹp của Duyên thật thích hợp. Chàng chợt im lặng, một giây khắc trang trọng mà cả ba đều mơ hồ, hiểu đấy mà không nói lên được thành lời. Riêng Quốc như vừa tiếp nhận một làn khí lạ, ngời sáng, ấm áp từ đâu chợt thổi vào tâm tư, một làn chớp lòe tràn ngập vào không gian bé nhỏ.   
Duyên nhìn Lan rồi nhìn Quốc cúi đầu an phận, Lan cũng không dám liến thoắng như lúc ban đầu. Duyên thầm cầu nguyện, xin cho mình đừng có nói một chữ, một lời hay làm một động tác gì thất thố. Mỗi người bạn còn phải là một người thầy, Quốc đã trả lời đúng với cái định luật ấy. Càng đi sâu, Duyên càng thấy mình còn khiếm khuyết rất nhiều, cứ ngỡ rằng thi đỗ xong cái bằng tú tài Pháp, nói đúng giọng Pháp khi đóng vở kịch Phèdre, diễn xuất được điệu bộ đau khổ, hối hận của vai trò, biết lỗi mà không dám nhận... Đóng xong vở kịch được cả trường ngợi khen, tưởng như thế là xuất chúng rồi, thì ra, đời không phải chỉ có thế.   
Quốc định dạy ngay cho Duyên cách pha trà, cho cô gái cầm chiếc ấm trong tay, dạy cho Duyên biết thưởng thức trà nhưng nghĩ lại, thấy còn nhiều thì giờ, đời còn dài, đi đâu mà vội, ý nghĩ tin tưởng vào ngày mai quả là một triệu chứng lạ lùng đối với Quốc.   
- Uống trà cho đúng là cả một nghệ thuật anh Quốc nhỉ.   
Quốc gật đầu, vừa chế trà từ chén tống sang mấy chén quân, lại đưa mời hai cô gái một lần nữa. Lần đầu tiên Duyên mới biết uống trà trong cái chén bé, xem như một món đồ chơi trong khi thấy Quốc trịnh trọng lim dim hớp từng ngụm nhỏ, không nuốt vội, như vừa thưởng thức vừa tìm ưu khuyết điểm của thứ trà mới hái đầu xuân nầy.   
- Trà đượm hương hơn thứ trà hái vào những mùa khác, mặc dầu năm nay cũng đã qua hạ rồi, quyên không thay bộ chén hạ ẩm, thôi để kỳ sau. Ai muốn thưởng thức trà với tôi cho thật đúng điệu thì phải đến vào buổi sáng sớm, vừa tan giới nghiêm mà đến mới thật là tri kỷ của trà.   
Duyên nhìn Quốc đôi mắt ngời ánh sáng, cho đây là một lời hứa hẹn, một sự ban ơn.   
- Anh Quốc nói chắc nhé, móc quéo đi.   
Cô gái vừa nói vừa đưa ngón tay chỉ ra cho Quốc, anh chàng cũng đưa ngón tay của mình ra, cho hai ngón tay móc quéo lấy nhau, Lan mỉm cười hiểu rằng đến đây có thể xem như mọi sự đã gần xong. Sách tình đã viết sang chương hai rồi đó. Cuộc tình duyên nào cũng chỉ có vài trăm hay vài chục trang, chừng ấy lối đi, từ thuở chưa quen, đến quen, đến gần gũi rồi yêu thương. Phần cuối, kết thúc là do định mệnh. Tình yêu vào chương cuối thì hoặc là rực rỡ với tiếng nhạc nhà thờ reo vui, lời nguyện cầu, tiếng chuông chùa trang trọng, tiếng rượu, tiếng pháo, hay là những tiếng nức nở, những tiếng thở dài nghẹn ngào trong đêm khuya, ẩn dấu sau chiếc gối.   
Những lần sau Duyên đến nhà Quốc thăm một mình, không cần sự có mặt của đệ tam nhân nữa. Phi Lan cũng hiểu, chẳng có gì ngốc bằng đi làm cái vai trò đệ tam nhân, khi người ta đã yêu nhau, hiểu nhau và chỉ cần những phút sống riêng biệt bên nhau.   
Quốc thường thổi sáo cho Duyên nghe, tiếng sáo có lúc vi vút, nghẹn ngào, có lúc nhẹ nhàng như hơi gió, đưa tâm tư người vào cõi mộng, huyền diệu êm đềm. Tiếng sáo ngừng là một sự đánh thức người nghe, bắt trở về với thực tại, thật đáng tiếc.   
- Bài gì thế anh...   
- Chỉ là một đoạn tức tịch, thổi tùy hứng... không gò bó...   
Có những phút mà nếu không bị ràng buộc vì một lời hứa với chính mình, với mẹ, hẳn Duyên đã để thả buông cho cả thân xác lẫn linh hồn tan biến vào trong vòng tay của người yêu. Cả hai đều cố gắng vùng lên, gượng lại. Mỗi lần nghe sự xúc động quá dồn dập, Duyên vội vã đứng lên, giả vờ đếm sách, hoặc hỏi thăm về những bức tranh treo trên tường. Lắm khi chính Quốc cũng sợ hãi, thấy sự dao động quá mạnh, chàng vùng kéo Duyên ra vườn cho đổi khung cảnh, nhờ cây cỏ ở bên ngoài giúp mình lấy lại sự thăng bằng.   
Hai người đi thật sát nhau, bước chậm rãi khắp quanh vườn, đến cạnh những khóm cúc già, Quốc giảng giải cho Duyên về cúc.   
- Chúng nó sống được là nhờ bàn tay của mẹ anh, mỗi khi cụ vào là chúng nó vùng lên như chào mừng, cụ về hai hôm sau là nó xìu xuống, cỏ cây cũng đầy đủ tình cảm chẳng khác gì loài người.   
- Anh tin thế sao?   
- Em không tin sao, ngày nay khoa học cũng đã chứng minh như thế.   
- Em nghĩ tại anh bỏ bê chúng nó, không săn sóc chu đáo, còn mẹ săn sóc tưới tẫm hằng ngày đấy thôi.   
- Em nghĩ sai rồi, săn sóc như người làm bổn phận để đến cuối tháng lãnh tiền thì đâu có đủ, phải biết thương yêu, chia vui sẻ buồn, phải biết nóng, biết rét với chúng nó, chứ chỉ có tưới suông mỗi ngày thì chúng nó không thể sung mãn được, cây cỏ cũng hệt như trẻ con.   
Duyên nhìn Quốc nửa ngờ nửa vực, nửa ngạc nhiên không biết chàng có đùa. Duyên chưa bao giờ nghe ai nói những điều kỳ dị như thế.   
Mẹ Quốc là người đàn bà xứ Huế, chỉ thích sống ở quê hương, bà thường bảo rằng ở mô cũng không hợp với cái tạng của mình và mỗi con người sinh ra để được đặt vào một khung cảnh, nếu đặt đúng thì nẩy nở mạnh khỏe. Nếu không thì úa héo. Hẳn vì sự quen thuộc với mọi người, với phong thổ khí hậu, cả xóm chen nhau như một gia đình, ai cũng biết ai. Mặc dầu năm nào cũng lụt lội mưa bão, đến mùa hè thì nóng nảy oi bức, nhưng bà vẫn không muốn rời xứ Huế, rời ngôi nhà nhỏ trong thành nội. Chỉ vì có thằng con trai cưng, độc nhất, hiện đang ở trong Sài Gòn nên mỗi năm bà phải vào đó vài tháng để săn sóc nhà cửa, quần áo cho con, rồi lại trở về, có đi xa lại càng thấy thương quê hương hơn. Chỉ mình người mẹ mới nhận biết cái tướng kỳ dị, phi phàm của thằng con trai mình mà thôi. Chủ quan chăng?   
Sự chưa lập gia đình của Quốc cũng là một mối ưu tư, mỗi người đều phải cần một người để trông nom chỗ ăn chỗ ở. Góc nhà, góc vườn nào cần được sửa chữa, bàn ghế cái nào hư hỏng, phải thay đổi. Sự có mặt của một người đàn bà trong nhà thật là quan trọng, nhưng đợi mãi mà Quốc vẫn không chịu lấy vợ, số mệnh cả, bà không dám ép, chỉ sợ sau đó lại không thương nhau lại càng khốn khổ, nào có phải cha mẹ có toàn quyền, và có thể chia được nỗi đau buồn của con.   
Mẹ Quốc có bệnh yêu hoa, phải gọi là bệnh nếu không thì phải tin rằng có những sự ràng buộc từ tiền kiếp. Mỗi sáng bà dậy sớm hơn mọi người để ra trò chuyện với cỏ cây, hỏi thăm từng khóm cây, ngọn cỏ, như thăm hỏi người bạn vong niên, không cần tuổi tác vẫn hiểu nhau và yêu quý nhau.   
- Thế nào, sao nhà cô mình muộn màng quá vậy, hôm nay đã sắp vào tiết sương giáng rồi đấy nhé, chờ đến lập đông mới chịu trổ nụ chăng. Đằng kia các cô đã đâm nụ từ tiết hàn lộ cơ đấy, có nơi con trổ từ thu phân.   
Phải dùng tiếng của hoa để chuyện trò với hoa. Bà vừa trách mấy khóm cúc muộn thì rồi lần nào những khóm cúc chừng như cũng vâng lời, chỉ độ một tuần sau là trổ đầy nụ. Bà yêu Cúc nhất, cho rằng trong tứ quân tử phải đặt cúc vào đệ nhất quân tử, không phải như ý cổ nhân đặt trúc là đệ nhất quân tử. Cúc có hằng mấy trăm thứ nhưng bà chỉ chuộng độ hơn một chục thứ để trồng trong vườn, toàn giống đẹp, mang tên cũng đẹp không kém, bà đã cố lùng cho ra những giống cúc nầy dầu phải lặn lội đường xa, tốn kém khá nhiều, cả công lẫn của. Nào Hoàng Kim Ấn, Tuý Dương Phi, Trạng Nguyên Hồng, Đan Phương Đài, Ngọc Linh Lung, Trầm Hương Phiến, Bạch Phượng Vỹ... Những tên đẹp do những nhà yêu Cúc đặt ra. Cứ mỗi đầu tháng tám hằng năm, tức là cúc nguyệt, thì bà lại vào Nam để chăm bón cúc uyển, tức là cái vườn cúc quý của mình. Ở xứ lạnh tháng nầy hoa đã nở, nhưng miền Nam nóng nên hoa nở chậm, có giống lại không chịu nổi khí hậu thiếu tuyết. Ở với thằng con trai và vườn cúc cho đến sau tết mới trở về Huế. Ăn tết với con để cho cả hai mẹ con khỏi cảm thấy bơ vơ. Chỉ những ngày ấy, con người mới cần sự hiện diện của người thân nhất, chứ quanh năm với những bận rộn hằng ngày, ít ai thấy cần ai.   
- Mẹ anh thích nhất là giống cúc mang tên Hoàng Kim Ấn, mẹ bảo chỉ mới nghe cái tên thôi, là đã thấy nó trang trọng rồi. Mẹ hơi mắc chứng Bão Hoàng, mang bệnh ấy ở vào thời cách mệnh cộng sản mà sao bà còn được để yên cũng là quá phúc.   
Nghe Quốc phê bình mẹ, vừa khôi hài vừa âu yếm, chỉ khi thật yêu nhau người ta mới có quyền phê phán nhau. Duyên mỉm cười. Hai người đi song song dạo quanh vườn thỉnh thoảng lại dừng chân trước một khóm hoa, mỗi chậu hoa đều có mang bảng tên cho khỏi bị lầm lạc, Duyên cố nhìn để phân biệt những chiếc lá xem chúng nó có khác gì nhau. Thứ cúc mang tên Ngự Bào Hoàng với thứ cúc mang tên Bạch Phượng Vỹ.   
- Có chứ, lá cúc có thứ nhọn, có thứ tròn, hoặc dày hơn, hay mỏng hơn, cành có cành lục có cành pha tím...   
Quốc chỉ cho Duyên xem một khóm cúc mang tên Túy Nguyệt, giảng rằng hoa nầy mang sắc trắng thuần, mỗi khi gặp ánh trăng chiếu tới, hoặc ánh đèn chiếu vào, hoa sẽ trở thành ưng ửng hồng như người say rượu, vì thế hoa được mang tên là say trăng.   
Nghe những lời giảng giải, Duyên cảm thấy vui sướng mà chẳng biết làm gì hơn là thỉnh thoảng xiết chặt lấy bàn tay Quốc để tỏ sự hân hoan, như thế là đủ lắm rồi có nhà thơ Pháp còn cho rằng sự nắm tay nhau cũng tạo một hình thức ái ân.   
- Mẹ thích Hoàng Kim Ấn, còn anh?   
- Túy Dương Phi, Bạch Phượng Vỹ, cả hai cùng đẹp mỗi hoa một vẻ, em chờ mẹ vào gặp mẹ, tha hồ hỏi. Mẹ đang mong có người để cho cụ truyền lại cái kiến thức và nghệ thuật chăm bón. Chỉ sợ chết đi mà phải mang theo mớ kinh nghiệm nầy, không truyền được cho ai thì phí đi.   
- Sao anh không học của mẹ?   
- Cũng có đấy, nhưng mẹ còn phổ biến rộng hơn nữa.   
- Để em sẽ xin làm đệ tử của mẹ nhé.   
- Ừ chắc mẹ sẽ vui lắm.   
Quốc chỉ nói có mấy chữ rồi ngừng, Duyên nghe thằng con trai nhắc đến mẹ một cách âu yếm, nàng cảm thấy vui vui, tưởng chừng như mình đã được quen biết người mẹ ấy, đã từng gặp nhau. Nghĩ thế thôi, Duyên chưa dám hỏi kỹ hơn về mẹ, sợ nhỡ có ai biết sẽ cười, mặc cảm ngay với chính mình, sợ lý trí chế riễu tình cảm.   
- Mà tại sao anh lại thích hoa Túy Dương Phi, hoa ấy mầu gì, Bạch Phượng Vỹ thì chắc phải là mầu trắng rồi, Quốc gật đầu, biết Duyên đã tiến bộ hơn trước.   
- Hoa nầy ngã hồng như người cung phi họ Dương, lúc say rượu. Hoa nầy chắc phải là hóa thân của Dương Qúy Phi, được vua yêu cho hầu rượu luôn nên lúc nào cũng ngà saỵ..   
- Rồi sao nữa anh?   
Quốc đang nói bỗng ngừng, Duyên phải giục, vì nàng đã say mê, tại sao câu chuyện nào của Quốc, Duyên cũng thấy ý vị, cầu xin để được nghe mãi.   
- Em đợi đến Cúc Nguyệt mà hỏi mẹ, xem mẹ ươm hoa. Anh sẽ giới thiệu em với mẹ...   
Duyên thầm thì hai chữ Cúc Nguyệt, ngước nhìn người yêu, đôi mắt sáng ngời chói lòa hạnh phúc. Từ độ quen nhau, từ độ được nghe tiếng sáo, cuộc đời mỗi ngày một tăng thêm thi vị, như bức tranh của người họa sĩ, lạc quan, mỗi ngày một rực rỡ hơn, nhịp nhàng hơn. Duyên hết nhìn Quốc lại ngước nhìn trời, thầm cảm ơn Thượng Đế. Không gian như đang lên men, Duyên nghe trong lòng ngây ngây say. Cảm giác như có linh hồn của Túy Dương Phi đang quanh quất đâu đây.   
Cây cành tỏa hương, mùi lục diệp tố thanh khiết, Duyên muốn thở thật nhiều cho mùi hương ấy vào phổi, mùi hương vừa lành vừa trong sạch không phải thứ hương sa đọa, giả tạo của những lọ nước hoa pha chế, hóa học đắt tiền.   
Có những chiều mưa, Duyên mặc áo mưa đến thăm Quốc, mùa mưa Sài Gòn thật dễ thương, mưa đó rồi tạnh đó, không kéo dài lê thê hằng tuần hằng tháng như ở các vùng miền Trung, làm úng rể cỏ cây, lầy lội đường sá, ngập lụt ao hồ, và làm khổ tâm những người đang phải sống dưới mái tranh mục nát.   
Vào đến nhà bao giờ Duyên cũng bước thật nhẹ, để rình nghe, biết chàng hay thổi sáo trong những cơn mưa, vì không muốn cho tiếng sao bay xa, cố ý nhờ tiếng mưa che lấp giọng sáo. Giọng sáo của Quốc không mấy khi vui, hình như tiếng sáo tre là tiếng sáo dễ gợi buồn, tiếng trống mới làm cho lòng người rộn ràng náo nức, tiếng sáo chỉ làm vấn vương cũng như những cơn mưa chiều hay xui người ta nhớ nhau, tìm tới nhau. Mưa chiều hay mưa đêm, nhất là vào lối nửa đêm, mưa đánh thức người dậy, thức luôn cả nổi cô quạnh ủ ấp trong tâm tư.   
- Anh thích mưa phải không anh?   
Duyên hỏi mà không đợi trả lời, biết chắc rằng người như Quốc chỉ có thể yêu mưa, tâm hồn chàng trai có gì mông mênh, không phải thứ mênh mông khô cằn của bãi sa mạc ở Phi Châu mà là thứ mông mênh của những cánh đồng xám, kéo dài tận chân mây, những cánh đồng khi chưa được gieo trồng, gặp những chiều mưa dăng lê thê. Người đi trong mưa có thể nhìn suốt tận cuối trời qua mầu mưa, cũng như có thể nhìn suốt tận tâm tư mình cùng mầu với mưa.   
Quốc không trả lời Duyên, chàng ngước ra ngoài nhìn mưa, quả thật đôi mắt ấy có gì vời vợi, cũng hệt như mầu mưa bên ngoài.   
- Thuở bé anh hay đi chơi mưa, mặc áo lang thang khắp nơi để có cảm tưởng được hòa mình vào trong mưa, sau đó có lần anh bị ốm nặng, mẹ cấm không cho đi dầm mưa nữa, nhưng mưa vẫn là bạn thân, nếu phải dọn ở một vùng sa mạc quanh năm trời không ban cho một giọt nước chắc sẽ khổ lắm, điên lên mất.   
Quốc giảng về mưa cho Duyên nghe, mưa nhỏ hạt được gọi là mạch lộc, mưa mau là sậu vũ, chậm là linh vũ, mưa kéo dài là khỗ vũ hay là dâm vũ, ba ngày trở lên gọi là lâm vũ, cùng với tuyết là tán vũ.   
- Người xưa lắm trò anh nhỉ, đến mưa mà cũng phải đặt tên.   
- Người xưa lắm trò anh nhỉ, đến mưa mà cũng phải đặt tên.   
- Ừ chắc vì thời ấy có nhiều thì giờ nên con người dễ trở nên lắm trò, như em nói.   
Quốc chẳng có gì giống mọi người, mỗi lần gặp nhau, Duyên lại biết thêm một vài điểm kỳ dị khác, và mỗi lần lại như có gì kéo Duyên lại gần Quốc hơn một chút nữa.   
Duyên muốn học thổi sáo, bàn tay thuôn dài của cô gái mỗi khi nhắc tới ống sáo lên là cả một bức tranh, một áng thơ. Tiếc rằng chỉ mới là cái đẹp tạo hình mà thôi, chẳng biết đến bao giờ Duyên mới thổi được một câu bằng Quốc, chứ không dám nói đến sự thổi cả bài, càng học càng nản. Duyên chỉ muốn nghe. Im lặng, thành kính ngồi dưới chân người yêu nghe chàng thổi sáo để thả hồn mình chơi vơi trong tiếng sáo, cho mình tan biến vào giọng sáo, không còn thời gian, không gian gì nữa.   
- Thôi em chẳng học đâu, em chỉ muốn nghe anh thổi, tiếng sáo của em thổi lên nghe trần tục, làm vẩn đục không khí...   
Quốc mỉm cười lấy cây sáo mình đang thổi đặt vào môi Duyên. Lỗ sáo còn ấm hơi môi, còn ướt nước miếng. Duyên cảm động nâng lấy áp sát môi mình lên không dám thổi thành tiếng, nghe tim mình dồn dập khác hẳn với nhịp tim thương có phải đây là một nụ hôn gián tiếp, vì quả thật từ khi biết nhau chưa bao giờ cả hai dám đi quá hơn sự nắm và xiết chặc bàn tay.   
- Ai làm ra cây sáo, thông minh quá anh nhỉ.   
- Có sách ghi là vua Thuấn chế ra cây sáo, chẳng biết ông ta chế nó vào hoàn cảnh nào, sao con người ấy lắm tài thế, nào đàn cầm, nào sáo, biết yêu nhạc, phải tài hoa như vậy mới lấy được một lần những hai công chúa con gái vua Nghiêu. Ngày xưa khi mà Hoàng Đế sai Linh Luân chặt trúc ở Côn Sơn.   
Duyên hơi ngơ ngác, nàng hoàn toàn xa lạ với những địa danh cũng như tên người, cứ động hỏi một câu gì là Quốc có thể giảng cả giờ.   
- Nhưng theo anh thì sao?   
- Anh thấy ở đâu cũng có sự hiện diện của cây sáo, điểm này chắc phải đợi mấy nhà khảo cổ khảo thêm tí nữa. Loài người biết thổi sáo trước khi biết làm thơ, tức là âm điệu ra trước vần điệu, có thể là thuở ban đầu con người chưa đạt tới trình độ uyển chuyển như ngày nay, nhưng chỉ cần một vài âm thanh, lắm khi cũng đủ diễn tả... Người Âu Châu thời thượng cổ tin rằng Thượng Đế, tạo ra con người xong rồi, dùng tiếng sáo thổi bên tai để đánh thức tỉnh. Nghe có hay không? Thơ mộng biết mấy, và như thế thì phải nói rằng cây sáo ra đời trước con người.   
Duyên chỉ biết ngồi lặng yên nghe như tín đồ nghe mục sư giảng kinh. Có những buổi Duyên lén đến nhà Quốc thật sớm, để được chàng cho dự buổi trà lễ, vào lối tám giờ vì cữ trà năm giờ sáng chắc sẽ không bao giờ Duyên có thể đến, nhưng Duyên vẫn tin rằng sẽ có một ngày nào đó...   
Đến vào lối tám giờ Duyên có thể nói dối là muốn đi lễ sớm rồi cùng các bạn đi xem tranh, nghe nhạc. Trước Duyên chưa hề nói dối nhưng từ khi yêu Quốc thì Duyên không còn sợ tội nữa, tin rằng Chúa cũng tha thứ vì Chúa biết rằng con người sinh ra cần phải có tình yêu, mà những thứ cấm đoán ngăn ngừa, chỉ là do sự tính toán của con người, chứ Chúa không bao giờ nghiêm khắc đến như vậy.   
Nhìn Quốc pha trà, giảng giải về các thứ trà, làm sao pha cho đúng để được gọi là ngon, vì cũng một thứ trà mà có người không biết pha thì chẳng ra gì, phí cả trà.   
Nhờ Quốc Duyên mới biết thế nào là mạt trà, là đoàn trà, là tiễn trà. Tin chắc rằng trong số các bạn cùng lứa ngày nay, chỉ có mình Duyên được cái vốn kiến thức nầy, mặc dầu Quốc thường nhắc rằng những kiến thức nầy không mang lại gì cho ai, nhất là chẳng mang lại đồng nào, ở vào cái thời đại được gọi là "hoàng kim vi tiên" nầy lại càng thêm vô bổ.   
- Không sao đâu anh, giảng cho em, đoàn trà là gì sao gọi là đoàn.   
- Có gì đâu, đoàn là đun nấu, ngày xưa chữ đoàn có nghĩa là những hạt sương đọng. Nước đun mà đạy nắp cũng sẽ có những hạt sương nước, do hơi nước bốc lên, đọng trên nắp vung và, với sự phán xét chất phác của con người nguyên thủy, người ta mang hai thứ gọi chung một chữ.   
- Còn tiễn trà?   
- Là theo cách thức ngâm vào nước sôi như chúng ta vẫn uống.   
- Còn mạt trà?   
- Là lối trà khuấy mà người Nhật Bản vẫn tiếp tục thực hành ở các buổi trà lễ, vì bình thường, họ cũng uống trà bỏ vào bình chế nước sôi. Đặc biệt ở các khách sạn nào cũng thấy có đủ ấm chén và cái bình thủy đầy nước sôi. Chúng ta bắt đầu uống thứ trà ngâm vào nước nầy cũng chỉ mới hơn 500 năm thôi, ngày xưa uống theo lối đoàn trà, và ngay ở các miền quê cũng uống theo lối đoàn trà ấy.   
Một lần khác Duyên bắt Quốc giảng cho mình biết thế nào gọi là trà ngon, theo Duyên thì trà nào cũng giống nhau, và chỉ có cái giá tiền làm cho người ta biết được ngon hay dở.   
- Ấy chết, đó là luận điệu của qúy trọc phú ông, phú bà, sao Duyên lại nghĩ như thế.   
Giọng Quốc hơi thoáng niềm thất vọng làm Duyên cảm thấy nhột nhạt; Ừ nhỉ, đã có nhiều lần Duyên nghe người ta thầm thì hai chữ nầy, hôm nay Duyên phải bắt Quốc giảng rõ thế nào là trọc phú, sao lại gọi là trọc phú. - Trước hết, trọc cũng như tục, là không thanh, trọc là đục, là dơ bẩn. Có nhiều thứ giàu mà đa số giàu thường phải bẩn mới dễ giàu, chẳng mấy ai có thể vừa giàu vừa thanh cao. Điểm thứ hai là quý vị nhà giàu mải lo đếm tiền và cất tiền vào túi quá kỹ nên không có thì giờ mà trau dồi các thứ kiến thức, về thẩm mỹ cũng như về tâm hồn, họ trọng hình thức mà thiếu hẳn cuộc sống nội tâm, chỉ thấy giá trị của đồng tiền mà thôi. Người xưa còn chê rằng trọc phú thường thiếu đức độ.   
Duyên nhắm mắt, hơi cau mặt xấu hổ, chợt nghĩ đến gia đình mình. Quốc biết mình lỡ lời, chàng quay trở lại nói về trà ngay, theo lời Quốc thì sự biết thưởng thức một chén trà cũng cần phải được giáo dục cũng như biết thưởng thức một bức tranh, trừ những bậc thánh, những bậc thiên tài, những kẻ đã được học từ mấy kiếp, nói theo thuyết nhà Phật, ngoài ra ai cũng phải được giáo dục mới có thể hiểu biết.   
Liệt anh chàng nầy vào thành phần nào? Duyên vẫn còn thắc mắc, thật độc đáo, thật khác hẳn với gia đình Duyên, và khác tất cả những người chung quanh mà Duyên vẫn lui tới.   
- Trà ngon phải là thứ trà tốt giống, được mọc ở những vùng đất đai tốt, phần nhiều là trên các ngọn đồi cao, có đủ nắng ngày, sương đêm mà không có mây mù. Đây cũng là điểm khác nhau giữa trà và thuốc phiện. Cây thuốc phiện chuộng mây mù trên đỉnh núi. Hái trà còn phải chọn đúng lúc, tức là ngày nào, giờ nào, mùa nào trà đượm, mùa nào trà ngát, mang về còn phải pha chế kịp thời, lệ thường các nhà pha chế phải thức suốt đêm để canh trà không cho khô quá. Sự pha chế quan trọng không kém đất đai, thời tiết, vì cũng giống trà ấy mà hai nhà pha chế khác nhau. Trà khác rượu ở chỗ là không giữ lâu năm, phai hương. Sau đó lại còn cách thức pha trà và thứ nước nào mới pha được ra trà ngon, người xưa cầu kỳ chia ra đến 12 thứ nước, ít cầu kỳ hơn thì chỉ chia ra có 7 thứ nhưng theo vị Trà Thánh...   
- Là ai vậy anh?   
- Là Lục Vũ, nhưng thôi không nói nữa, dài giòng lắm để dành kỳ sau chúng mình còn nhiều dịp nói và chắc là nói mãi cũng khó hết, em hãy tập uống và thưởng thức đi đã.   
- Em cho anh khất kỳ nầy, kỳ tới phải giảng cho em biết về cái nhân vật Trà Thánh của anh, nếu không thì em sẽ đình công.   
- Đình công thì làm gì?   
- Thì nằm nhà bắt nhớ anh và bắt anh nhớ em...   
Quốc cau mặt suy nghĩ rồi nói tiếp:   
- Thì thôi, để nói nốt cho mà nghe, khỏi đình công bãi thị.   
Cả hai cùng cười vang, Quốc tiếp tục giảng, say mê như một nhà giáo yêu nghề, theo Lục Vũ thì chỉ một vấn đề hái trà thôi cũng đòi hỏi nhiều công và nhiều kinh nghiệm hiểu biết. Trà hoang mọc trên đồi cao là thượng hạng, trà vườn chỉ là hạng nhì, mầu lá tím là hạng nhất, lá lục cũng chỉ là hạng nhì thôi, lá trà phải hơi cuộn vào mới là hạng nhất, nếu thứ lá mở ra như lá bình thường chỉ là hạng nhì, mầm non gọi duẫn là hạng nhất, nha là mầm già, duẫn là hạng nhất, nha là hạng nhì. Ngày nào mưa cũng như buổi sáng nào nhiều mây, đều không nên hái trà vị trà nhạt, muốn trà ngon trở lại phải chờ trời tạnh ráo vài hôm sau.   
Nước nấu trà cũng khó khăn, làm sao kiếm được nước trên núi cao mới là thứ nước tốt để pha trà ngon, thứ nhì là nước sông, thứ ba là nước giếng, nước trên núi còn phải tìm thứ nước chảy chậm, rỉ rả như suối sữa, từ trong lòng đá chảy ra, tối kỵ là nước chảy từ những giòng thác lớn ầm ỉ. Ở đây người ta nhận thấy nước của trà cũng đòi hỏi những giòng nhỏ như các chân long mạch.   
Duyên mở mắt thật to, cô gái lắc đầu cắt ngang:   
- Chân long mạch là gì hở anh?   
Quốc biết mình đang giảng hơi ra ngoài đề vội trở về với đề tài chính.   
- Để kỳ khác anh sẽ nói đến, bây giờ chỉ cần nói đến nước pha trà rước đã, theo người xưa thì uống thứ nước thác ấy sẽ sinh bệnh. Nấu nước cũng phải canh nên vào độ nào, sủi mắt cá, sủi hạt châu, sủi thịnh nộ. Đến độ thịnh nộ thì phải pha một tí nước lạnh vào cho nó trở về nguyên khí rồi hãy chế trà. Chén uống trà, người xưa tin rằng phải dùng chén men xanh mới ngon, nhưng ngày nay uống theo lối tiễn trà, nên chọn thứ men trắng, để trà có thể phô bày được các đức tính cần thiết của trà.   
- Đức tính gì hở anh?   
- Trà cần hội đủ ba đức tính mới được gọi là trà ngon, sắc, hương và vị, nếu thiếu một trong ba cái tức là khiếm khuyết, chưa đạt tới.   
Duyên lắng nghe, thỉnh thoảng chen vào một câu hỏi, không dám hỏi nhiều, sợ làm Quốc mất hứng hoặc thấy mình tệ quá, Duyên cũng sợ mình không đủ sức thâu nhận. Một kỳ nào, Duyên sẽ hỏi xem Lục Vũ là ai, biết đâu chẳng là tiền kiếp của Quốc. Từ độ quen với Quốc, Duyên đâm ra tìm tòi, suy nghĩ, ngày xưa Duyên cũng hệt như những cục thịt đẹp khác, chỉ biết học thuộc bài, các mẹ các dì giảng đâu biết đó, không cần tìm tòi sâu xa hơn, và có lẽ cái lối học ngoan ngoãn như thế lại được chuộng.   
- Sao anh biết nhiều thế?   
- Duyên cứ hỏi câu nầy mãi, anh có biết gì đâu mà nhiều, anh còn muốn tìm cơ hội ra xứ ngoài để nghiên cứu thêm.   
Quả thật đó là chí nguyện của Quốc, cũng như một số thanh niên, mớ có dịp đi vài ba năm để rồi trở về, mang sự hiểu biết của mình ra làm việc phụng sự tuổi trẻ, đất nước. Làm sao bồi bổ thêm vào những gì đã mất đi, những gì đã bị văn minh bóp chết, một số người đi trước, vì quá mơ ước cho nước nhà tiến bộ, đã vô tình chà đạp hết tất cả mọi giềng mối cơ bản. Người Anh có câu châm ngôn: "đổ nước tắm, đừng đổ luôn cả đứa bé trong thùng tắm". Những bậc trí thức hấp tấp nầy muốn cho nước nhà chóng tiến bộ nên lúc đổ thùng nước tắm, đã đổ luôn cả đứa bé...   
Quốc bực bội nhất là đến nhà ai cũng chỉ thấy mang nước ngọt ra mời, chàng gọi đó là nền văn hóa nước ngọt, không còn được thấy chén trà tỏa hương, tỏa khói nữa.   
Quốc hơi ngượng vì chính gia đình Duyên ngày nay đang là điển hình cho cái gọi là văn hóa nước ngọt ấy. Duyên nhất quyết sẽ về giảng giải cho người nhà hiểu, thế nào là cái hại của một chai nước ngọt, từ sự đi làm giàu cho ngoại nhân đến sức khỏe của con người.   
Một thoáng lo ngại, Quốc khác với gia đình mình như thế, liệu cha mẹ Duyên có chịu nhận lời, có cho là môn đăng hộ đối chăng. Người xưa đặt ra cái lệ nầy vì muốn cho hai bên cùng một băng tầng để khỏi bị sự không hiểu được nhau. Với Duyên thì, Quốc là người xứng đáng nhất nhưng với hai ông bà Mỹ Hưng, chắc gì đã hiểu được. Quốc chẳng xem cả đá bóng hay xoa mạt chược là hai thứ tối thiểu để vào làm rễ nhà Duyên. Đó là đối với ông bố, với bà mẹ còn khó hơn, nào bằng cấp, nào con ông nầy bà nọ, phải như thế nào mới vào, cõng được cái gia tài, hồi môn của con gái bà. Nhưng Duyên lo hơi sớm, đã có bao giờ Quốc ngỏ ý gì đâu, ngay cả ba chữ "anh yêu em" chàng cũng chưa hề nói lên.   
- Anh chưa dạy em làm sao để nhận biết được một thứ trà ngon khi mình uống vào trong lưỡi.   
- Ừ nhỉ, phải uống nhiều thứ mới phân biệt được.   
Quốc ngừng, nhìn Duyên lòng nghe vui vui, chưa muốn trả lời vội, nhận thấy cô gái quả đã có tiến bộ, đã thay đổi rất nhiều, trong câu chuyện biết đặt những câu hỏi thông minh để làm sáng vấn đề, chứng tỏ mình theo dõi và quan tâm đến vấn đề, không đến nỗi độn căn. Từ trong căn tức là từ gốc gác đã bị sự u mê đần độn bao vây, có bổ óc nhét cũng lòi ra, khó giáo hóa, đó là những thứ người mà Quốc rất ngại gặp. Không phải họ không được học hành, nhưng là một thứ học của chính sách thực dân, ngụ dân, chỉ muốn nhồi vào óc người những cái bã đã được nhai kỹ. Bắt họ chỉ chạy theo cái bã, cái bã nào đã được nhai nhiều lại càng qúy, tiêu hóa dễ dàng hơn.   
- Anh trả lời em đi, ô haỵ..   
- Giống Petit Prince nhỉ, hỏi câu nào là nằng nặc bắt trả lời.   
Duyên mỉm cười vui thích, lần đầu tiên Quốc nhắc đến một nhân vật mà Duyên khỏi cần hỏi là ai.   
- Trà ngon là thứ trà uống xong còn dư vị trong lưỡi, trong cổ, cũng như một khúc nhạc nghe xong mà dư âm còn lưu luyến vấn vương không chịu rời khỏi tâm tư ta. Cái ngon của trà là thế, uống xong mà lưỡi còn giữ lại cái hương vị của ba mùi thơm hoa hồng, mùi ngọt ngào của mật ong và đinh hương, xong lại còn cái đắng, một thứ đắng mà sau đó là thanh tao dịu ngọt của riêng ở lá trà. Hội đủ bốn yếu tố ấy mới gọi là trà ngon.   
Duyên lẩm nhẩm nhắc lại mấy cái tên ấy rồi hỏi thêm, câu hỏi ngây ngô làm cho Quốc phải bật cười.   
- Nếu bây giờ mình ngậm cả mấy thứ ấy một lần vào miệng, rồi uống một ngụm trà thường xem nó có giống như thế không, và ngụm trà kia có được gọi là ngon không.   
- Cũng là một ý kiến, anh chưa bao giờ thử, hôm nào Duyên thử đi rồi nói cho anh biết, độc đáo đấy.   
Quốc còn giảng cho Duyên nghe về các thứ ấm, loại nào được chuộng nhất, ấm làng Nghi Hưng tại sao lại được nổi tiếng, và tại sao người xưa còn chia ra chén hạ ẩm với thu ẩm. Ngoài ra lại có những tên trà đặc biệt như Ưng Trão là thứ lá cong vào như móng chim Ưng, Tước Thiệt là giống trà lá mỏng như lưỡi con chim sẻ, Ngân Châm là mầu lá nhỏ và nhọn như chiếc kim bằng bạc. Vũ Tiền là trà hái trước tiết Cốc Vũ và Vũ Hậu là sau tiết Cốc Vũ... lại còn thứ trà mang tên là Vân Vụ do một giống chim tha hạt giống bay từ phuong Nam tới, sang đến vùng Lư Sơn, thấy phong cảnh quá đẹp chúng đã cất tiếng hót để ca ngợi, những hạt trà rơi xuống và từ đó mọc từ núi đá lên, mọc trên núi cao, nhiều mây nên được gọi là Vân Tụ trà. Chưa hết, cách gần ba nghìn năm trước người ta còn làm thứ trà đóng bánh để mang đi cho tiện, gọi là Phượng Hoàng trà. Các lễ nghi cưới hỏi ngày nay bỏ vào hộp chứ ngày xưa đều dùng Phượng Hoàng trà.   
- Tên nghe đẹp quá anh nhỉ. Phượng Hoàng trà.   
- Ừ cái tên thôi, cách đóng bánh trà cũng cầu kỳ, phải chọn trà tốt không phải loại Bao Chủng hoặc Đông Đĩnh hay Thiết Quan Âm, nhưng là một thứ trà tốt, chọn lá non, mang về sấy, trộn nước rồi đóng bánh. Nếu sấy không đủ độ thì trà có mùi thảo mộc, dễ chìm, mầu hơi xanh, nếu sấy quá độ, mầu sẽ vàng, vị nhạt, uống nghe mùi bùn khô, phải sấy vào lối từ 25 đến 29 độ, sau 10 ngày thì sẽ có sắc kim hoàng, cho một hương vị rất thơm ngon. Mỗi lần muốn pha chỉ cẩn bẻ ra một mẩu trà bỏ vào nước đun độ 5 phút, mỗi bánh trà uống cả trăm người.   
- Sao anh biết nhiều thế, em muốn ghi lại tật cả những gì anh nói để rồi viết ra thành sách để phổ biến cho lứa tuổi của chúng em.   
- Phổ biến làm gì, những thứ nầy nói mà nghe chơi cho có một vài ý kiến thay đổi vậy thôi chứ có lợi gì cho ai đâu.   
Theo Quốc thì không phải chỉ có yêu trà, nghiện trà thôi mà còn phải chấp nhận luôn cả một cái triết lý sống cho mình nữa mới đủ.   
- Eo ôị..   
Duyên nói thầm hai chữ nầy, không dám để cho Quốc nghe, gia đình Duyên chỉ biết uống cà phê sữa, hoặc trà pha sữa với đường, hệt như những ông bà ngoại quốc, Âu Mỹ, ngỡ rằng phải thế mới sang và văn minh, xứng đáng là con dân Âu Mỹ. Từ thuở bé, Duyên và có lẽ đa số những từng lớp cao sang trong xã hội, đã được tẩm mình vào cái văn hóa và văn minh Âu Mỹ nầy, không còn biết đến văn hóa cổ truyền của ông cha là gì nữa. Những cái mà từ khi quen với Quốc, nghe chàng nói, gọi đó là gia tài của đất nước, của tổ tiên để lại. Từ trước đến giờ Duyên đã bình thản bước dẫm lên, mà không hay biết tới. Những con người, đã kiêu hãnh khi biết câu chuyện trong phòng the của vua Louis thứ 14 nói với bà đệ nhất phu nhân nhưng đã không biết Trần Hưng Đạo là ai, Nguyễn Trãi sinh vào thời nào. Biết rõ từng trận chiến thắng và chiến bại của Napoleon nhưng hỏi đến trận nào Nguyễn Huệ thắng quân nhà Thanh hay Lê Lợi bình định được đất nước thì chịu lúng túng. Cũng phải hiểu rằng không phải lỗi của họ, mà là ý đồ của những kẻ đi chiếm nước, chỉ muốn nhồi vào đầu óc người dân những gì lợi cho đường lối chính trị của chúng mà thôi.   
- Duyên đang nghĩ gì đó?   
Quốc hơi thắc mắc hỏi.   
Em thấy tiếc, em biết anh hơi muộn, mười bảy năm trời em đã có một cuộc sống vô nghĩa, giá áo túi cơm.   
- Thế nào là muộn, thế nào là vô nghĩa, mà Duyên tính gian đấy, làm gì đến 17 năm, thần đồng cũng chỉ được kể mười năm thôi, hồi nhỏ chỉ biết ăn với ngủ chứ đâu có thể làm gì khác. Vả lại mỗi cuộc sống đều có cái nghĩa lý của nó chứ, ngay đến tháng ngày của một cành lau sậy, một ngọn cỏ dại cũng còn mang nhiều ý nghĩạ..   
Duyên nhìn Quốc mỉm cười biết ơn, nhận thấy Quốc chẳng bao giờ chê bai hay ruồng bỏ một ai, Duyên đặt câu hỏi tiếp nối cuộc nói chuyện.   
- Thế anh có đồng ý là mỗi người phải cần có một người bạn nếu không thì phải tự phạt lấy cho mình một lối đường mòn mà đi, nếu ví cuộc sống như một khu rừng rậm... Nhưng Duyên muốn hỏi anh...   
Lần nầy đến lượt Quốc vui thích, không ngờ cô bé mới hôm nào còn bỡ ngỡ mà bây giờ đã biết góp ý, biết tìm những hình ảnh đẹp, đặt vào câu chuyện.   
- Hỏi gì? Sao cô rắc rối hôm nay thế, rào đón kỹ quá vậy?   
- Ai là người bạn của anh?   
Quốc ngập ngừng đưa bàn tay chỉ lên mấy tủ sách rồi quay sang chỉ cây sáo còn được nằm trên bàn. Duyên ngơ ngác nhìn theo bàn tay của Quốc. Biết Quốc không muốn nói, mà có lẽ với con người cô độc nầy thì cây sáo là bạn không phải không đúng. Làm bạn với sáo, với âm nhạc, biết đâu còn tránh được những sự thất vọng khác.   
Quốc lơ đãng nhìn ra ngoài vườn, Duyên cũng lặng lẽ nhìn theo, về phía cửa sổ, những cụm hoa sói mọc trồi lên cao vượt quá thành cửa, ngồi trong nhà có thể nhìn thấy. Những bông hoa vừa chín lấm tấm trắng như những hạt cườm bé nhỏ thoang thoảng hương, mầu trắng của hoa bật nổi lên nền lá lục. Hệt như những đôi chân chim, thảo nào hoa được mang tên là Kê Cước Lan. Từ lúc học được của Quốc cái tên ấy, Duyên nhất định Duyên không thèm gọi cái tên Sói nôm na phàm tục cũ kỹ của nó trước nữa. Mấy lần Quốc phải kêu là sao độ nầy Duyên cầu kỳ thế.   
Kêu ca vậy chứ trong lòng riêng, Quốc rất hài lòng mỗi khi nghĩ đến người con gái đang từ từ đổi lốt, có thể gọi đó là một sự lột xác chăng, vứt bỏ cái tác phong khuôn rập cũ kỹ của tất cả những cô gái con nhà giàu con dân một nước thuộc địa bị trị, để trở thành một người có cá tính có tâm hồn, có tinh thần độc lập, tự trọng và trọng đất nước mình, trí thông minh, nhậy cảm dễ thâu nhận. Nhờ tình yêu, đây mới thật là yếu tố, động cơ chính đã thúc đẩy sự lột xác của con người.   
Quốc còn muốn tập cho Duyên yêu cỏ cây như mình, trong câu chuyện chàng hay nói đến cỏ cây mang cả những chuyện thần thoại kể cho Duyên nghe, chuyện các Nữ Thủy Tiên Hyades, khóc vì thương ông anh bị thú cắn chết, trời tội nghiệp nên đã cho biến thành những vì sao, nhưng các cô vẫn khóc, và mỗi khi mặt trời lặn mà các cô hiện ra, tức là chòm sao ấy hiện ra là thế nào trời cũng mưa. Câu chuyện làm Duyên thích hơn nữa là chuyện những cô Driades, Sơn Lâm Nữ Thần, đã chọn núi rừng làm nơi trú ngụ, mỗi cô kết duyên với một gốc cây, quanh năm sống trong lòng cây. Những bác tiều phu mỗi lần đốn cây thường ngần ngại vì hay nghe được những lời than khóc xin tha mệnh cho chồng và cho mình. Câu chuyện không phải chỉ quanh quẩn trong lĩnh vực thần thoại mà còn đi vào thực tế khoa học, nếu Quốc không nói, chắc Duyên không bao giờ ngờ rằng những cái chớp sáng lòa trong trên trời mỗi khi có giông tố, đó là những luồng điện quang tỏa lên không gian làm biến thể những chất đạm để chúng có thể đi vào đất mà nuôi cỏ cây. Cũng như loài hoa ăn thịt chỉ vì vùng đất đai nơi ấy thiếu hẳn chất tiêu toan diêm, mà chất nầy vẫn có nhiều trong sinh vật. Những loại cây như cây Hộc hoặc cây Sơn Mao lại rất cần một thứ nấm do từ những rễ cây khác đưa vào mới có thể nẩy nở được, vì thế mà loại như Phong Lan hoặc Tầm Gửi nếu bị loài người gỡ về hết, thì những cây kia sẽ gầy mòn, mất sức. Bao giờ Quốc cũng kết luận một câu rằng cây cỏ cũng cần thương yêu, không phải chỉ có loài người, và nếu ta yêu chúng thì nhất định là chúng cũng sẽ yêu ta.

**Minh Đức Hoài Trinh**

Trà Thất

**Chương 2**

- Duyên nầỵ..   
Duyên giật mình, giọng mẹ gọi sao nghe hơi là lạ không giống như mọi hôm. Duyên đang đưa tay vuốt ve con mèo Nguyễn Thị, đặt tên Nguyễn Thị vì nó chỉ là một con mèo hoang, lạc loài ngoài đống rác đầu đường, được Duyên tội nghiệp nhặt về, Quốc họ nguyễn nên Duyên đặt con mèo cũng họ Nguyễn. Giá là ngày xưa thì con mèo cũng được một cái tên âu tây hoặc Nina hoặc Lola gì gì đó rồi. Bây giờ ư, đến thánh thần có bảo cũng không thèm những cái thứ tên lai căng ấy nữa. Hay nhỉ, tình yêu thật nhiệm màu, biến đổi được tất cả.   
Cả nhà đều ngạc nhiên khi nghe Duyên chọn cái tên kỳ lạ như vậy nhưng Duyên đã giải thích là tại con mèo thuần túy Việt Nam, chỉ biết và thích ăn rau muống, ngửi mùi cá kho chứ nghe sữa với pho-mát, hay bơ đều quẩy đuôi bỏ đi.   
Nghe mẹ gọi mình, Duyên ngước lên, ngừng tay đang vuốt con mèo làm con mèo cũng ngừng, không sung sướng chạy điện rù rù trong cơ thể nữa. Con mèo quay đầu nhìn Duyên như muốn biết lý do, sao đang làm cho tôi vui mà lại ngừng đi như thế.   
- Mẹ gọi con?   
- Ban sáng có bà đốc Linh đến để xin dạm con cho cậu Ấn, bác sĩ mới ra trường ở Mỹ về, con của Thiếu Tướng Thành đấỵ.. Nghe đâu cậu ấy là...   
Duyên giật mình ngỡ rằng nghe lầm, đang nằm mơ, cô gái hất mái tóc sang bên một cách bực bội hội chặn ngay:   
- Mẹ bảo gì cơ?   
- Cậu ấy thông minh lắm, thi đâu đỗ đó, gia đình thật là phúc đức, ông bà thiếu tướng lại là chỗ danh giá, không phải cái thứ "ắt đơ", lính khố xanh khố đỏ còn lạị..   
Duyên cúi đầu cắn môi suy nghĩ, mẹ mà cũng biết những cái trò ấy sao, không gian bỗng như quay tít, tất cả bàn ghế, nhà cửa, cái gì cũng quay. Duyên đưa tay nắm lấy bờ ghế, biết rằng mình không mơ, những lời mẹ vừa nói là sự thật, có con mèo làm chứng.   
- Con đã có ý định lấy chồng đâu mẹ, để cho con được sống thanh thản vài năm... Mà cái nhà bà ấy là ai vậy hở mẹ?   
- Bà khách hôm nọ đến đây vào một buổi chiều hôm con đi chơi đâu về ấy, con quên rồi sao?   
- À, cái con mụ thầy bói đọc bài vanh vách, nói oang oang vỡ cả cửa kính nhà người ta ấy chứ gì.   
Bà Mỹ Hưng cau mặt, lần thứ nhất bà nghe con gái dám nói những lời vô lễ, bà tỏ vẻ không bằng lòng.   
- Đừng có ăn nói bậy bạ vô phép vô tắc, con gái lớn rồi, phải biết ý tứ.   
Từ suốt buổi sáng hôm nay lòng bà tưng bừng mở hội, vui còn hơn cả những khi buôn hàng trúng mối lớn. Đợi mãi mới có một lúc rỗi rãi mà nói cho con gái nghe, phản ứng của Duyên làm cho người mẹ ngỡ ngàng, tưởng rằng Duyên nghe xong chắc cũng sẽ vui lắm.   
Thảo nào, từ lúc đi học đàn về thấy mẹ cứ nhìn mình mà tủm tỉm cười, muốn nói gì rồi lại thôi không nói, cả bố Duyên cũng vậy cứ nhìn chằm chằm vào mặt, rồi hai ông bà lại nhìn nhau, mỉm cười với nhau. Thế mà Duyên cũng không đặt câu hỏi, xem như chẳng có gì, cũng không thèm thắc mắc... Mà Duyên còn biết thắc mắc gì nữa, ngoài Quốc ra, cái tên Nguyễn Kinh Quốc sao nghe dễ thương quá vậy. Nếu sau nầy Duyên là vợ của Quốc thì những đứa con trai cũng sẽ mang cùng một tên với bố, không ai còn tìm ra được một cái tên khác ý nghĩa hơn. Hợp với thời đại, với tình trạng đất nước hơn đáng cho một thằng con trai hơn, nhất là khi những đứa con trai ấy lại là con của Duyên và Quốc. Là người Việt Nam.   
- Con biết không, con lớn rồi, cha mẹ nào cũng chỉ mong nuôi con cho khôn lớn để dựng vợ gả chồng, làm rạng rỡ mày với họ hàng với làng nước. Nhất là khi nhà người ta lại là chỗ trâm anh thế phiệt, cậu ấy lại có chức phận, bằng cấp, còn trẻ mà đã đỗ đạt ra bác sĩ... Đâu cậu ấy định về hành nghề một thời gian rồi sẽ sang Đức học thêm chuyên môn khác nữa cơ đấy, lấy thêm bằng cấp nữa.   
Duyên nghe mẹ nói rặt cái giọng tuyên truyền đứng hẳn về phe bên kia. Trời đất như đang kéo mây, một thứ mây đen u ám, mây báo tin đại hồng thủy, tin tận thế, tiêu diệt. Duyên đứng lên nói rất khẽ mắt không nhìn mẹ, giọng buồn buồn, liệu người mẹ có hiểu.   
- Mẹ để cho con còn suy nghĩ...   
Vào đến phòng riêng Duyên gục ấp mặt xuống gối, chẳng buồn, chẳng khóc. Không gian như đóng băng, cả nước mắt cũng đóng thành băng mất rồi chăng, cảm giác kỳ lạ, thênh thang, chơi vơi. Tự hỏi phải làm gì để đối phó với cái thằng cha bác sĩ yêu quái báo đời nầy đây. Sao bỗng nhiên lại hiện đến, phá rối cuộc sống đang bình yên, đang đầy hoa lá của người ta.   
Nằm suy nghĩ một lúc, cuối cùng cô gái quyết định sẽ đến nhà người yêu, sớm mai để báo cái tin động trời nầy cho Quốc biết và hỏi ý kiến chàng trai phải làm gì. Duyên sẽ năn nỉ xin Quốc viết thư về Huế, bảo mẹ vào đi hỏi Duyên cho Quốc, hỏi để đấy, không cưới vội cũng chẳng sao. Thế là sẽ chặn hết đường mấy cái lão kỹ sư, bác sĩ ở Pháp, ở Mỹ về. Thì ra người đàn bà hôm nọ, con mụ thầy bói ấy là bà đốc Linh, thảo nào mà cái mặt thật dễ ghét, mới thấy cái dáng là Duyên đã có cảm tưởng ghê ghê, xám xịt rồi, không ưa được rồi. Trực giác thật hay, nào Duyên có biết gì đâụ..   
- Bày đặt, số với tướng, vượng phu ích tử là cái quái gì, kệ người ta có được không...   
Duyên lẩm bẩm giọng bực tức, biết vậy thì hôm ấy Duyên nện giày cồm cộp cho thật du côn, mất dạy, xấc xược, đi vào không thèm hỏi thèm chào ai cả. Có lẽ như thế lại yên thân, bây giờ khỏi phải thắc mắc bận bịu.   
- Ghê, dễ ghét.   
Duyên nói như nói với một người thứ hai ở đâu đấy. Biết nhà mình có của lại là con gái cưng nên nàng nghi ngờ tất cả những sự mối lái. Người ta nhắm vào cái gia tài trước chứ làm gì có tình yêu.   
Duyên khép mắt định thần một lúc, tiếng sáo của Quốc như đang vang lên đâu đây, tiếng sáo dìu dặt như ôm ấp, như quyện quanh gian phòng. Tiếp theo là giọng nói thật trầm ấm của thằng con trai Duyên khe khẽ ca, tưởng chừng như có tiếng sáo đang đệm theo bài Tịch Dương Tây Trầm...   
... Mặt trời lặng, chìm về hướng Tây, Ta hỏi mặt trời lặng người ta yêu ở nơi nàọ..   
Duyên rùng mình không ca nữa, sao lời ca nghe cũng buồn như tiếng sáo của Quốc mỗi khi chàng thổi một mình mà Duyên đã đến bất chợt và dừng lại nghe trộm bên ngoài thật lâu. Hai giọt nước mắt bây giờ mới chịu rời ra khỏi mi, chảy lăn dài xuống gối, Duyên không biết có phải mình đang khóc.   
Tiếng dép của bà Mỹ Hưng nhẹ nhàng đi vào, mẹ Duyên là một người đàn bà cương quyết, muốn gì cũng phải được. Trong gia đình bà nắm hết quyền hành, chỉ huy tất cả mọi việc. Ông bố chỉ là cái máy gật, khỏi cần suy nghĩ lo lắng gì cả, vì bà vợ đã suy nghĩ hộ, lo lắng hộ cho cả nhà. Cái gì cũng thế, nếu không tu bổ lau chùi thì lâu ngày nó không làm việc được nữa, từ thân thể con người đến cái cày cái cuốc, hay cái bàn, cái ghế. Ngày giờ nay hầu như ông hết biết suy nghĩ, nếu không may bà vợ chết đi, chắc ông chỉ còn cách chết theo, hình như đã có nhiều trường hợp như thế, chứ chẳng phải vì thương yêu như mọi người tưởng lầm, thi vị hóa ra đấy thôi.   
Mỗi lần có việc gì mà nhờ đến ông là y như việc ấy hỏng bét. Biết ông không có tay buôn bán làm ăn, số ông là số thân cư thê, nhờ vợ, bao nhiêu thầy bói đều bảo, tuy vậy tuổi bà lại phải dựa vào tuổi của ông mới nối cơ đồ, đấy cũng là do miệng thầy bói mà thứ thầy bói thì ai cũng biết, chỉ cần dúi vào tay vài chục, nói khẽ vài câu thì việc gì mà quẻ chẳng vanh vách nói theo ý mình.   
Nghe thế nên bà Mỹ Hưng rất chiều chồng, chẳng để cho ông phải làm gì cả. Theo bà thì trong nhà có người đàn ông cũng như trong nhà có bàn thờ Phật, thờ Chúa, chẳng ma qủy nào nó dám vào.   
Việc của ông là ăn xong thì mua báo về nghiên cứu mấy tên cầu thủ quốc nội và quốc tế anh nào đá hay, anh nào giữ gôn tồi. Xứ nào có ngôi sao cừ nhất thế giới và ngày giờ nào gặp để đá bóng ăn giải với nhau. Câu chuyện của ông cao siêu nhất và đượm mùi quốc tế là ở chỗ ấy. Hết cầu thủ thì xoa mạt chược, một thứ giết thì giờ thanh nhã, nhất là khi mà các bạn chơi toàn là những ông nầy bà kia.   
Bà Mỹ Hưng chỉ cần đến ông chồng mỗi khi đi ăn đám giỗ, đám cưới, đám tang, để ra đường có đôi có đũa với người ta. Ông có tài pha trò trong đám tiệc nên mọi người đều hài lòng. Đám nào cũng cố mời cho được ông bà Mỹ Hưng, không những số quà cáp hậu hĩ mà câu chuyện lại rộn ràng, như vậy mới hên, mới may mắn.   
Biết mẹ đang vào, nhưng Duyên vẫn nằm yên, áp má xuống gối không cử động, mắt gián vào gáy những quyển sách trên tủ. Những quyển sách nầy được vào nằm đây là từ khi Duyên quen với Quốc. Trịnh trọng, nghiêm trang, chứ không phải loại tiểu thuyết để tiêu khiển, để giết thì giờ như ngày xưa Duyên vẫn hay đọc. Quốc thường bảo thì giờ qúy lắm, sao lại nỡ giết nó đi và Duyên nhận thấy Quốc có lý.   
- Duyên, sao như con có gì không vui hả.   
Duyên nghe giọng mẹ mới chịu ngồi dậy, kê gối vào thành giường để tựa lưng, biết trước cuộc đối thoại nầy sẽ không ngắn, có thể nhiều gay cấn, giận hờn, đứa con gái chưa hề làm mẹ buồn bao giờ từ thuở bé hai mẹ con vẫn biết nhường nhịn, hòa hợp nhau.   
Duyên là nguồn vui của mẹ, có thể nói ba phần tư lẽ sống của bà mẹ ấy là đứa con gái. Mấy cậu con trai cũng được yêu, nhưng yêu làm sao bằng đứa con gái út, đứa con cầu tự. Đứa con mà từ lúc sinh ra đến tuổi biết đi chẳng bao giờ rời cánh tay mẹ, mặc dầu trong nhà có đến năm bảy người hầu kẻ hạ. Vì Duyên mà người mẹ phải lo xây dựng cơ đồ để rồi phải nay đi lễ mai đi chầu. Đã có lần nghe cha giảng rằng ông nhà giàu khó được lên xứ thiên đường. Thì thôi vậy, dầu có không được lên hẳn xứ thiên đường, ở lưng chừng cũng chẳng sao miễn con gái của bà có một số hồi môn to lớn, bảo đảm suốt cả cuộc đời đến cả đời cháu, đời chắt nữa càng tốt.   
Đồi với nhà thờ, với cha, với các dì, các mẹ, bà Mỹ Hưng là một thứ con chiên tốt, và có lần được nghe nói đời bao giờ cũng có những trường hợp đặc biệt, tức là biết đâu bà cũng sẽ được lên xứ thiên đường rồi sẽ còn phù hộ cho con cháu.   
Duyên không phải là không biết rõ những sự kiện những tình tiết và những ước mong của mẹ. Cô gái kê gối cho mình và kê luôn cả cho phía mẹ ngồi được thoải mái, tất cả mọi cử chỉ cô gái đều làm rất lặng lẽ, chờ đợi, chờ đợi một cơn bão tố chăng? Một sự phản đối tiêu cực không hiện thành lời mà chỉ hiện lên một vài khi trong ánh mắt.   
Người mẹ cảm thấy sự chống đối ấy nhưng vì không có lý do gì vững chắc nên bà chỉ xem như là một sự ngúng nguẩy thông thường như tất cả các cô gái đang ở vào hoàn cảnh nầy mà thôi.   
- Con không bằng lòng người ta sao? Chưa thấy mặt mũi, chưa biết gì về người ta cả mà đã chê à?   
- Chưa thấy mặt thì mẹ bảo con bằng lòng sao được... ít nhất mẹ cũng phải để cho con... thời buổi nầy mà...   
Duyên ngập ngừng chưa biết dùng chữ gì cho khỏi bị mắng là hỗn, nhưng cũng phải tìm một lý do nào để hoãn binh, để còn bàn bạc hỏi ý kiến Quốc. Bà Mỹ Hưng trở lại vui vẻ, tưởng gì chứ vì chưa thấy mặt nên con gái bà mới ngúng nguẩy, chỉ có mỗi một lý do ấy thì dễ quá, chẳng sao. Tuy ngày xưa thời bà còn con gái thì hai bên bố mẹ cứ xem đôi tuổi rồi bàn bạc với nhau, đâu vào đó rồi mới nói cho con gái biết, mà cũng nên ông nên bà, con đàn cháu đống cả. Thời nay đi học đi hành, các cô các cậu mới đâm ra lắm trò bày vẽ ra nhiều chuyện như thế.   
- Người ta xin hôm nào đến thăm nhà mình đấy, mẹ hẹn đến chủ nhật nầy nó là ngày tốt, ngày mão, trực thành, hợp với tuổi của con, cậu ấy tuổi mùi, tam hợp, thật là duyên trời định. Lại gặp ngày nghỉ con nhớ không đi chơi đâu cả nhé, chỉ đi lễ sớm rồi về ngay thôi.   
Duyên nghe mẹ nói một hồi mà trong lòng ngao ngán, nàng chỉ nhếch mép im lặng. Hình ảnh Quốc lúc gần lúc xa, giọng mẹ mà có lúc Duyên như đang nghe giọng Quốc nói chồng lên, cũng có một lần Quốc mở quyển lịch ra giảng cho Duyên nghe về cái trực và hành và sao.   
- Hôm ấy lại là sao Khương, trực thành, mẹ đã đã xem kỹ lịch...   
Giọng của Quốc vang lên như muốn lấp giọng mẹ, thì ra âm thanh trong đầu, trong lòng, có thể lấn át cả tiếng bom nổ bên ngoài, có người bảo thế mà Duyên cứ cười, cho rằng họ đã tưởng tượng... Sao Khương thuộc về đông phương, gồm bốn sao, hình nó hơi cong như cái cung, Duyên biết không, nó lại còn nằm trong khối Thanh Long...   
Hôm ấy Duyên nghe Quốc giảng về lịch và sao, mà rồi cũng chẳng nhớ gì cả, Quốc bảo rằng Thanh Long còn là một tên của Thái Tuế mà theo mấy ông thầy bói, Thái Tuế là xấu lắm... Giá Duyên biết rõ hơn nàng sẽ mang ra mà giảng cho mẹ nghe rằng sao Khương nằm trong sao Thanh Long mà Thanh Long là tên riêng của Thái Tuế... chắc mẹ sẽ nể Duyên lắm, biết đâu bà sẽ sợ mà không dám chọn ngày ấy, nhưng không chọn ngày ấy thì bà sẽ chọn ngày khác.   
- Con biết không gia đình người ta toàn là bậc khoa cử...   
Thấy Duyên im lặng, người mẹ ngỡ là cô gái đang suy nghĩ, bà cần phải giảng giải thêm... nhà người ta trâm anh thế phiệt, mình vào làm dâu nó cũng vẻ vang, vừa có miếng lại vừa có tiếng, thời buổi nầy không phải dễ... Nghe đâu hồi cậu ấy chưa về mà đã bao nhiêu đám con nhà giàu đánh tiếng mối mai. Nhưng rồi người ta cũng nào có thiếu thốn gì người ta cũng kén nơi nào phúc đức song toàn, lấy vợ lấy chồng bao giờ cũng phải xem gia thế, nhà cửa, họ hàng, vì còn có ảnh hưởng đến con cháu về mai hậu.   
- Theo mẹ thế nào là phúc đức song toàn?   
Câu hỏi của Duyên làm người mẹ cụt hứng, bà khựng lại một lúc, con bé ngày nay đi học đi hành rồi dám cãi lại mẹ, vặn vẹo tra khảo, nhưng chẳng sao, bà phải lợi dụng mà giảng dạy, trứng làm sao mà khôn hơn rận được. Nếu không lợi dụng mà uốn nắn ngay thì rồi đây lấy chồng người ta sẽ mắng cho là con nhà mất dạy.   
- Thì như nhà mình đấy, con xem người ta qua bao nhiêu năm chiến tranh khổ sở mà gia đình ta cứ phây phây, các anh cũng học hành ra, mẹ với cha cũng làm ăn nên nổi, con thì khôn lớn xinh đẹp...   
- Thế là phúc đức song toàn saọ..   
Duyên nhếch mép mỉm cười, trời bên ngoài đang nắng bỗng kéo mây rồi đổ mưa. Ô hay sao trời lại mưa, mưa để làm gì, có phải để dằn vặt những ai đang yêu mà không được yêu trả, hay mưa để đày đọa những ai cô đơn bắt phải cô đơn thêm, hay để làm sũng ướt những vạt áo những mái tóc của khách bô hành chưa tìm ra mái trọ. Duyên nhất định không chịu nhận cái định nghĩa tầm thường ở trong các tự điển, ảnh hưởng từ ngày quen với Quốc chứ hồi trước Duyên đâu có như thế. Duyên muốn cho mưa một định nghĩa riêng biệt khác. Trời mưa là vì trời buồn, có gì u uất mà không gầm thét lên được. Nhất là giọng mưa trích lịch, rơi từng giọt, từng giọt, vỗ lên mái nhà, lên ngọn cây, lên tâm tự.. mưa vào độ nửa đêm, nghe buồn làm sao?   
Quen nhau từ gần một năm, từ gần một năm nay cuộc sống như nhung lụa, Duyên đã hoàn toàn thay đổi, ai gặp Duyên trước và gặp lại hôm nay chắc sẽ ngỡ rằng đó là hai cô gái khác nhau. Ngay cả đến lối nói lối nhìn Duyên cũng bị ảnh hưởng của Quốc.   
Nhưng tại sao từ gần một năm nay Quốc chưa hề nói đến vấn đề hỏi cưới hoặc sống chung trong tương lai gì cả. Hình như cũng chưa bao giờ Quốc nói yêu Duyên, chỉ một vài cái nhìn một vài hành động hay cử chỉ đã thay thế lời nói cho hai người mà thôi. Những cái nắm tay thật chặt, trao cây sáo con ướt thơm mùi môi qúy cho nhaụ.. Như thế cũng đủ lắm rồi. Các bạn đều gọi Duyên bằng Lộng Ngọc, Duyên vui vẻ đón nhận cái tên mới ấy. Người ta còn gọi ông bà Mỹ Hưng là Tần Mục Công, ai cũng ngạc nhiên thấy Quốc chịu yêu Duyên, tin rằng kỳ nầy Tiêu Lang sẽ cưới Lộng Ngọc hai người sẽ cưỡi hạc tím với rồng xanh bay ra ngoại quốc hưởng tuần trăng mật. Các bạn Quốc đã chuẩn bị áo quần để đi ăn cưới, mà đám cưới chắc là phải to phải đông phải làm chấn động cả Sài Gòn. Những đứa ganh tỵ cứ chửi thầm... cái thằng bé thế mà khôn, nơi nào cũng chê, đám nào cũng không chịu nhưng đến cái rương vàng nầy thì nhảy bổ vào ngay. Thật là oan cho Quốc, mà chỉ có mình Duyên hiểu và vì hiểu nên lại càng qúy kính mến Quốc hơn. Giá mẹ Duyên cũng từng yêu thì dễ cho Duyên hơn nhưng người đàn bà nầy chắc chưa bao giờ biết đến cái động từ ấy, ngoài mấy con số triệu với vạn ra mà thôi. Duyên ngập ngừng suy nghĩ rất lâu mới tìm được ra một lời để nói với mẹ.   
- Mẹ bảo thế nhưng ngộ nhỡ người ta không yêu con thì sao, hai luồng điện không gặp nhau.   
Bà Mỹ Hưng bật cười thành tiếng.   
- Con tôi nói chuyện thật đến là ngớ ngẩn, sao lại không yêu con được, bao nhiêu đám rồi mà mẹ thấy không xứng đáng nên mẹ gạt đi đấy chứ. Từ cả ba bốn năm nay rồi ấy chứ...   
Đến lượt Duyên bật cười, thương hại lập luận đơn giản của mẹ. Cứ có người đến hỏi là yêu sao, quả như thế, người đàn bà nầy sinh vào một thế hệ không cần tình yêu, như vậy mà nói một tiếng hốt vào bạc vạn bạc triệu thì lạ thật. Thì ra tình cảm và tiền bạc ở hai hành tinh khác nhau.   
- Thế ngộ như con không yêu người ta thì sao? Con đã yêu người khác rồi thì sao, trái tim nó cũng có lý trí của nó chứ...   
Bà Mỹ Hưng ngơ ngác nhìn con gái như không tin không hiểu, hay trí óc người mẹ từ chối không muốn hiểu, muốn nghe đến những lời quái dị ấy. Hẳn con gái bà là thứ trẻ con nhai lại, nghe ai nói gì ở ngoài đường thì về cũng bắt chước lý luận, cãi bướng cho hay vậy thôi. Hẳn vì còn bé chưa hiểu thấu cái tầm quan trọng của hôn nhân, còn tưởng mình bé bỏng lắm, cãi để trêu mẹ, đấy cũng lỗi tại bà cứ xem Duyên như trẻ con, không bao giờ mang chuyện người lớn ra mà bàn bạc.   
Duyên chờ xem ý mẹ ra sao nhưng chẳng thấy mẹ nói gì, cô gái hỏi vặn lại một lần nữa.   
- Hở mẹ...   
- Cái gì con?   
- Thì con vừa hỏi mẹ đấy, nếu con...   
- Con đừng đùa, đây là chuyện người lớn quan trọng, để con xem, gặp người ta con sẽ thương ngay, lớn rồi, đừng có trẻ con nữa. Con gái mười hai bến nước, gặp được bến trong, bến tốt mà không ghé vào thì rồi về sau chỉ gặp toàn bến đục, có muốn ghé cũng khổ một đời.   
- Mẹ tin rằng cái tên nầy là bến trong đó sao?   
Duyên hỏi mẹ tiếp theo một tiếng cười gằn, người mẹ cau mặt. Thật quả chưa bao giờ có sự xung đột giữa hai mẹ con như lần nầy.   
- Sao con lại gọi cậu ấy là tên nầỵ.. hỗn   
- Ô hay, đã có gì đâu mà mẹ...   
Duyên rơm rớm nước mắt chực khóc, sao những lúc nầy lại không có Quốc bên cạnh để che chở cho Duyên. May quá, tình hình đang đến giai đoạn tranh đấu gay cấn thì có khách đến đặt hàng. Bà Mỹ Hưng vội vã đứng dậy bối lại túm tóc đã có vài đám bạc trên đầu, xỏ chân vào dép đi ra nhà ngoài, bỏ mặc đứa con gái một mình với câu tục ngữ: con gái mười hai bến nước.   
- Thật là cổ lỗ.   
Duyên hằn học mà chẳng biết hằn học ai.   
- Anh Quốc.   
Duyên vừa bước chân vào nhà Quốc là đi thẳng đến chỗ cái ghế da bỏ trống, ngồi xuống ngay. Nơi nầy là nơi Quốc thường ngồi đọc sách cho Duyên nghe, giảng cho Duyên về sao, về hoa, về trà. Lần nầy không đợi mời Duyên như không còn sức lực nào nữa, trông Duyên phờ phạc, nhất là giọng gọi, nghe như tiếng kêu cứu của con chim nhỏ bị chim lớn đuổi bắt. Nếu nhìn kỹ sẽ thấy không có một điểm son phấn nào trên mặt cô gái.   
Quốc đang ngồi ở bàn trước tờ giấy trắng, sửa soạn viết thư cho mẹ. Thấy Duyên đến, thằng con trai vui hẳn lên, gạt tờ giấy sang bên không viết nữa, mới có hai chữ thưa mẹ ở đầu giấy chưa có giòng nào. Quốc dậy sớm hơn mọi khi, uống đến ấm trà thứ ba rồi. Đêm nay sao Quốc nghe nôn nao bồn chồn trong lòng, nằm mãi không ngủ lại được nên mới ba giờ sáng Quốc đã dậy đun nước trà uống, rồi đọc sách tìm tài liệu viết được một vài trang lại phải ngừng, thiếu một quyển sách nữa để tham khảo.   
Nghĩ lan man đến tương lai đến đất nước, đến những người đi trước và những người đi sau. Tự hỏi phải làm gì cho cuộc sống đừng trở thành vô ích, vô nghĩa. Xấu hổ vì thấy tuổi chồng chất mà chẳng làm ra trò trống gì có ích cho nhà, cho nước. Hay là xin ra ngoại quốc học thêm, mà học ngành gì đây, học cái gì thực tế. Quốc không muốn giống một số thanh niên, lúc học xong trở về lại bất mãn vì không có đất dụng võ, và biết bao nhiêu thanh niên đã chọn nơi khác làm quê hương, lấy ngay cả người đàn bà xứ ấy làm cái gạch nối, nương thân.   
Duyên đến thực đúng lúc, ban nãy có một phút chàng trai tự hỏi mình, giờ nầy có gì đến để làm ta vui ngay được, và chàng đã tự trả lời giá có Duyên bên cạnh. Nhưng không hẹn trước vã lại còn sớm quá, Duyên đến sao được, thế mà Duyên lại đến thăm mình, thật đúng lúc còn gì hơn.   
- Anh Quốc...   
Giọng đứa con gái hốt hoảng không bình thản ngọt ngào như lệ thường. Quốc ngạc nhiên nhìn kỹ lại thấy Duyên hơi xanh, chàng đứng dậy bước lại gần ngồi lên bờ ghế đưa tay vuốt mái tóc lòa xòa của Duyên. Chưa biết phải mở đầu câu chuyện bằng cách nào Duyên cứ ngập ngừng mãi mới tìm được một câu hỏi để đi vào vấn đề.   
- Anh thương em không?   
Quốc gật đầu chàng chưa hề thổ lộ cảm tình với ai bằng lời nói, cho rằng cái gì nói lên, viết lên tức là đã đặt một tầm giới hạn cho cái ấy.   
- Anh thương em anh làm sao cứu em...   
Quốc cau mặt ngạc nhiên.   
- Duyên, Duyên nói gì lạ vậy, anh không hiểu, có gì mà anh phải cứu em.   
Cô gái gục đầu mình vào đùi Quốc ở ngay bên tay ghế, vừa ngang với tầm cúi mặt của mình, cắn mạnh vào lưng bàn tay mình để nén bớt nghẹn ngào. Biết nói thế nào với Quốc. Duyên bỗng cảm thấy lo sợ, từ ngày quen nhau yêu nhau, Duyên chưa bao giờ nghe Quốc có ý định cưới vợ, thế mà bây giờ lại do chính Duyên nói ra trước, biết đâu Quốc sẽ từ chối.   
Thỉnh thoảng nghe ai đám cưới thì Quốc chỉ nói một câu ngắn, họ sung sướng quá nhỉ chẳng phải thắc mắc gì cả. Chinh Duyên cũng chưa đặt thành vấn đề, nhận thấy cuộc tình còn nguyên vẹn quá, chỉ sợ những ý nghĩ thực tế làm ố hoen làm sứt mẻ đi chăng.   
- Anh Quốc ơi, mẹ giết em, mẹ muốn em phải lấy chồng.   
Quốc nghe như một luồng gió tuyết thổi tạt vào tim, chàng khựng lại một lúc, bàn tay ngừng vuốt mái tóc. Duyên chờ đợi phản ứng của Quốc xem chàng sẽ nói câu gì để giải quyết vấn đề nầy, nhưng sáu mươi giây chậm rãi qua trên cái đồng hồ, Quốc vẫn ngồi yên.   
- Anh tính sao, em khổ quá rồi, suốt đêm qua em không ngủ, chỉ mong gặp anh để anh tính giùm em.   
Quốc đưa tay vuốt mái tóc Duyên như chàng vẫn hay làm, không nói một lời nào, im lặng, trước những sự kiện xảy đến quá đột ngột, Quốc chẳng biết phải nói gì, xử trí cách nào.   
- Sao anh không gửi thư về thưa với mẹ vào đi hỏi em để chúng mình được sống mãi với nhau, em chỉ muốn là của anh, làm vợ anh...   
Quốc cắn môi lắc đầu thở dài, một tiếng, hai tiếng. Duyên lắng tai chờ đợi, hy vọng Quốc sẽ nói lên một câu gì tỏ sự đồng ý, ít nhất cũng có một lời hứa hẹn cho Duyên an lòng.   
- Nghe đâu cái thằng cha ấy nó học ở Hoa Kỳ về, đỗ bác sĩ, con của ông Thiếu Tướng Thành... Cái ông Thiếu Tướng mà vẫn nổi tiếng là... là   
Tưởng nói đầy đủ chi tiết để Quốc có thể quyết định dễ dàng hơn, không ngờ câu trả lời của Quốc như một lát búa bổ vào đầu, làm Duyên choáng váng muốn oà lên khóc.   
- Em nên nghe lời mẹ, đừng làm mẹ buồn..   
- Anh nói sao, anh bảo em... anh không thương em...   
Câu hỏi tức tưởi, chứng tỏ sự thất vọng, khổ sở, Duyên không còn kiềm chế được nữa, cô gái để mặc những giòng nước mắt rơi xuống má.   
- Không phảị.. Nhưng khó kiếm được một nơi xứng đáng, anh tầm thường, không có bằng cấp, địa vị, làm sao cưới nổi em. Gia đình em sẽ không bao giờ chấp nhận một thằng bất tài vô nghề như anh.   
- Sao vậy? Anh nói gì lạ vậy, anh cho rằng gia đình và em cần phải chạy theo những cái bề ngoài đó sao?   
- Không phảị.. mà dầu có phải như thế cũng là lẽ thường, vả lạị.. anh chắc anh không bao giờ đủ sức đưa hạnh phúc lại cho ai cả. Anh dính vào ai thì chỉ có làm khổ người tạ.. vì thế nên anh...   
- Thế nếu em nhất định không lấy chồng mà cứ sống mãi như thế nầy với anh thì anh có muốn không?   
Duyên chờ đợi một cái gật đầu, một sự thỏa thuận, nếu chàng có không muốn nói lên thành tiếng rằng mình đồng ý, để khẳng định cái quan niệm ích kỷ và có thể gọi là hèn nhát trốn bổn phận của mình. Duyên chờ đợi, hy vọng, nhưng Quốc suy nghĩ một lúc rồi lắc đầu.   
- Không, anh không thể ích kỷ, Duyên cần phải được hạnh phúc.   
- Mẹ em đủ sức...   
Quốc vẫn lắc đầu, hơi cau mặt. Duyên biết mình lỡ lời, Quốc rất nhiều tự ái, mà Quốc trốn bổn phận thì nói thác ra thế chứ Quốc đâu có đến nỗi thiếu thốn gì. Thế nhưng tại sao yêu người ta mà lại không chịu cưới người ta. Quả là một nhân vật phức tạp. Đã có vài người nói cho Duyên biết về cái tính lừng khừng của Quốc và Duyên không phải là người con gái thứ nhất đã phải khóc vì cái tính lừng khừng nầy. Duyên không tin, từ mấy tháng nay Duyên vẫn nuôi mộng sẽ là vợ Quốc, sẽ mang tên Quốc, và các con mình sau nầy cũng sẽ có những tính nết, những hiểu biết riêng biệt giống bố. Chúng nó cũng sẽ mang cái tính yêu thiên nhiên, cảm thông với cỏ cây, với gỗ đá, với loài vật như hệt bố.   
Thực tế quả đã mỉa mai. Hai người ngồi im lặng một lúc khá lâu, Duyên khóc ướt đẫm cả vạt áo, cả hai cái khăn tay, trong lúc Quốc chỉ biết thở dài.   
Có người bảo Quốc hơi dở người, kỳ quái. Duyên chẳng thấy gì là kỳ quái, mãi đến hôm nay Duyên mới hiểu. Ý định cãi lại mẹ, cứ nhất quyết sống vậy chờ một ngày nào Quốc thay đổi quan niệm đang lảng vảng trong đầu, nhưng tại sao Duyên bỗng thấy chán chường. Sự thất vọng từ từ xâm chiếm tâm óc, cơ thể nghe như cũng bải hoải, hết còn muốn bất cứ một cái gì.   
Thất vọng khi thấy với một người mà mình đã mang trao tất cả, đặt bao nhiêu tin tưởng hy vọng, xây bao nhiêu mộng, thế mà người ấy lại không trả lại đúng giá với sự chờ đợi của mình.   
Cô gái buồn bã nhìn đồng hồ rồi đứng lên nói rất khẽ, mở ví lấy kính đen mang lên mắt để dấu nét buồn nản đang rực lên trên ánh mắt.   
- Em phải về, muộn rồi, em nói dối là đi nhà thờ có một lúc.   
Mà muộn thật, ánh nắng đã lên cao, tô đậm vườn cây bên ngoài. Đi dưới mấy rặng cây, ngang qua những khóm cúc, khóm mẫu đơn, có Quốc song song bước bên cạnh mà sao hai bàn tay không tìm đến nhau như những lần trước. Duyên ngước nhìn lên mấy cành cây cao, nói với chúng nó trong tâm trí: "Thôi thế là vĩnh biệt tụi bây, chủ tụi bây không thương tao, tình không đủ cho tao. Từ nay tao sẽ không bao giờ còn được ngồi dưới bóng mát của tụi bây nữa. Tao sẽ không được đón những chiếc lá vàng của tụi bây gửi tặng lên mái tóc, lên bờ vai. Sẽ không được nhìn tụi bây thay lá thay hoa năm nay năm tới. Không được nhìn tụi bây khép nép khi mưa về, tụi bây sẽ không làm quạt cho tao, làm dù cho taọ..   
Quốc không giữ Duyên, chính chàng cũng không hiểu nổi mình, làm sao người khác có thể hiểu được. Hình như có một bàn tay huyền bí nào đã ngăn chặn cuộc đời chàng lại, không cho xây hạnh phúc với bất cứ ai, lần nầy cũng như bao nhiêu lần trước. Tuy nhiên chưa có người đàn bà nào đã được Quốc yêu trả như chàng đã yêu Duyên. Chàng đã mất nhiều thì giờ để thay đổi người con gái ấy, từ một cô nữ sinh học trường Pháp, rất mơ hồ trong ý niệm về đất nước, về phong tục cổ truyền. Kể cả quan điểm thế nào là một quốc gia, sự cấu tạo, sự xây đắp... Duyên đã trở thành một thiếu nữ thuần túy Á Đông... Cả một sự hóa thân từ giai đoạn con sâu bò lết sang giai đoạn con bướm mang đôi cánh rực rỡ tha hồ tung bay khắp nơi để mở rộng tầm hiểu biết. Ngày giờ nầy Duyên đã biết rung động trước một áng văn một bài thơ của quê hương, biết cảm thông trước một sáng tác hội họa, biết thưởng thức một chén trà, biết lắng nghe một bản cổ nhạc, thế nào là Nam Ai miền Trung và thế nào là Nam Ai miền Nam. Tại sao lại có nhịp được gọi là nhịp trống và tại sao lại được gọi là nhịp mái trong những bản nhạc cổ ấy. Tại sao lại phải lên giây quả phụ mới diễn tả nổi và những nghệ sĩ nào đáng cho chúng ta phải ngừng tất cả mọi công việc để lắng nghe lúc họ trình tấu một bản cổ nhạc. Ngày giờ nầy Duyên đã biết nhìn khóm cây hay một gốc cổ thụ bằng đôi mắt trìu mến, không hờ hững dẫm bước đi qua như mọi người hay như cô Duyên của ngày xưa.   
Phải bao nhiêu lâu mới huấn luyện được một người đồng điệu với mình, mà điểm chính là người ấy thông minh, đủ tư cách để đón nhận thì sự huấn luyện mới mang lại kết quả vừa nhanh chóng vừa tốt đẹp. Ngày nay Duyên đã trở thành một thiếu nữ quân bình, đón nhận được cả hai luồng văn hóa, xứng đáng để trở thành một người vợ, một người mẹ cho những đứa con Việt Nam trong tương lai.   
Thế mà sao Quốc lại không giữ người con gái ấy lại với mình, làm bạn đồng hành trên nẻo đời đầy cạm bẫy và gai góc, Lộng Ngọc và Tiêu Lang đã biết tìm nhau trong giấc mơ, để rồi đưa giấc mơ tạo thành sự thực. Còn Quốc sao lại dẫn sự thực tốt đẹp hôm nay bắt biến thành một giấc mơ. Sao Quốc lại từ chối một cách dại dột cái hạnh phúc nhung gấm nầy?   
Quốc không thể nào tự giải thích với chính mình, chỉ biết rằng chàng cũng khổ sở, quằn quại, ê chề. Hình như có một vì sao nào, một vì sao cô quạnh đơn côi đã bám chặt lấy cuộc đời, hướng dẫn lấy lối đi. Mấy ông thầy tử vi bảo rằng cung mệnh của chàng toàn bị những văn xương những hoa cái những gì gì nữa đóng vào, mà tất cả đều nói lên sự cô đơn, độc hành cô đơn một cách vô lý. Không phải vì định tội mà vì cái tính dễ ghét không chịu ai. Ngày xưa nghe thầy bói nói, Quốc chỉ cười nhưng cũng phải chịu là đúng, để rồi vẫn không thay đổi và hôm nay lại chứng minh thêm một lần nữa.   
Ngày ấy đến, Duyên khóc mấy đêm liền, nhưng khóc làm gì, khóc thương xót ai đây? Mẹ Duyên vẫn tiếp tục sửa soạn các thứ trà nước, bánh trái đắt tiền, mua từ ngoại quốc về để đón ông bác sĩ. Ông rể tương lai khả kính, khả qúy của mình, và ngày ấy đang đến hôm nay.   
Ấn tự lái xe lấy, mặc bộ quần áo mầu xám nhạt thắt chiếc cà vạt đỏ thẫm bộ quần áo khéo may, khéo cắt, đúng thời trang vừa vặn với khổ người nhanh nhẹn, gọn gàng. Bên cạnh Ấn là Thiếu Tướng Thành ngồi trước với con trai đằng sau xe là bà Thiếu Tướng và người đàn bà hôm nọ đã đến xem mặt Duyên mà cô gái không hề chờ đợi.   
Xe ngừng trước cổng biệt thự, hai người ở ăn mặc sạch sẽ ra mở cửa để Ấn cho xe đi thẳng vào trong sân. Cả xóm chạy ra xem đều khen ông Thiếu Tướng không hách dịch, quan cách, có kẻ ganh tỵ đã thầm thì với nhaụ.. Gớm thì chỉ có tụi nhà giàu chúng nó mới tìm đến nhau, chứ thứ đồ con mình thì chẳng có đứa nào nó thèm rớ đến.   
Cũng có những người đứng ngây ra nhìn và ước mơ, kiếp nầy cố tu để đến kiếp sau sẽ được sung sướng như thế. Tất cả đều đồng ý rằng ông Thiếu Tướng nầy khá bình dân, không có sĩ quan cận vệ, không dùng công xa.   
- Ối dà thì cũng tiền của dân cả...   
- Tiền của quan thầy chứ dân đâu mà dân.   
- Quan thầy viện trợ cho thằng dân mà tại các ông ấỵ..   
- Im đi, nhìn vào kia kìa, ối dà lộng lẫỵ..   
Người ta cố chen để nhìn và những lời phê bình được hạ trầm giọng.   
Ấn đã trông thấy Duyên một lần ở tiệm sách Xuân Thu ở đường Tự Do rồi nên mới bắt bà cô đến xem mặt chứ đã là một thanh niên tân tiến, từng du học ở nước ngoài nhiều năm. Đâu phải thứ cổ lỗ u mê mà ai bảo sao nghe vậy, nhắm mắt đi hỏi vợ vì cái gia tài hay số của hồi môn. Hôm ấy Ấn gặp cô gái đang đứng chọn sách, tình cờ hai người đứng trước mặt nhau cách cái bàn sách báo ngoại ngữ. Chàng sững cả người nhìn theo Duyên từng cử chỉ khá lâu mà Duyên mải đọc nên không chú ý. Ở ngoại quốc về, Ấn đang buồn vì thấy chưa tìm ra được một bóng dáng nào khả dĩ làm thỗn thức được mình.   
Gặp cái hình ảnh nầy như bắt được trân châu trong đám sỏi. Khi Duyên vừa ngước lên, trông thấy Ấn đang nhìn mình cô gái vội vàng bước nhanh đến quầy trả tiền sách rồi ra đường, có xe nhà đã chờ sẵn, rồi biến mất.   
Ấn đã nhanh trí nhờ ông thiếu úy tùy viên mở cuộc điều tra, nhìn số xe và đi hỏi sở công lộ nên đã biết ngay sau đó. Ấn cũng đã mấy lần lái xe đi ngang qua nhà mà chẳng bao giờ được gặp lại người con gái đã có sức thu hút mình như thế. Bực tức, Ấn nói với bà cô, tả sơ hình giáng, nơi gặp và nhất là sự kiện cô gái đi xe có tài xế làm cho bà cô yên lòng và đã chiều ý thằng cháu qúy ngay, sau khi xem ngày giờ hợp tuổi của Ấn.   
Tất cả những sự ấy đã phối hợp với nhau khá chặt chẽ nên mới đưa đến ngày hôm nay, nhưng chú bé Định Mệnh vẫn nghịch ngợm, ngày Ấn gặp Duyên là ngày mà Duyên đang bước chân vào nẻo thần tiên, thiên thai của tình cảm, là ngày Duyên và Quốc cũng vừa gặp nhau, quen nhaụ..   
Chủ và khách niềm nở chào đón, một đằng có danh và một đằng có của. Phòng khách nhà ông bà Mỹ Hưng lộng lẫy chẳng kém gì phòng khách nhà một tổng trưởng sang trọng. Trang hoàng lối nửa cũ nửa mới, mỗi chiếc ghế chiếc bàn đều như muốn gào lên cái giá tiền vĩ đại mà nó còn được ghi đâu đây.   
Bà Mỹ Hưng mặc chiếc áo tơ mầu nâu có thêu chữ phúc chữ lộc. Hôm nay xem như làm một buổi lễ sơ kiến mà thôi, chưa gọi là vấn danh nạp thái bỏ trầu gì cả. Biết vậy nhưng bà đã bắt ông Hưng cũng như tự mình phải ăn mặc thật chững chạc. Bao nhiêu tư trang phải phô ra, ít nhất cũng phải những gì qúy giá nhất cho người ta thấy, ông có danh thì tôi đây cũng có tiền, mà đời bây giờ thì lắm khi tiền lại hơn danh. Có tiền rồi thì tha hồ mua tiên, mua đến cái chức trời gì mà chẳng được.   
Dụng ý của bà Mỹ Hưng là muốn cho người ta thấy rằng nếu tôi bằng lòng gả con cho ông cũng là hân hạnh cho ông lắm chứ cái thứ Tướng Tá thời nhiễu nhương nầy thì đâu có khó khăn gì.   
Chờ đến mãi cuối tuần trà bà Mỹ Hưng mới cho người vào gọi con gái ra. Duyên hơi bực mình, đóng chặt cửa phòng để khỏi phải nghe những lời chuyện mà hẳn mỗi câu, mỗi chữ đều mang nặng sự tính toán, cân nhắc. Một cuộc đấu tài, đấu trí, đấu lưỡi, chẳng ai muốn bị ai đánh hạ giá.   
Có những phút Duyên thoáng muốn lẻn ra đi, sang nhà láng giềng trốn cho mẹ bực mình chơi, nhưng lại sợ bị mẹ giận. Mắng thì mẹ không bao giờ mắng nhưng mẹ buồn hay mẹ giận là Duyên sợ nhất. Thôi thì ở đấy mà chịu trận vậy. Duyên nhất định không trang điểm, không muốn cho người cảm giác rằng mình đang như con lợn chờ mang ra bày hàng, hay là "Tôi đang chờ anh". Hình ảnh Quốc còn rõ rệt quá, thắm thiết quá, Duyên không chờ ai cả.   
Đợi người nhà vào gọi hai lần Duyên mới ngại ngùng bước ra, cố ý làm cho mình xấu bớt đi một tí, xấu một cách dụng tâm cơ, bố cục vững chắc. Không thèm son phấn rực rỡ, chỉ đánh qua một lớp phấn trắng mỏng trên làn da mặt hơi bàng bạc, hơi có vẻ liêu trai, nhất là với mái tóc đen lòa xòa, với đôi mắt hơi thâm quầng vì những trận khóc đêm, đã thế cô gái còn cố ý chọn bộ quần áo lụa ngà, một thứ lụa rất mịn, rất hiếm, dệt bằng thứ tơ tầm nuôi đặc biệt thứ tơ mà ngày xưa người ta dùng để xe giây đàn. Bộ quần áo đã mặc một lần đến nhà thăm Quốc và được Quốc gọi là Người Lụa của Anh, chân Duyên mang đôi hài cũ mầu nâu nhạt có thêu đôi phượng trắng thanh tao.   
Toàn người như một bức tranh của người họa sĩ rất yêu hương mà lại có được học qua về nghệ thuật tây phương. Ăn mặc như thế nầy, Duyên biết chắc là mẹ sẽ không hài lòng, nhưng Duyên đang buồn, diện quá vào coi sao được, sự mâu thuẫn sẽ quá rõ rệt. Vả lại diện vào cho lắm thì chẳng khác gì con lợn quay được phết thêm nước bóng vàng vào để chiêu khách. Duyên nghĩ như thế, chẳng biết có đúng hay không, có bao giờ Duyên đi mua lợn quay đâu mà biết, đấy chỉ là một ý nghĩ do Duyên tìm thấy so sánh với mình. Nói ra mẹ nghe được chắc mẹ sẽ cằn nhằn, cho là vô duyên.   
Duyên còn định nếu có dịp sẽ nói ngay với Ấn rằng, tôi chẳng yêu anh đâu, tôi yêu người khác rồi, anh cưới tôi chỉ là cưới cái xác mà thôi, anh là kẻ đến muộn, chịu được như thế thì chịu không thì đi tìm người khác.   
Vừa bước vào gặp ngay cái nhìn của Ấn, Duyên bật lên một tiếng Á nhỏ rồi cắn môi thật chặt, để dấu những gì đang cuồn cuộn sóng trong tâm tư. Lạ lùng đến thế nào, thì ra Ấn là cái anh chàng đã nhìn mình chằm chằm độ nọ làm Duyên phải vội vàng bỏ chạy ra khỏi hiệu sách để trốn cái nhìn kỳ lạ ấy. Ghê thật, nhưng Duyên không muốn cho Ấn biết mình đang nghĩ gì.   
Không ngờ cục diện lại đổi hẳn như vậy tưởng Ấn một loại đàn ông tự mãn, tự túc hoặc lấc cấc, láo xược ỷ thế ta đây con ông lớn, lại học hành cao. Không ngờ Ấn khác hẳn.   
Sau một vài cái cúi đầu lí nhí, chào không thành tiếng, Duyên hơi gật đầu rất nhẹ chào Ấn, người sẽ là kẻ thù của mình, sẽ là chồng của mình, phải làm thế nào để sống cho đẹp với người thù đây. Cả mấy đôi mắt đổ dồn vào cô gái mỗi người nhìn với một ý nghĩ khác nhau, hai người đàn ông thì chú trọng đến cái nhan sắc, hai người đàn bà thì chỉ cốt xem tướng. Ông bố, ông Mỹ Hưng rất hài lòng thấy mình đã sinh ra được con gái qúy, bà Mỹ Hưng thì cau mặt ngay vì thấy con gái không chịu diện, mặc chiếc áo mầu rượu vang đỏ, bà đã bắt ủi máng lên với đôi vòng kim cương cũng để sẵn trong ngăn kéo. Tay cũng chẳng mang lấy một chiếc nhẫn. May mà bà đã mang hộ nữ trang cho cả hai mẹ con, nếu không chắc người ta sẽ nghĩ rằng nhà bà chỉ có cái vỏ bên ngoài để lòe, chứ những dịp như thế nầy không diện vào thì đợi đến lúc nào mới diện.   
- Đấy các bà xem cháu nó có dại dột không, đã bảo nhà có khách con lấy cái áo tơ mầu vàng đã chọn rồi, mặc vào cho nó sạch sẽ vui vui một tí, thế mà đi móc đâu cái bộ áo cũ ra mặc. Lớn mà như vậy đấy, rồi sau nầy chẳng biết còn làm ăn ra sao với người ta.   
Bà đốc Linh nhanh nhẩu bênh vực ngay cô cháu dâu tương lai mà bà đã xem tướng xem tuổi từ hôm trước.   
- Ấy như vậy mới là hay, mầu mè hoa hòe hoa sói quá nó lại mất hay, tôi chịu như vậy đó phải không chị Thiếu Tướng.   
Bà Thiếu Tướng gật đầu, bà còn mải chờ xem cô gái lúc nói chuyện có khít hai hàm răng lại không. Nghe bảo cô nào mà lúc nói cứ khít đôi hàm răng là người đanh ác lắm, lại còn những điểm nốt ruồi mà bà đã từng được một vị thầy tàu dưới Chợ Lớn dạy cho. Cô nào có nốt ruồi ở đuôi mắt tay phải là loạn ái, về sau có thể lừa chồng, nếu nốt ruồi ở đuôi mắt trái lại là thiện sầu và cũng nhiều bạn trai. Bà không muốn con dâu thuộc vào loại ấy.   
Duyên biết là người ta đang xem tướng mình, chỉ hơi cắn môi, làn môi không thèm thoa son, tha hồ cắn. Cô gái đến chỗ ghế có đặt bình hoa Trường Kiếm Lan, đưa tay vuốt từng chiếc lá. Mỗi chiếc lá quả có giống một lưỡi kiếm. Duyên chợt muốn phì cười vì bỗng nhớ đến Quốc. Nhà Quốc có đôi bảo kiếm từ đời ông tổ để lại, chàng rất kiêu hãnh vì đôi kiếm đi đâu cũng chỉ lo sợ quân gian phi vào lấy mất. Chàng đặt cho hai cái tên là Phi Dương và Hàm Quang. Hỏi Quốc tại sao lại không là Mạc Gia hay Can Tương, Thái A với Long Tuyền thì chàng trả lời rằng tại nói đến tên những thanh kiếm kia thì ai cũng biết, người Việt Nam mà chẳng đọc đến những cái tên ấy. Phải tìm tên nào lạ hơn người ta mới không biết đến, Hàm Quang là một thanh kiếm mà người xưa cho là: Thị chi bất khả kiến, tức là nhìn mà không thấy, kinh vật nhi vật bất giác, xuyên qua vật thể mà chính cái vật thể ấy không biết... Với Duyên thì nàng chỉ nhớ rằng Hàm Quang là một trong ba thanh bảo kiếm của đời nhà Ân còn Phi Dương là cây thần kiếm. Duyên muốn Quốc giảng hơn nữa cho mình nghe nhưng lúc nào gặp nhau cũng vội vàng, có bao nhiêu chuyện phải nói, và Duyên tin rằng còn thì giờ, sau nầy mình làm vợ Quốc tha hồ bắt chàng kể. Có lần Quốc đã định giảng về các kiếm phái, và sáu luật chính về kiếm thuật cho Duyên nghe nhưng hôm ấy có khách đến gọi cửa, hỏi Quốc, mà khách là nhà xuất bản dục Quốc đưa bản thảo nên Duyên đành phải chịu thua. Những người sống bằng tác phẩm thì nhà xuất bản bao giờ cũng ưu tiên hơn cả vợ con, dầu họ có đủ sống, hay có giàu sang rồi cũng thế. Duyên không ngờ định mệnh đã chơi ác với mình, có lẽ rồi đây chẳng bao giờ mới được biết đến các kiếm phái với kiếm thuật là gì nữa.   
Chợt buồn rồi chợt vui, Duyên lại bỗng nhớ cái giọng Quốc người Trung mà giả vờ giọng Nam cầm thanh kiếm tuốt ra khỏi vỏ vung lên múa mà ca chữ nào cũng sai: "Phang phang cho tui tút lữi gưm dàng", hôm ấy Duyên về đến nhà nửa đêm thức dậy còn phì cười.   
Hôm nay, nếu không đang bị ở vào cái hoàn cảnh "bày hàng" khoe của nầy thì chắc Duyên cũng sẽ bắt chước Quốc, giả vờ đóng vai kép, tuốt kiếm ấy để cười chơi. Hết rồi, từ nay Duyên phải làm người lớn.   
Đầu óc suy nghĩ mông lung, biết mình đang là một minh tinh đệ nhất đặc biệt, đang đóng vai chính của một vở tuồng, đóng một cách lơ đễnh, không cần khán giả, trái hẳn với hoàn cảnh những cô gái khác. Tuy vậy tự biết tài mình rồi, nên ăn chắc là thế nào cũng sẽ được những tràng vỗ tay hoan nghênh. Duyên ngầm biết qua những cái nhìn ấm áp, trìu mến, ngưng đọng thật lâu lên từng đầu ngón tay đang vuốt mấy chiếc lá của mình.   
- Cháu thi xong tú tài rồi đấy phải không?   
Ông Thiếu Tướng hỏi thăm muốn để được nghe cái giọng của con dâu tương lai, vì ông rất thích giọng người nào nói êm tai, chỉ sợ giọng the thé hoặc ngỗng đực thì vô phúc. Theo sự nhận định của các chuyên viên nghiên cứu về thú vật thì chúng nó ưa chuộng âm trầm mà sợ những âm the thé. Hình như cả thảo mộc cũng thế.   
- Dạ, cháu vừa thi đỗ xong năm nay đấy ạ, cháu đỗ những hạng ưu cơ đấy. Các bạn cháu cứ rủ cháu sang Pháp học nữa, hay là sang Mỹ sang Thụy Sĩ gì đó nhưng tôi có mỗi một mình cháu nên cũng còn phân vân.   
Bà Mỹ Hưng nhanh nhẩu đỡ lời con gái làm ông Thiếu Tướng hơi thất vọng vì vẫn chưa nghe được giọng nói của Duyên, cô bé chỉ có lí nhí mấp máy môi, chứ chẳng nói thêm lên tiếng nào.   
- Thôi, thôi con gái không nên cho đi xa một mình.   
Bà Thiếu Tướng, bà mẹ chồng tương lai vội cản ngay, làm như Duyên đã là con dâu con nhà bà rồi. Vừa thấy Duyên là bà chịu liền, con nhà giàu, học trường tây từ thuở nhỏ mà dáng dấp sao lại có vẻ thuần túy dịu dàng, cứ y như là người trong chuyện cổ. Gia đình thì chỉ có giàu thôi, mà sao lại sinh ra được một thứ con gái có cái tác phong qúy phái, tưởng chừng như cành vàng lá ngọc, trâm anh thế phiệt từ mấy kiếp. Đúng là trời để dành cho con trai bà chứ từ trước đến nay, ngay cả con ông Tổng Thống bà cũng không màng vì xem tướng thấy không được thanh tú. Hơn nữa, Duyên được sinh trưởng và lớn lên trong đám tủ chè, sập gụ, cẩn xà cừ, về sau có làm dâu nhà bà cũng sẽ không thấy sự chênh lệch, bà chỉ sợ con trai đi ngoại quốc khênh về một bà Mỹ hay bà đầm cỡ trung lưu thì rồi sẽ không biết giữ gìn những chiếc lọ cổ, chiếc Chóe Khang Hy, Càn Long, công trình bà đi lùng kiếm, mua về để bày biện, nhà nầy cũng chẳng thiếu gì, thật là môn đăng hộ đối. Tuy rằng ông Mỹ Hưng thì làm sao bằng được ông Thiếu Tướng nhà bà. Kể ra đồng tiền cũng thật có ích, thảo nào ta bảo có tiền thì mua tiên cũng được, nhà nầy chỉ nhờ tiền mà mua được cả cái giáng dấp đài các cho cô con gái, để đến nỗi con trai bà mới thấy mà đã mất ăn mất ngủ.   
Ấn nhìn Duyên không rời, từ lúc có Duyên bước vào, gian phòng như sáng rực lên, mặc dầu những phút chờ đợi cũng thật là trác tuyệt, lắm khi Ấn như muốn kéo dài thêm, muốn cho Duyên khoan bị mời ra đã, mặc dầu trong lòng lại nóng như đốt lửa, chỉ mong Duyên ra ngay cho mình được nhìn. Gần sáu tháng chưa có dịp gặp lại. Trông Duyên còn xinh hơn trước, chắc hẳn vì vui chăng. Cô gái nào được chồng đi hỏi mà chẳng kiêu hãnh, chẳng vui. Đôi mắt Duyên hơi thâm quầng, trông có vẻ huyền bí nầy không phải do những hộp sơn xanh sơn xám mà ngày giờ nầy các cô đã tha hồ trét lên. Ấn đâu có ngờ rằng cái vẻ đẹp liêu trai u ẩn huyền bí nầy là do nước mắt tạo nên, các cô gái nào muốn có vẻ đẹp liêu trai của Duyên hôm nay thì cứ yêu đi, rồi khổ đi, rồi khóc đị.. Duyên nghĩ thầm như thế, nhưng hãy coi chừng khi đã lên tuổi gần ba chục thì lại không có quyền làm liêu trai nữa, vì cái chất ma quái của tuổi mười bảy mười tám toát từ thân thể ra đã bị thời gian cướp mất rồi, lúc ấy mà dại dột cứ thức đêm với khóc là trở nên cằn cỗi hơn, xấu đi ngay, chứ đừng tưởng.   
Duyên nhờ ở vào cái tuổi ma quái nầy nên hôm nay không cần phải phấn son rực rỡ như mọi người, tuy rằng nếu có tô trét đến mấy cũng chẳng ai dám nói gì. Cô gái đã chơi một nước cờ cao tuyệt vời, Ấn bị choáng váng vì cái sự không trang điểm nầy.   
Gặp Ấn, Duyên thở dài thoát nạn, Ấn đẹp trai, có học thức lại có giáng con nhà không phải thứ vai u thịt bắp, không có cái tướng phàm phu của thứ người mới sang, mới giàu, mà Quốc hay gọi là tân phú ông, phú bà.   
Duyên cúi đầu, lắng nghe những cảm giác của mình, biết rằng mình không chê Ấn, không thất vọng. Cảm giác đầu tiên như thế là qúy lắm rồi. Tuy chưa có tình ý gì, chưa quên Quốc đâu, làm sao mà quên được, nhưng bước thứ nhất mà không ác cảm là đối phương có thể xem như đã thắng được hai phần ba trận tuyến.   
Mấy hôm nay Duyên tự tranh đấu với mình, lắm khi cái ý nghĩ uống cho hết một ống thuốc ngủ để ngủ không dậy, cứ lảng vảng trong tâm trí. Làm như thế bắt Quốc phải ân hận và phải nhớ mình suốt đời, theo nhà phân tâm học Freude, đấy là sự trả thù người kia. Nhưng mẹ Duyên thì sao? Mẹ đâu có làm gì đáng để phải chịu sự hình phạt đau khổ nầy, nghĩ lại thấy thương mẹ chắc mẹ sẽ khổ ghê lắm, mẹ dám bỏ hết mà chết theo. Thôi Duyên không nỡ bất hiếu đến như thế, mẹ có lỗi gì mà đày đọa mẹ. Một mình Duyên khổ chưa đủ hay sao mà kéo cả nhà vào.   
Thế là hết, Duyên quyết định để phó mặc cho định mệnh, cho cha mẹ muốn làm gì thì làm, xem ngày định lễ hỏi, lễ cưới, thách bao nhiêu nghìn lá trầu bao nhiêu buồng cau, hộp bánh, Duyên không cần biết. Chỉ có một lần Duyên tỏ ý kiến là bắt mẹ phải đòi cho được thứ Quan Thiết Âm, cả hương lẫn sắc cơ, biết rằng Quốc sẽ không bao giờ uống cái trà đám cưới nầy dẫu có mang đến biếu, nhưng Duyên cũng vẫn bắt mẹ thách cho bằng được. Mà với ông Thiếu Tướng thì có đến gan rồng tim Phụng cũng có thể mua được huống hồ là cái thứ ấy chỉ cần xuống Chợ Lớn bảo với hàng trà một tiếng là xong.   
- Nghĩa lý gì cái xác không hồn mà tiếc.   
Đó là câu nói thầm thì tự an ủi của Duyên. Bà con trong họ nội, họ ngoại đều xuýt xoa khen là bà Mỹ Hưng có phúc. Thời buổi loạn lạc trai thiếu gái thừa nầy, con gái vừa mới lớn lên không cần phải chăng bẫy gì cả mà có người con nhà tử tế, có bằng cấp, địa vị, lại đẹp nết đẹp người đến xin cưới ngay thì còn gì đáng ước mơ hơn.   
- Chuyện người ta con cầu tự mà lại.   
Đấy là câu trả lời đơn giản của bà mẹ, vì bà chẳng biết giải thích thế nào khác, mặc dầu theo đạo của Chúa thì không có quyền tin những chuyện kiếp với nghiệp, nhưng người đàn bà ấy vẫn mơ hồ tin rằng có một sự huyền bí thiêng liêng từ đâu đến mà con người tầm thường không thể hiểu.   
Duyên cười ngặt nghẹo khi nghe một mẩu chuyện, hẳn do từ một kẻ ác ý đặt ra, tuy cũng có căn cứ vào vài ba điểm thật. Chuyện một gia đình có năm cô con gái kế nhau, cô nào cũng xinh đẹp giỏi giang, riêng cô chị lớn xinh nhất, nhưng lại ác nhất. Cả nhà đều cầu mong cho có ai đến rước cô đi mà đợi mãi chẳng anh chàng nào dám liều lĩnh.   
Khổ một nỗi ở xứ ta, cứ phải cô chị đi rồi mới dám nói chuyện gả cô em, người mẹ cũng lo sợ rằng để các em đi trước thì cô chị già mất. Trong gia đình từ trên xuống dưới đều bực mình với cái tính nết gắt gỏng, ganh tỵ của cô chị, nên đã hùn nhau vái ông địa con gà, cầu xin cho có ai sinh phúc, phát tâm. Vái cả mấy tháng trời mà chẳng thấy ai đến rước, chúng phải tăng số gà lên đến hai con, ba con, lên đến năm con gà rồi mà cô chị vẫn phòng không, vẫn ác, và vẫn ganh tỵ với các em.   
Bà mẹ nóng ruột, một đêm thức giấc bà mặc áo dậy đốt hương ra đứng giữa trời mà khấn vái, cũng để cầu xin cái vấn đề ấy. Có kẻ bảo rằng đã lắng nghe được lời đối thoại giữa bà mẹ và ông địa.   
- Lạy ông địa thiêng liêng xin ông phù hộ run rủi cho con Hai nhà tôi nó kiếm được tấm chồng tử tế, vợ chồng chúng tôi xin cúng tạ ông Địa con gà.   
Ông Địa trả lời:   
- Ứ ừ, cả lũ tôi tớ em út trong nhà nó hùn nhau vái đến cả năm con gà mái tơ rồi, thèm ăn muốn chết, mà ta còn không phù hộ nổị..   
Bà mẹ giật mình ngượng ngùng mặc cả.   
- Vậy thì chúng tôi xin cúng ông Địa con heo quay xin ông Địa run rủi.   
- Heo mấy ký? ông Địa hỏi.   
- Xin cúng con heo cỡ 15 ký.   
- Ừ, cỡ đó mà đặt dưới chợ Cũ, bảo nó làm da cho dòn thì ăn được lắm... Nhưng bây giờ dẫu vợ chồng bà có hối lộ đến con bê thui ăn với nước mắm gừng chắc ta cũng xin chịu, khó lắm.   
Bà mẹ buồn rầu hỏi lý do tại sao. Ông Địa trả lời. Tại tính nó khắc nghiệt với người ăn người làm nên chúng nó oán, và tiếng lành đồn xa. Chúng nó có cực khổ mới tới xin ở với mình. Nuôi chúng nó mà đày đọa, mắng chửi không cho ăn đủ mặc đủ, bắt làm việc quần quật từ sáng đến tối, chúng thù nên mối thù mỗi ngày một chồng chất, tích lũỵ..   
Bà mẹ giật mình từ trước đến nay vẫn tưởng con Hai là ngoan ngoãn nhất đạo đức phúc hậu nhất. Nhưng bà tự thấy rằng dịp may hiếm có mấy thuở mà gặp được ông Địa, bà phải cố hỏi thêm vài câu vớt vát.   
- Vậy chứ nếu như người có chồng có con rồi mà ác thì sao?   
- Thì đến đời con cháu nó phải chịu trả chứ dễ gì...   
Ai nghe câu chuyện cũng bò lăn ra cười, biết ngay là một sự bịa đặt chứ làm gì có cuộc đối thoại ly kỳ ấy. Duyên cũng đã được một trận cười, tiếc rằng câu chuyện nầy Duyên mới được nghe. Giá nghe trước thì Duyên đã mang kể lại với Quốc rồi. Hẳn người kể cho Duyên nghe là để gián tiếp khen tặng cô gái ngoan và hiền, mẹ khỏi vái ông Địa mà vẫn có chồng, và Duyên không bị người ăn người ở nó thù oán.   
Tiễn Duyên đi rồi, Quốc trở vào ngồi gieo mình xuống cái băng đá dưới gốc cây nhãn ở ngoài vườn. Những khóm lá đong đưa, đón gió ở trên đầu, tiếng xào xạc nhè nhẹ nhắc nhớ lại những buổi hai đứa ngồi cạnh nhau nói chuyện. Quốc định chạy theo Duyên gọi nàng lại và hẹn, khất vài hôm cho mình suy nghĩ, nhưng chiếc xe tắc xi đã đi lẫn vào trong đám rừng xe, rừng người đông đảo, chẳng biết xe nào với xe nào. Định là một chuyện chứ Quốc vẫn đi trở vào sân, nghĩ rằng mình không thể đủ sức đưa một cuộc sống gấm lụa đến cho ai cả. Nếu cưới Duyên, Quốc sẽ làm khổ nàng, biến nàng thành một thứ bà Đồ, bà Tú tầm thường. Duyên sẽ không chịu nỗi và Quốc cũng sẽ ân hận. Hạnh phúc sẽ biến thể, tan rả, thì thôi thà cứ giữ đến đây, cho tình sẽ ngưng đọng ở điểm nầy, như hạt cao trong lòng đóa Lan tinh khiết và mong manh, mỗi lần nhớ lại chỉ có toàn những kỷ niệm đẹp. Cũng như người yêu của ông Vua Hán Đế, "Thà nép mày hoa thiếp phụ chàng". Người xưa làm gì hẳn cũng đã có cân nhắc, và Quốc rất đồng ý với bà Lý Phu Nhân ấy. Khi hình ảnh đã tàn tạ xấu xí thì còn cho người yêu nhìn thấy làm gì cho nó xóa phai những hình ảnh đẹp từ trước.   
Trưa rồi. Muộn rồi, tuy trong vườn nhờ có nhiều cây nên không khí vẫn mát mẻ, gió dìu dìu khỏi cần quạt. Quốc bảo thằng bé ở dẹp bữa cơm trưa, khỏi phải dọn vì chàng không ăn.   
Thế là từ nay Quốc mất Duyên. Tất cả mọi báu vật đều chỉ ở với người trong một quãng thời gian nào đó rồi phải đổi chủ, nếu người nầy thiếu tài cán, thiếu đức độ. Đành vậy, biết đâu như thế nầy lại hơn, mất khi chưa được, tình còn nguyên trinh, như thế sẽ bắt ta bâng khuâng suốt đời.   
Quốc thờ thẫn đi vào lấy cây sáo ra thổi. Vô tình hay cố ý chàng thổi lên khúc dạo của bài thơ Hạng Vũ Biệt Ngu Cơ, quả thật lời thơ có gì nghe ảo não; Ngu Cơ ôi thôi hết rồi giấc mộng nguy nga!   
Quốc không muốn tin nhảm nhưng hình như có gì báo trước sự không lành. Chợt nhớ lại những lần thổi sáo cho Duyên nghe, có hôm Duyên đã kêu buồn rồi gục đầu vào vai Quốc thổn thức. Duyên dặn Quốc:   
- Em muốn những điệu sáo u ẩn nầy chỉ dành cho em anh đừng bao giờ thổi những điệu nầy cho một người đàn bà con gái nào khác nghe nữa cả. Anh có hứa với em không?   
- Hứa.   
Quốc chỉ trả lời có một chữ, nhưng với chàng thì một chữ cũng mang tầm quan trọng như một lời nguyện dài. Ngay lần đầu, Quốc đã kể cho Duyên nghe giấc mơ của Lộng Ngọc, chàng đã phân tích kỹ càng, dùng cả phương pháp phân tâm của thời đại ra để giảng giải về giấc mơ ấy. Vì Lộng Ngọc chơi sáo, mê sáo, và chỉ ước mong được gặp người đồng chí hướng với mình nên một đêm mới nằm mơ thấy Tiêu Lang. Quốc còn giảng cho nghe thế nào là tiêu và thế nào là địch, vì chữ sáo là chữ của ta, mà xứ ta thì ít người chịu phân biệt các thứ nhạc khí tre ấy. Quốc còn đưa cho Duyên xem những quyển sách nói về tre, có vẽ thứ tre nào đã chế ra ống tiêu cho Lộng Ngọc. Thứ tre mang tên Giang Nam Trúc.   
- Thế là em may mắn hơn Lộng Ngọc, em không chơi sáo mà em vẫn gặp được Tiêu Lang, phải không anh...   
Giọng Duyên hôm ấy nghe thật nũng nịu, rất dễ thương làm cho Quốc cảm thấy ngây ngây say. Hôm nay chỉ có mình Quốc ngồi đây, thổi sáo cho mấy gốc cây nghe, tiếng sáo như khóc, như than, như oán, như hờn, tố cáo nỗi buồn u ẩn của thằng con trai. Mất Duyên rồi, Quốc sẽ làm gì, thổi sáo cho ai nghe đây. Có lẽ không bao giờ Quốc còn gặp lại Duyên nữa, và không bao giờ Quốc còn có thể yêu một cô gái nào khác. Vì Quốc vẫn yêu Duyên, mặc dầu đánh mất người yêu chỉ vì cái tính lừng khừng, không cương quyết, sợ bổn phận của mình. Tim người đâu phải là cái máy mà chỉ việc cho dầu mỡ vào rồi nổ máy hay lên giây là chạy.   
- Duyên Duyên.   
Quốc gọi tên người yêu, nhớ lại tất cả từ nụ cười ánh mắt, mái tóc. Tình yêu thật phức tạp, sao lại gặp nhau làm gì? Sao lại yêu nhau làm gì? Thà cứ như ngày xưa, chẳng gặp ai cả mà cũng chẳng yêu đương gì cả, tuy vậy Quốc vẫn mang ơn Duyên. Nhờ cô gái chàng đã sống được một quãng thời gian thật đẹp, thật đậm đà. Thượng Đế chỉ ban cho như hé chút ánh sáng trong cuộc đời âm u của con người có một lần rồi thôi. Ai may mắn thì quãng thời gian ấy được kéo dài một vài tháng một vài năm, nếu không thì chỉ một vài tuần hay một vài ngày.   
Những buổi trời mưa cô quạnh mà được người yêu đến thăm, mang cho mấy bông hoa cắm vào lọ để gây thêm chút ấm cúng. Những buổi hai đứa khoác áo mưa lang thang ra ngoại ô, dừng lại ở những cái quán tranh nghèo nàn, ngồi nhìn nước từ con lạch dâng lên, trông theo những cành củi khô, những cụm bèo được gió cuốn, trôi xuôi theo giòng nước. Nhìn những người đánh dậm ngâm mình dưới nước với cái lưới trong tay đang bì bõm mong đợị..   
- Ô hay nước lên từ lúc nào mà mình không trông thấy anh Quốc nhỉ?   
Duyên ngơ ngác hỏi Quốc, từ thuở bé Duyên chưa bao giờ gặp thiên nhiên, sống trong lòng thiên nhiên. Duyên cũng như một số đông các cô gái của thời buổi nầy, lớn lên trong sự giả tạo, máy móc mà thôi. Vì thế nên bỡ ngỡ trước thiên nhiên không hề biết yêu thiên nhiên. Từ độ quen với Quốc mới bắt đầu nặng tình với cỏ cây, biết mùa nào có hoa gì, có rau gì. Xứ ta có những cây rau thần như Bạc Hà Tử Tô, cây nào cũng vừa là rau vừa là thuốc cấp cứu. Tất cả những bài học không mất tiền ấy đã biến Duyên thành một hạt ngọc qúy. Tiếc rằng hoàn cảnh đất nước và sự gò bó của gia đình không cho phép Quốc đưa Duyên vào rừng, hoặc vào các miền đồng quê, lang thang trên các bờ ruộng, đó mới là những nơi để mở rộng tầm suy tư, kiến thức của con người sau những thời gian ngồi với sách vở.   
Dầu sao, Quốc cũng tự hào đã thay đổi được Duyên hướng nàng vào một con đường mà Quốc cho là nên đi.   
Có những buổi sáng Duyên đến thăm Quốc, mang theo một gói xôi lúa mua ở ngoài chợ. Quốc pha trà rồi hai người ngồi ăn sáng với nhau ở dưới gốc nhãn, trên phiến đá mát rượi, thật đơn giản mà thật đậm đà. Quốc thích món xôi lúa nên Duyên biết ở góc chợ có hàng bán xôi ngon nhất, nàng tự dậy sớm đi mua, mang đến cho Quốc. Miền Trung cũng có, nhưng không bằng, từ độ quen nhau Duyên tập ăn cay, bây giờ ăn gì mà thiếu ớt là Duyên chê ầm lên, cho rằng vô vị, nhạt nhẽo.   
Làm quen với nhau như thế, tập tành hướng dẫn cho nhau như thế mà để cho mất nhau một cách dễ dàng nhanh chóng, không hờn giận không có lý do. Lỗi tại Quốc, đã từ chối một cách ngu muội vòng hoa hạnh phúc mà người ta mang tròng vào cổ mình. Quốc đã hối hận sao không xin Duyên chờ mình, chính cô gái có đưa ý kiến ấy ra, và Quốc đã từ tạ.   
Nhưng một thời gian là bao lâu? Rồi sao nữa? Quốc tự đặt câu hỏi với mình mà vẫn không trả lời được. Thế thì người con gái đi lấy chồng là phải.   
Đêm nay Quốc mang cả hộp trà Tước Thiệt đặc biệt của người bạn Trung Hoa vừa gởi sang biếu ra uống. Tiếc rằng không có Duyên để cùng thưởng thức. Tập cho một người biết phân biệt trà thế nào là ngon hay dở, thứ nào đặc biệt ở điểm nào, thế nào gọi là thượng phẩm, trung phẩm... Đâu có phải dễ gì, có những người độn căn. Cả hàng năm trời tập tành cũng như mới lần thứ nhất, cái lưỡi chỉ quen với những chất phàm tục, cho uống lá tre hay trà thượng hạng cũng thế thôi. Với Duyên, mới có sáu tháng mà nàng đã khá thành thạo. Hai ba ngày không gặp là đến thăm Quốc, việc thứ nhất là xin một chén trà. Hôm nào được chàng cung pha cho một ấm trà mới thì reo mừng như ngày hội.   
Đêm nay và có lẽ là mãi mãi, Quốc sẽ chỉ uống trà một mình. Cho đứa bé ở đi ngủ, Quốc sẽ tự đun nước lấy, sẽ xem sức mình uống được bao nhiêu ấm trà. Xem mình có thức nổi đến suốt sáng, thức để ngồi nhìn thời gian qua trong bóng đêm. Chàng trai muốn đánh dấu kỷ niệm một đêm buồn trong cuộc đời của người chưa hề biết buồn vì tình bao giờ.   
Tại sao Duyên lại phải lấy chồng? Tại sao cô gái nào cũng chỉ khư khư một vấn đề là thằng chồng. Phải có thằng đàn ông đi lè kè bên cạnh mới chịu được.   
Nghĩ quanh nghĩ quẩn, biết rằng mình hoàn toàn vô lý, lỗi ở Quốc cả. Tại sao từ trước đến giờ, chàng không chịu chuẩn bị con người để sẵn sàng làm chồng, làm cha. Nghĩ đến chữ cha, Quốc nghe một cảm giác là lạ, giá có con chắc Quốc sẽ yêu con lắm, sẽ đội nó lên đầu cả ngày. Nhất lại là con của hai đứa, chàng và Duyên. Quốc sẽ chọn cái tên nào thật đẹp để gọi đứa con gái đầu lòng. Tên gì nhỉ? Một loại hoa chăng? Hoa gì? Hoa Cúc, Bạch Phượng Vỹ chăng, gọi cả ba chữ, cấm ai lười gọi chỉ độc một chữ nghe chẳng ra cái gì cả, người nào gọi một chữ, sẽ bị Quốc sửa lưng ngay, mất cảm tình.   
Trời bên ngoài có lúc sáng hẳn như đang vào mùa trăng, có lúc lại sầm tối kéo dài khung cảnh âm u, chắc đang bị một áng mây dầy nào chắn ngang không chịu rời. Quốc đã thức trắng đêm để suy nghĩ, tiếc rằng ý nghĩ cuối cùng cũng vẫn là sự sợ sệt trốn tránh bổn phận. Quốc không thế nào đưa hạnh phúc đầy đủ lại cho Duyên, hay bất cứ một người đàn bà nào khác. Tại sao? Chính Quốc cũng chịu không giải thích được. Phải cần đến một nhà phân tâm xem họ giải thích ra sao. Thế nào họ cũng bắt đào sâu trong tiềm thức, trong quá khứ, họ cũng quay lui quay tới những ngày thơ ấu, mối cảm tình giữa mẹ và con... rắc rối. Quốc chẳng bao giờ muốn tìm hiểu.   
Tưởng thức suốt đêm để kiếm lối thoát, rốt cuộc vẫn là ý nghĩ của phút ban đầu. Hôn nhân cũng hệt như một sự nhảy xuống sông, người biết bơi thì khỏi sợ, người không biết bơi thì nhắm mắt nhảy, nếu không liều mà cứ ngừng nhìn trước nhìn sau thì chỉ thấy dòng nước cuồn cuộn chảy, tất sẽ sợ hãi mà không còn can đảm nhảy xuống nữa.   
Ngày đám cưới được tổ chức cực kỳ chu đáo trong một quãng thời gian kỷ lục về sự gấp rút, ai không biết sẽ tưởng như đó là một thứ đám cưới chạy tang. Sự thực chỉ vì vấn đề hợp tuổi hợp mệnh hay gì đó, nhất là sợ bà cố của ông rể không được nhìn mặt cháu dâu, người ta nuôi hy vọng nếu cưới ngay thì may ra sang năm sẽ có chắc chiu và sẽ được gọi là "ngũ đại đồng đường" đó là sự có phúc nhất đời. Bà cụ cố tuy còn mạnh, còn đi đứng được, nhưng dầu sao cũng là một thứ ngọn đèn trước gió. Gia đình bà Mỹ Hưng đành phải nhượng bộ trước những lập luận sắc bén ấy, và đám cưới được tiến hành như một ngày đại hội.   
Quốc không được mời mà chỉ nhận một tấm thiệp báo tin mừng, chữ vàng in trên nền giấy đỏ. Thứ chữ nổi, đắt tiên, ai cũng muốn sờ lên mặt chữ xem nó nổi đến đâu. Có được mời chắc Quốc cũng chẳng đến. Duyên biết như thế. Người con gái khi đề tên chàng lên phong bì gởi đi.   
Quốc cầm tấm thiệp báo tin, có cảm tưởng mình đang cầm bàn tay của người yêu, chàng hiểu Duyên không mời vì biết chàng sẽ không đến. Đến để làm gì, để nhìn người ta hạnh phúc, để nhìn cái chỗ mà đáng lẽ phải là của mình. Sự mỉa mai lên đến tột độ, chịu làm sao nổi. Nhưng Quốc không buồn, không giận không trách, tất cả đều lỗi ở mình, có chết cũng đáng chứ sao lại trách ai.   
Hôm ấy Quốc ngồi trước bàn, cầm cây sáo lên thổi một bài, thổi lại khúc dạo tức tịch của bài thơ xưa. Giọng sáo hôm nay sao nghe bi thương nghẹn ngào, mà nào phải Quốc cố ý gò gẫm, thì ra thế, bây giờ Quốc mới thấu triệt cái ý của Nguyễn Du, mới hiểu tâm trạng của nàng Kiều. Lòng đang vỡ nát thì làm sao mà giọng sáo không lâm ly. Nghe chừng như trong tiếng sáo có những tiếng tức tưởi, nếu có một người thứ ba nào sành âm nhạc mà nghe được hay không cần phải biết âm nhạc, ngay cả gỗ đá cũng có thể đoán hiểu được tâm trạng của người nghệ sĩ.   
- Nghệ sĩ.   
Quốc thầm thì với mình, cười gằn tự mĩa ta mà nghệ sĩ gì, đến cái tiếng nghệ sĩ Quốc cảm thấy mình không xứng đáng. Quốc nào có làm được gì để tô điểm xã hội, Quốc có làm đẹp lòng ai đâu, thi sĩ viết lên những áng thơ, nhạc sĩ sáng tác những bản nhạc, còn Quốc, đến ngay người mình yêu mà cũng không dám làm vừa lòng người ta, để cho người ta phải bỏ đi lấy chồng.   
Quốc đặt ống sáo xuống bàn, ngồi lặng yên nhìn ra ngoài trời, cố hồi ức lại những giờ phút mà chàng và Duyên đã sống cạnh nhau, lắng hết tâm tư để nhớ lại giọng nói nũng nịu của nàng.   
- Anh hứa nhé, đừng thổi riêng cho một người đàn bà nào nghe nữa.   
- Một ý nghĩ chợt lóe ra trong đầu óc, không dám suy nghĩ thêm, Quốc như điên cuồng cầm cái sáo nâng lên cao rồi đập mạnh xuống bàn. Một tiếng vỡ rạn, Quốc nghe tim mình lặng đi trong khoảnh khắc, có phải là tiếng vỡ của chính cuộc đời chàng hay không?   
Buồn rầu nhìn những đường nứt trên cây sáo, thương cây sáo hay là thương cuộc đời mình.   
- Anh đã giữ lời hứa với em đó, Duyên thấy không?   
Quốc thầm thì như có Duyên đang ở trước mắt, đưa tay ra mở ngăn kéo lấy điếu thuốc lá châm lửa hút, không cần kiểm soát những cử chỉ của mình. Từ nay không những chỉ đàn bà mà ngay cả trời cũng không bao giờ còn được nghe tiếng sáo của Tiêu Lang nữa.   
Quốc nhìn cây sáo thương nó, nhưng trong lòng cảm thấy yên ổn, cây sáo đã giúp cho Quốc, thay Quốc đền tội. Không có Duyên, không được thổi sáo, đó là sự trừng phạt mà Quốc tự xử lấy mình.   
Một trang tình sử viết bằng giọng sáo vừa được lật qua.   
Từ nay thề không yêu ai nữa, không cho phép một hình ảnh nào được lọt vào tim. Dẹp bỏ hết, bỏ tất cả, vì tất cả đều vô nghĩa, tất cả đều nhắc lại hình ảnh của những tháng ngày gấm lụa đã qua và sẽ không bao giờ còn có thể trở lại.   
Từ nay ư? Đàn bà đối với chàng là một thứ nấm độc, một thứ nọc rắn độc, tất cả đàn bà đều là con cháu của rắn, đệ tử của rắn, trừ Duyên Duyên, nhưng Duyên đã thoát ra khỏi địa cầu của chàng.   
Người con gái ấy lên xe hoa mà tâm tư hỗn loạn, hoang mang. Mấy hôm nay có thể là sau hôm từ giã Quốc ra về Duyên đã bước vào một cuộc sống hoàn toàn xa lạ với chính mình, như người đang ở quả đất mà chợt bị đưa lên một hành tinh khác, không hề được chuẩn bị. Duyên không về nhà chồng với lòng ngập tràn hạnh phúc như những cô dâu khác, nhưng người con gái đã hài lòng với sự quyết định của mình.   
Cha mẹ vui, họ hàng, anh em mọi người đều vui, nhất là Ấn, người đàn ông ấy quả đã là trịnh trọng lúc bước chân vào đời, xem hôn nhân là một trong những vấn đề quan trọng nhất, một đại sự không bừa bãi, dễ dãi như một số thanh niên khác. Ấn có lý, trong khi ấy thì Duyên chỉ xem cuộc hôn nhân nầy như là một sự đi vào cõi chết, chất dần mòn, khỏi cần độc dược, khỏi bắt ai ngờ vực, oán trách.   
Ấn đi đón vợ như người đi vào Thiên Thai, Duyên không tìm được một lý do nào để chê trách người đàn ông ấy. Ấn đã làm đủ mọi cách để đẹp lòng người vợ sắp cưới của mình. Chàng là mẫu người lý tưởng mà tất cả các thiếu nữ đều đang mơ ước được gặp, được yêu, đợi chờ, xây đắp cái nhân vật nầy trong những đêm thao thức.   
Bảo rằng Duyên buồn cũng không đúng mà bảo Duyên không buồn cũng sai Duyên như người mất hồn, lúc bước lên xe hoa, mãi nghĩ vẩn vơ chắc là đang du hồn đi đâu đó, vô ý đập trán vào cửa làm cả mấy cô phụ dâu hốt hoảng chỉ sợ hỏng cái nhan sắc, nhưng Duyên không thèm đau, có lẽ da thịt đã trở thành chai đá cũng như tâm hồn người chăng?   
Vào thánh đường, được bố cặp tay dẫn từ ngoài cửa chậm rãi bước, theo nghi thức Âu Tây và Tôn Giáo, lớp voan mỏng kéo dài lê thê đằng sau có mấy đứa bé cầm đuôi cũng mặc lễ phục trông hệt như màn đám cưới trong các phim ảnh Âu Mỹ. Mọi người đến dự đều trầm trồ nhất là các cô gái và các bà mẹ, không tránh được sự ghen tỵ, ước mơ.   
Tiếng đại phong cầm từ trên cao vang xuống nghe như tiếng nhạc của các vị thiên thần gửi về chúc mừng cuộc nhân duyên lý tưởng.   
Lúc đứng lên, lúc qùy xuống, bên cạnh Ấn, trước mặt cha, nghe lời đọc kinh, dặn dò, nhìn theo bàn tay cha làm phép, Duyên hoàn toàn như sống trong mộng, không hề nhớ lấy một câu dặn dò nào của cha.   
Tất cả đều ngỡ ngàng mới lạ, một câu hỏi luôn luôn vang lên trong đầu óc sao những sự kiện nầy lại không xảy ra với Quốc? Bên Quốc? Giá Quốc chịu thì Duyên đã cương quyết từ chối, dầu mẹ có giận hờn, dầu Ấn có là con trai ông trời, có ôm trong túi cả chục tấm bằng cấp, có hoàn hảo, có lý tưởng đến mấy, Duyên cũng sẽ cố gạt rạ.. Nhưng Quốc đã từ chối, tự ái của người con gái bị tổn thương, chỉ trong có mấy tiếng đồng hồ, lý trí đã vùng nhảy lên, đánh bạt tình cảm, bò tù tình cảm tiêu diệt tình cảm.   
Bên cạnh lòng tự ái của người con gái bị từ chối còn có bà mẹ, người mẹ mà Duyên yêu qúy, rất không muốn làm trái ý bao giờ. Một vài lần Duyên khóc vì tức, vì giận Quốc, nhớ những ngày còn sống gần Quốc. Bao nhiêu kỷ niệm để nhớ, từ khung cảnh, tiếng sáo, giọng nói trầm trầm miền Trung, những lời, những câu rất ngắn, rất ít, nhưng rất súc tích, bao hàm nhiều ý nghĩa.   
Các chuyên gia về âm thanh đã nhận định rằng giọng trầm, ngay cả giọng đàn và các nhạc cụ khác đều dễ ghi sâu đậm vào tâm tư con người hơn là những giọng thanh, the thé, chỉ có làm choáng váng, thoáng qua lớp da bên ngoài mà thôi, đúng như thế chăng? Cố nhiên là không nên cố ý gò gẫm, cái gì thái quá cũng làm phản tác dụng. Có phải vì cái giọng của Quốc cũng trầm trầm dễ gợi cảm. Đã ghi sâu vào Duyên đó chăng?   
Nhiều đêm chợt thức giấc, Duyên bỗng nhận thấy mình đang hành động rất ngu ngốc, mang cả cuộc đời ra mà đùa. Duyên muốn dậy lén mở cửa ra đón xe đến nhà Quốc, giá đêm không có giới nghiêm. Duyên thù ghét cái gọi là giới nghiêm ấy làm sao. Duyên muốn tìm Quốc, gục trong lòng chàng để khóc, rồi ở luôn với chàng, không về nữa. Bỏ hết, bỏ cái đám cưới đã gửi hằng trăm tấm thiệp mời, bỏ mấy buổi tiệc đã đặt, bỏ những chiếc áo dài đang nằm chờ ở hiệu, bỏ những món nữ trang đắt tiền, qúy giá... Duyên muốn gào tên Quốc, muốn khóc thật to, cho thấu đến tai Quốc bắt chàng phải đến tìm mình, ôm mình vào lòng, dỗ dành, thì thầm bằng cái giọng trầm ấm quen thuộc ấy "... Anh đang ở cạnh em đây, ở bên em mãi mãi suốt đờị.." Trời, nếu được nghe Quốc nói lên những lời ấy, thì có phải chết ngay sau đó, biến thành đá hoặc hóa ra tro ngay Duyên cũng rất vui sướng được đánh đổi.   
Thần Thánh đâu, Phật đâu, Chúa đâu, những vị thần linh đâu, sao chẳng ai động lòng, chẳng ai nghe những lời cầu khẩn chẳng ai thương Duyên. Những ý nghĩ nầy đã được gói ghém, nén chặt trong những tiếng khóc ấm ức, nghẹn ngào, tức tưởi giữa đêm khuya. Tiếng khóc đã thức giấc người mẹ dậy làm bà hốt hoảng đi chân đất, tóc xõa tung, không kịp mặc thêm áo, cứ thế chạy sang phòng con gái. Tra vặn năn nỉ mãi, Duyên mới chịu khai, nghĩ rằng còn gì nữa mà phải dấu. Giờ phút nầy mọi sự đã xong cả rồi, nước đã đun sôi, dao to bản, dao thọc huyết đã được kề tận cổ lợn, chỉ còn chờ bàn tay của người đồ tể vung lên, Duyên vẫn ví cuộc đời mình hôm nay chỉ là một sự giết con lợn của nhà hàng thịt mà thôi. Hay là nói cho văn hoa hơn thì gọi là tội nhân đã được bịt mắt, trói tay, đang cột ở bãi pháp trường chờ đúng giờ để hành quyết.   
Bà Mỹ Hưng nghe con gái kể lể mà bàng hoàng, thật là phúc nhà bà còn dày còn ấm, nếu để muộn thêm vài tháng chắc mọi sự sẽ điên đảo, trái hẳn với lòng mong mỏi, với cái công trình nuôi dưỡng xây dựng. May mà cái thằng đàn ông ấy nó còn chút lương tâm đạo đức, bà đâm ra mang ơn hắn, người như vậy mới là quân tử, biết rút lui để chỗ nhường kẻ khác, chịu nhận rằng kẻ khác ấy hơn mình. Gặp cái lũ lưu manh tiểu nhân thì giờ nầy chắc không yên, chẳng mất tiền cũng mất cả danh tiếng. Liệu nó đòi đến giá nào để nó mới chịu tha cho, không làm xấu, phá phách. Biết bao nhiêu đám cưới tan rã cũng chỉ vì những mối tình đầu, tình đuôi quái ác ấy. Những mối tình mà các bậc cha mẹ không bao giờ được cái hân hạnh can dự vào, và có thể đang từ người thân nhất trở thành người thù số một.   
Người mẹ không ngờ, cứ tưởng con mình là thiên thần, là con nai tơ, là một thứ pha lê tinh khiết, một khối bạch ngọc qúy giá, một thiên hạ đệ nhất nữ đồng trinh, ai ngờ, con nai tơ đã dám thủ trong mình một thứ bom nổ tai hại đến như thế, may mà trời còn xót thương nhà bà.   
Buổi lễ rước dâu, Duyên mặc áo gấm mầu hồng, đầu mang khăn vành giây xanh, dáng dấp đoan trang của một bậc mệnh phụ trẻ, mỗi bước đi đều có tám cô dâu phụ đi theo như đàn bướm lượn chung quanh một đóa hoa trân qúy để bảo vệ cho hoa.   
Duyên có cảm giác rõ ràng là mình đang đóng tuồng, đóng vai cô dâu chỉ một lúc đó thôi, khán giả đến xem khá đông đảo. Tí nữa màn sẽ hạ, đèn sẽ tắt, khán giả sẽ ra về, Duyên sẽ cởi phấn son, cởi chiếc áo tuồng, rửa mặt xuống sân khấu. Hệt như lúc đóng kịch ở nhà trường mỗi độ nghĩ hè mà thôi. Sau đó lại mặc bộ quần áo hằng ngày, việc trước nhất là sẽ chạy đến tìm Quốc, kể cho chàng nghe những cảm giác của mình lúc mở màn, đóng màn, lúc được hoan hô, lúc được chiêm ngưỡng.   
Sao người đi bên cạnh, ngồi bên cạnh trên xe hoa lúc nầy lại không phải là Quốc. Hình ảnh Quốc bị nhòa phai, những mầu sắc nhảy múa, quay cuồng, chập chờn trong những tấm áo của các cô phù dâu, các bà đi họ, mầu hồng gấm của chính mình cộng với cái mầu gấm xanh của áo chú rể.   
Trông Ấn có vẻ yêu đời, nét sung sướng tràn ngập lộ hẳn ra mặt, người ta vẫn nhận thấy những kẻ đang hạnh phúc thường có vẻ đần đần, thỉnh thoảng Duyên lại đưa mắt liếc nhìn Ấn để xem mặt đần đó như thế nào, riêng phần mình thì nhất quyết là Duyên không thể nào đần được.   
Đoàn xe Hoa Kỳ đón dâu đi từ nhà ông bà Mỹ Hưng chậm chạp đến tư dinh của ông thiếu tướng Thanh. Đoàn xe đã làm cản trở sự lưu thông, nhưng mọi người đều sẵn sàng tha thứ, tình hình lắng dịu, chẳng có trận chiến nào cấp bách cho binh lính phải đổ quân gấp, phải cần ưu tiên, nên mọi người đều vui vẻ dẹp sang bên, tránh đường cho đoàn xe đám cưới.   
Vì đám cưới sang trọng quá, cô dâu xinh đẹp quá, đôi lứa vừa xứng quá, người ta còn muốn đoàn xe đi chậm hơn để được ngắm cô dâu. Nghìn năm một thuở, mấy khi mà Sài Gòn được một dịp xem hát tuồng không mất tiền mua vé như thế nầy. Có người chịu bỏ tiền ra tổ chức buổi lễ, phải là tay cự phú, đây lại những hai tay cự phú hợp lại để mà tổ chức một buổi hội cho đồng bào cùng xem. Một cái đám cưới cũng như một cái đám ma, đều làm sống và nhét tiền vào túi một số người, tiền bạc cần phải luân chuyển, và đấy là những cơ hội cho nó luân chuyển. Nào nhà hàng ăn, thợ may, thợ uốn tóc, hàng giày, hàng hoa, hàng bánh, hàng vàng... Nếu không có những cái đám cưới nhà giàu tổ chức thường xuyên như thế nầy thì bán cho ai. Không những chỉ riêng nhà cô dâu, hay chú rể mới phải tốn tiền mà tất cả quan khách đến dự đều phải mua sắm.   
Xe cô dâu được cài bao nhiêu là bông hoa, lần đầu tiên mà người ta gọi đúng với cái tên xe hoa của nó, lệ thường chỉ có lơ thơ vài cành, với vài khúc lụa, đám cưới con gái của ông bà Mỹ Hưng lấy con ông thiếu tướng Thanh không như thế. Chiếc Mercedes tự động của bố chồng mua tặng con trai và con dâu là thứ xe kiểu mới nhất, dân Sài Gòn cũng mới thấy lần thứ nhất.   
Trong số người đứng nhìn đoàn xe đi qua, có cả Quốc, chàng tự biết mình không đủ cao cả, không đủ triết nhân để nằm nhà, uống rượu say cho quên, như người xưa đã làm. Chàng chỉ là người, còn tầm thường, còn muốn được nhìn người yêu trong khung cảnh đặc biệt ấy, nhìn một lần cuối. Quốc cũng chen chân, cũng nghếch cổ để xem cho rõ mặt cô dâu như mọi người.   
- Ta mất nhau rồi sao, ta mất nhau thật rồi saọ..   
Câu hỏi mà Quốc tự nói một mình, rồi chợt thấy không đúng, Quốc mất Duyên chứ nàng đâu có mất chàng, Quốc muốn làm một hành động gì để trừng phạt thể xác mình, tinh thần bị trừng phạt rồi vẫn chưa đủ thể xác cũng phải bị hành hạ nữa mới đúng, phải bị cào cấu, đánh đập, phải bị đóng đinh vào mặt, vào tay cho đáng cái tội làm mất người yêu.   
- Xe cô dâu, xe cô dâụ.. xem mặt cô dâu kìa tụi bay ơi, ối dà đẹp như tiên...   
- Tiên chưa chắc đã đẹp bằng ấy chứ...   
- Chuyện, cứ trét tiền vào là cái cột nhà cháy cũng phải đẹp.   
- Cô dâu chú rể đội rế lên đầụ.. a ha a hạ..   
Quốc lắng nghe những lời phê phán của dân chúng, có lúc chàng không đồng ý, chỉ muốn mắng vào mặt họ ngay. Duyên của chàng đẹp đâu cần phải trát tiền vào.   
- Kia kìa, ối dà nom chú rể bảnh ra phết...   
Tiếng hét bên tai của một người đàn ông làm Quốc giật mình, cái anh chàng nầy lại chỉ nhìn chú rể mới lạ chứ. Nhưng trông chú rể cũng khá hiên ngang, như quan ông với quan bà của thời xưa. Mặt Duyên, Quốc không nhìn thấy, nhưng chàng thấy rõ Ấn, trông anh chàng chói lòa cả hạnh phúc. Chiếc áo gấm và chiếc khăn đội đầu làm thay đổi tác phong con người, mặc âu phục chắc Ấn cũng đẹp trai như thế.   
Quốc thở dài bâng khuâng, càng hay. Ấn quả là xứng đáng, hai người trông thật đẹp đôi, trời làm họ ra cho nhau, lấy nhau là phải. Nếu mặt Ấn mà thô bạo, cục cằn, chắc Quốc sẽ còn khổ sở hơn, giận mình hơn.   
Duyên phải có một tấm chồng bệ vệ như thế mới xứng đáng. Bằng cấp tiền tài, danh vị, những thứ ấy mới có thể đưa lại hạnh phúc cho người đàn bà, chứ mấy tiếng sáo với cái con người ương ương gàn gàn như Quốc thì mang lại gì được cho ai.   
Quốc quyết định xin đi ra ngoại quốc du học, tuy biết trước rằng cũng chẳng học gì, học đời chăng, Quốc còn tha thiết gì nữa đâu, ngày chưa quen với Duyên, chàng còn có cây sáo làm tri kỷ, giờ nầy cây sáo cũng chỉ là một vật kỷ niệm, xác còn đó mà hồn đã bay theo đoàn xe đám cưới rồi. Quốc đi cho quên những hình ảnh đến quấy rối cuộc sống, những hình ảnh đẹp, nhưng Quốc không được quyền ấp yêu nó nữa.   
Tiệc trà, lễ cưới, lúc đón họ nhà trai, lễ trao nhẫn ở nhà thờ, lúc lên xuống xe hoa, luôn luôn có thợ ảnh chạy sát theo để chụp ảnh, để quay phim, để thu hình. Trong tất cả số trăm nghìn tấm ảnh ấy, tấm ảnh nào trông cô dâu cũng có vẻ xa vời, đăm chiêu. Đến người vô tình nhất cũng phải chú ý, tại sao cô dâu không chịu cười, dầu chỉ là một cái nhếch mép nhẹ. Nhìn ảnh Duyên, mọi người đều băn khoăn, đẹp như thế, đầy đủ như thế, sang trọng như thế và nhất là có được một tấm chồng lịch sự như thế, mà sao trên mặt lúc nào cũng như phảng phất nét buồn, một chút gì vấn vương, thầm lặng.   
Từ hôm ấy, từ độ đến nhà Quốc nói với chàng về bảo mẹ đi hỏi mình để khỏi mất nhau, nhưng đã bị Quốc từ chối, thế là hết. Duyên buồn, giận, tự ái bị tổn thương nên không tìm gặp lại Quốc nữa. Quốc cũng cố dằn, tránh mặt, không dám tạo cơ hội, chỉ sợ con người mình sẽ làm chướng ngại cho cuộc tình Duyên quá tốt đẹp ấy.   
Biết chắc rằng nếu mình tìm đến, chỉ cần một câu thôi, là Duyên sẽ bỏ hết để trở lại làm người yêu ngoan ngoãn, bé nhỏ của mình. Quốc đâu có quyền làm như vậy.   
Trong khi ấy thì Duyên vẫn chờ, mỗi ngày tuy bận rộn, nào đi chọn hàng may áo, thử áo, đi chọn nhẫn cưới, thử nhẫn với Ấn và bà mẹ chồng, cộng với trăm nghìn công việc khác cần thiết cho một cô gái sắp về nhà chồng... Thế mà đêm đêm Duyên vẫn mơ ước rằng có một hôm nào Quốc tìm đến Duyên, hoặc cho Phi Lan đến mời Duyên, để gặp Duyên, để bảo với Duyên rằng chàng hạ lệnh cho nàng phải ngừng tất cả mọi sự sửa soạn, mua sắm để trở về với chàng như cũ...   
Đời sẽ đẹp biết mấy, chắc là Duyên sẽ ngoan ngoãn phục tòng, mặc dầu biết rằng đây là chuyện người lớn sẽ gặp nhiều trở ngại, có thể mất cả gia đình vì bố mẹ sẽ từ, không nhận mình nữạ.. Nhưng mãi đến ngày cưới cũng không hề có một tin tức gì của Quốc, cũng không gặp Phi Lan. Hình như Phi Lan giận Duyên rồi. Có đêm mơ ngủ, thấy Quốc tìm đến, có đêm lại mơ thấy Quốc chết, tất cả những giấc mơ ấy chỉ là kết tinh của sự chờ đợi ban ngày mà thôi.   
Bà mẹ chồng, một vị phu nhân bệ vệ, từ thuở bé sống trong sự giàu sang. Trời bất công chăng? Sao cưng ai thì cưng đủ mọi cách, đã giàu sang lại hạnh phúc, có cậu con trai học hành đỗ đạt, đi nhắm được cô dâu cũng lại bậc nhất về đủ mọi mặt của cái đất Sài Gòn ô hợp nầy.   
Nhưng phải có thế mới giải thích được cái thuyết của nhà Phật rằng là cái gì cũng có căn duyên và nhân quả, tại người ta gieo nhân lành nên giờ nầy người ta gặt quả lành. Nhìn dáng dấp của Duyên, bà mẹ chồng tin chắc rằng cô gái nầy sẽ không để cho giòng họ nhà bà tuyệt tự. Các ông thầy tướng đã giảng sơ qua cho cách thức làm sao nhìn tướng các cô gái. Tướng dạy rằng, nhìn các cô trước nhất là nhìn cái nhân trung, chỗ từ mũi xuống môi, nếu ở nhân trung mà có những vết đỏ hồng như tơ nhện là người con gái ấy không trinh chính. Sau đó phải xem con mắt có phải là tròng đen bé mà chỉ nhìn thấy hai bên tả hữu và cả bên dưới đều có mầu trắng, đó cũng là loại bất chính, thần suy khí đoản, không nên kết bạn nữa chứ đừng nói đến chuyện cưới về làm con là dâu.   
Hôm đi xem mắt, bà đã chú ý, ngoài ra lại còn cái dáng đi, phải thế nào để được gọi là đài các, khi thấy cô gái hội đủ mấy điều kiện bà mới chịu ngồi lại, chứ không là đã nháy mắt ra hiệu với chồng con bắt về, mặc dầu cô em chồng đã đến xem mặt trước. Ngoài ra những sự kiện ấy, bà cũng mong được cái tiếng khen nhà có phúc, ngũ đại đồng đương nên mới xin cưới gấp. Vả lại, lấy vợ phải lấy liền tay, thời buổi nầy ai dám nói trước được ngày mai có gì sẽ xảy ra.   
Hai ông bà Mỹ Hưng cũng không mong gì hơn, bố mẹ nào chẳng thích nhìn con nên đôi nên lứa, ai chẳng thích làm đám cưới, mặc dầu tốn kém, vất vả. Mọi người đều mơ ước đóng cái vai trò ông sui bà sui, mặc áo nhung, áo gấm, toe toét đi ra, đi vào để đón hai họ. Cái thiên tính làm diễn viên vẫn được tiềm tàng, ủ ấp trong lòng mọi người, vì cuộc đời chỉ là một vở kịch dài và nhận sống với đời là nhận ra đóng trò trên sân khấu.   
Lý do cái đám cưới được tổ chức gấp là thế, những kẻ rỗi mồm miệng quá nhiều, chúng nó mà chơi, gửi dăm ba cái thư nặc danh nói điều kia tiếng nọ thì còn mệt. Người mẹ đã ngấm ngầm kiểm soát, bao vây cô con gái, không dám để Duyên đi mua sắm một mình, sợ gặp lại Quốc, sự ngăn chặn không phải là vô ích và không có lý.   
Không thấy Quốc tìm gặp mình, ngỡ là Quốc cố quên mình và biết đâu, đã quên mình, đã có người khác thay thế, nên Duyên cũng yên tâm, bớt dằn vặt khổ sở. Mặc cho mọi sự được tiến triển một cách dễ dàng mau mắn.   
Muốn đi đến đâu thì đến, ra sao thì ra. Thấy bố mẹ vui vì sắp có dịp ra sắm tuồng trên sân khấu nên Duyên cũng được an ủi một phần nào.   
Ngồi trên xe hoa, Duyên cố nhìn ra hai bên đường xem có thấy Quốc nhưng người đi xem dông quá và bên cạnh mình là đấng trượng phu khả kính. Duyên không nỡ nói lên một câu gì, một hành động, hoặc cả một cử chỉ gì để có thể làm thắc mắc người đàn ông ấy. Ngay cả một tiếng thở dài Duyên cũng phải kiềm chế nó, không tự cho phép mình được buông thả, mặc dầu lắm khi dồn ép quá, buồng phổi như chực nổ tung ra và Duyên chỉ muốn được tự do bật lên tiếng khóc, hay là gào tên Quốc một lần cho đỡ khổ.   
Không được, từ nay Duyên không có quyền nghĩ đến Quốc nữa, từ nay nàng là vợ của Ấn, là bà bác sĩ Ấn, Duyên thường bắt gặp mình thầm thì khấn lạy Chúa cho con quên được người ấy.   
Lời cầu nguyện đã đến tai đã được Chúa nghe rồi chăng?   
- Sao em thở dài? Em có gì không vui? Em có gì không hài lòng. Sao tấm ảnh nào trông em cũng đăm chiêu? Em cười xinh quá mà em không chịu cười lấy một lần cho anh...   
Ấn quàng tay qua vai vợ sau khi đã kéo tấm áo khoác, cài lại cúc áo cho Duyên. Tấm áo nhung đen, được Duyên khoác hững hờ lên vai chứ không mặc hẳn vào, mầu nhung đen nổi bật lên bộ quần áo mầu hồng nhạt của Duyên mặc hôm nay, tà áo nhè nhẹ thỉnh thoảng lại bay vượt ra khỏi tấm áo khoác. Ấn rất chịu lối trang điểm, ăn mặc của vợ, thích cả lối suy tư rất đặc biệt của Duyên, nghe Duyên nói chuyện. Ấn thích thú tìm thấy ở vợ một tâm hồn thâm trầm sâu sắc, mà chàng không hề chờ đợi. Từ trước Ấn chỉ quen với loại con gái nhà giàu học trường Tây, cái gì cũng rập theo khuôn mẫu Âu Tây bây giờ gặp một cô gái hoàn toàn khác biệt mà những điểm văn minh Âu Tây lại cũng chẳng thiếu kém chẳng thua sút ai, đó mới là đáng qúy.   
Nhưng tại sao trong ánh mắt Duyên lúc nào cũng toát ra một nét u buồn ẩn náu, kín đáo. Nét u ẩn ấy lại càng tăng thêm vẻ đẹp huyền bí, thêm phần quyến rũ, lại càng làm cho Ấn say mê, vì suốt những năm du học ngoại quốc chỉ gặp toàn lai căng hoặc chính cống toàn loại nhan sắc bộc lộ, khiêu khích kêu gọi. Vợ chàng không thế, Duyên đã chinh phục Ấn ngay từ đầu với lối trang điểm thuần túy nầy.   
Hai vợ chồng chọn Đà Lạt để hưởng tuần trăng mật. Trước Duyên muốn đòi ra Huế nhưng nghĩ lại không dám liều. Ra xứ ấy Duyên sẽ bị cào cấu dằn vặt, vì những lời kể lể của Quốc. Duyên sẽ nhớ đến Quốc nhiều hơn và sẽ không tránh khỏi làm buồn người chồng khả kính của mình. Duyên tuy chưa có thể nói rằng yêu chồng nhưng kính và trọng chồng, không muốn chàng phải thất vọng vì mình. Đà Lạt lại được cái thời tiết lành lạnh có dịp để mặc những tấm áo nhung áo len mỏng, có dịp để tìm nhau hơn.   
Hai vợ chồng sánh vai chậm rãi bước đi trên bờ hồ Xuân Hương, Ấn đi thật sát, chàng có một cảm giác lâng lâng dễ chịu, muốn nói lên một câu gì để tạ ơn số mệnh, mà ngập ngừng không nói lên lời.   
Ấn mãi mê nhìn mặt hồ lăn tăn gợn sóng vì những làn gió nhẹ, gió còn làm đong đưa mấy cành liễu mấy rặng cây trồng quanh ven hồ. Loài người đặt ra sự đi hưởng tuần trăng mật thật là hợp lý, ở hoàn cảnh Ấn nếu cưới nhau xong mà bắt phải đi làm việc ngay chắc chàng sẽ điên lên mất, và chắc chắn rằng năng xuất sẽ sút kém, trên cương vị bác sĩ thì sự khám xét bệnh trạng hẳn cũng bị ảnh hưởng.   
Thấy Duyên vẫn bước đều đều, mắt lơ đãng đưa nhìn về phía chân trời xa, cái nhìn không định hướng, Ấn hơi bất mãn.   
- Em như có gì buồn sao em không nói?   
Bị bắt quả tang, bị hỏi dồn dập vào thế khó khăn. Duyên gượng cười, cắn môi cho khỏi bật lên tiếng thở dài, tố cáo cái tâm trạng u ẩn của mình. Vừng trán hơi cau lại, đôi mắt bỗng trở nên xa vời hơn, lờ đờ hẳn đi, như muốn tìm một hình ảnh để bám víu, tìm lối thoát. Làm sao bây giờ? Hay là thú thật với Ấn. Trước ngày cưới Duyên đã đi xưng tội, có mặc cảm rằng mình mang tội với chồng, nhất là biết chồng đang dành cho mình một thứ tình nóng bỏng, nguyên trinh. Hình như Ấn chưa bao giờ yêu ai như yêu Duyên hôm nay, trong khi ấy thì Duyên đã trao tất cả linh hồn mình cho một người đàn ông khác. Dầu đó là một thứ tình trong trẻo, khiết trinh, chẳng gợn mảy may phàm tục, tội lỗi để lễ giáo có thể lên án. Thế mà cái mặc cảm tội lỗi vẫn không ngừng ám ảnh.   
Vào xưng tội, sau khi cha đã biết chắc là con chiên của cha rất xứng đáng nhưng cha cũng bảo là phải đọc kinh thật nhiều, rồi thời gian và tình yêu của chồng, của con, sẽ xóa mờ cái hình ảnh kỷ niệm tội lỗi ấy.   
Hay là hôm nay, nhân dịp nầy Duyên thú thật cả với chồng để cởi bỏ cái gánh mặc cảm đeo đẳng trên vai, may ra như thế mới bớt ray rứt, may ra có nói lên một lần thì ban đêm Duyên sẽ bớt nghĩ đến Quốc, bớt bị dằn vặt. Ấn tốt quá, chân thành quá, Duyên không muốn mang tội ngoại tình trong tư tưởng nhưng theo Duyên thì có thể còn nặng hơn thứ ngoại tình bằng hành động, thể xác. Duyên đã đọc cái tác phẩm độc đáo của văn hào Goethe nói về sự ngoại tình trong tư tưởng ấy và nàng rất lo ngại. Chỉ sợ rằng quả thật như thế, và sau nầy nếu những đứa con ra đời mà lại sẽ có những nét phảng phất giống người yêu cũ thì chắc Duyên sẽ còn bị sự dằn vặt ám ảnh đến suốt đời. Tình yêu, hình như là tội lỗi, người nào bước chân vào đời là đã bị định tội từ trước khi đến ngưỡng cửa của cuộc đời, vào đời, tất thế nào cũng phải gặp một lần yêu. Mới lý luận có thế mà Duyên đã muốn ngạt thở. Trong khi nhiều người có thể sống bình yên với những tội lỗi đeo đẳng, Duyên không có quyền như thế. Tại sao? Ai bắt buộc?   
Hai người vẫn tiếp tục bước, trước mắt là cả một cánh đồng thiên thai, cánh đồng hạnh phúc đang chờ đón. Đi thật chậm để chứng tỏ rằng mình biết nhận thức cái hạnh phúc mà Thượng Đế đã dành ban riêng cho những đứa con cưng, và hai đứa nầy là con cưng nhất của Thượng Đế. Duyên chợt nhếch mép cười vì ý nghĩ của mình.   
Gió từ mấy đồi thông thổi về, mùi hương tùng chi, Ấn thở mạnh muốn đón nhận tất cả những làn không khí trong lành nầy cho nó tích trữ vào hai buồng phổi. Chàng muốn Duyên cũng thở mạnh như mình để cho hai vợ chồng cùng mạnh khỏe, cùng hít chung một thứ diệp lục tố trong lành mà ngày nay đã trở thành một thứ xa xỉ phẩm trên các nước văn minh.   
- Em thở mạnh đi.   
- Anh.   
Ấn ngạc nhiên, giọng vợ nghe như có gì hốt hoảng như tiếng những loài thú non gọi mẹ để cầu cứu trong những ngày đầu chập chững.   
- Gì em?   
- Em có chuyện nầy muốn nói với anh.   
- Chuyện gì, em nói đi, anh đây.   
- Đáng lẽ em phải nói với anh từ trước, ngày chúng mình mới biết nhau, ngày anh đến hỏi gia đình em, để đến bây giờ mới nói, em thật có lỗi, anh tha cho em.   
Duyên ngừng lại, chờ đợi ở chồng một cử chỉ, một hành động gì để giúp nàng thêm can đảm. Đã nói đến đây rồi, Duyên không thể bỏ dở nửa chừng, tin rằng chồng không phải phường tiểu nhân bệnh hoạn. Ấn cau mặt cắn môi thoáng một chút lo âu, chàng vừa muốn nghe lại vừa không muốn vợ nói thêm nữa, sợ sự thật là một cái gì có thể làm tan vỡ mối tình trong trắng của mình. Duyên tiếp theo:   
- Nếu không nói thì em cảm thấy mỗi ngày tội lỗi em càng nặng thêm, để cho em nói may rạ..   
- Trời, có gì mà quan trọng thế, thôi em đừng nói nữa, anh chấp nhận tất cả.   
- Không anh cứ để em nóị.. Trước khi gặp anh...   
Ấn đưa tay ra nắm lấy đôi vai của vợ, trong một thoáng mà trí tượng tượng chàng vùng lên làm việc hơn tất cả các thứ máy điện tử, ở trên thế giới, hình ảnh những người bác sĩ giải phẫu, những cô y tá... Chàng không muốn nghe thêm, nhưng thấy thái độ của chồng, Duyên càng thêm quả quyết, nếu không nói, nếu ngừng ở đây tất sẽ có sự hiểu lầm đổ vỡ.   
- Trước khi gặp anh em đã yêu một người. Mối tình rất thanh khiết nhưng khi anh đến thì người ấy rút lui ngay, khuyên em nên lấy chồng vì tự thấy mình không đủ sức mang lại hạnh phúc...   
Ấn thở phào thoát nạn. Từ nãy đến giờ tim chàng muốn ngừng đập, chỉ có thế mà Duyên cho chàng một phen khiếp vía.   
- Chỉ có thế mà em làm anh gần đứng tim đó em biết không?   
Duyên cúi mặt, nhìn mấy đầu ngón chân mình ở mũi giày, im lặng một lúc mới nói tiếp theo.   
- Em vẫn thấy có mặc cảm...   
Ấn kéo vợ đứng lại, nhìn sâu vào đôi mắt, tay chàng tìm tay Duyên nắm chặt. Sự thú tội của vợ càng làm cho chàng yêu và qúy vợ hơn. Có khối người con gái cũng yêu trước khi lấy chồng, yêu dưới đủ mọi hình thức mọi khía cạnh mà đến khi về với chồng còn đi mướn bác sĩ thẫm mỹ tiếp tay dối trá chồng mà họ có thấy gì mặc cảm đâu. Duyên, vợ chàng mới thật là lương thiện, thuần túy và hiền thục.   
- Chuyện qua rồi, em thắc mắc làm gì, miễn ngày giờ nầy anh biết em là của anh, yêu anh, thế là đủ, nhất là em... yêu anh.   
Ấn ngừng, Duyên ngước mắt nhìn chồng, biết chồng không đặt vấn đề tư tưởng nặng bằng vấn đề thể xác, thôi thế cũng hay. Gặp cái dân khó tính thì, thế xác hay tinh thần cũng ghen lại càng thêm bực. Người ta bảo ghen là một chứng bệnh, một biến chứng của mặc cảm và ích kỷ, người không mặc cảm thì có ghen cũng vừa phải thôi. Với loại người có cả hai thứ thì đối phương chỉ có chết mới thoát.   
Ấn thông minh lại không mặc cảm, không ích kỷ, có thế Duyên mới chịu nổi. Duyên như vừa trút được một gánh nặng lên vai người khác.   
Hai vợ chồng đưa nhau đến một hiệu ăn như đã dự định, hiệu ăn phải có âm nhạc, và nhạc phải là thứ nhạc nào chứ không phải loại nhạc xập xoẽng làm điếc tai và đau dạ dày hại cho sự tiêu hóa. Ăn xong Ấn có ý định sẽ đưa vợ vào hộp đêm khiêu vũ, trăng mật phải khác những năm tháng thường ngày chứ.   
Hiệu ăn quả thật là dễ chịu, người ta để nhạc bối cảnh Việt Nam thật nhẹ để câu chuyện tăng thêm ý vị, ánh sáng huyền ảo, mơ hồ như ánh trăng treo đâu đây. Đang ăn ngon lành Duyên bỗng giật mình tái mặt. Nàng ngồi chỗng đũa lặng người, tiếng sáo mở đầu cho bài Con Thuyền Không Bến sao nghe giống hệt như giọng sáo của Quốc.   
- Ăn đi chứ em, sao ban nãy ở ngoài hồ kêu đói.   
Duyên ngượng cười, nàng không dám nói lý do, chỉ dối bảo rằng mình hơi chóng mặt. Cố gắng hết sức Duyên mới ăn xong bát cháo cho chồng bớt lo lắng. Giọng sáo tiếp tục ám ảnh và Duyên đành phải bảo chồng thôi hãy trở về phòng trọ ngủ sớm, chàng cũng không cần thấy phải đi chơi. Vũ trụ thâu tóm hết vào trong ánh mắt vợ, Ấn đâu cần phải ra tìm bên ngoài, ở đâu có Duyên là thiên đường của Ấn ở đấy. Còn Duyên trái lại, nếu bây giờ ra sàn nhảy mà tiếng sáo quái ác ấy cứ tiếp tục ám ảnh,theo dõi, thì liệu có đủ sức mà đóng kịch thêm mấy tiếng đồng hồ nữa không. Duyên không muốn đóng kịch, không nỡ đóng kịch.   
Đêm khuya rồi, Duyên vẫn còn thao thức, đợi lúc Ấn tắt đèn và khi biết chồng đã ngủ, giờ phút nầy, Duyên mới dám để cho mình tự do suy nghĩ, chồng còn thức là Duyên còn phải tỏ ra vui vẻ, tỏ ra mình có mặt ở đây.   
Hình ảnh Quốc thật là quái ác, cứ hiện về vào những lúc mà Duyên không muốn. Duyên rùng mình lại nghĩ đến hai chữ "affinité elective" của văn hào Goethe. Nhưng Duyên không muốn tin, nhà văn chỉ bịa ra vậy thôi nhà văn nào mà chẳng thích thêu dệt để cho tác phẩm thêm ý vị, hấp dẫn. Duyên cố không muốn tin, Goethe cũng chỉ là một nhà văn như tất cả mọi nhà văn. Cái "hóa hợp lực" ấy cũng chỉ sản phẩm của tượng tượng trong lúc sáng tác. Trên phương diện y học, có sách bảo rằng cái gọi là hóa hợp lực nầy chỉ có tác dụng, trong một vài trường hợp đặc biệt... Nhưng biết đâu, trường hợp của Duyên chẳng là một trường hợp đặc biệt.   
Tại sao tiếng sáo quái ác ấy lại trở về với Duyên đúng hôm nay, là ngày mà Duyên muốn quên, muốn giải thoát mình ra khỏi những hình ảnh, âm thanh xích xiềng nầy, nó đã xiềng xích chằng chịt tâm hồn Duyên từ bao nhiêu lâu nay, đến bao giờ mới tha.   
Từ ngày lấy chồng, hai tuần rồi Duyên tránh nghe âm nhạc, tránh nghe ngâm thơ và nhất là tránh tiếng sáo, tránh những loại bài như Thiên Thai, Con Thuyền Không Bến, Hòn Vọng Phụ.. Nhất là khúc Hạng Vũ Biệt Ngu Cơ. Cả những lúc buồn, muốn hát nghêu ngao, Duyên cũng phải dằn lại vì sợ tự bắt gặp mình trong kỷ niệm với những bài như bài Tịch Dương Tây Trầm mà Quốc đã dạy cho mình từng câu. Tất cả những âm thanh ấy, như những lát gươm lúc nào cũng chĩa vào Duyên hăm dọa, chỉ chực nhào vào tâm tư Duyên mà cào cấu đâm chém cái vết thương chưa thành sẹo, vẫn còn tươi máu.

**Minh Đức Hoài Trinh**

Trà Thất

**Chương 3**

Gần mười năm rồi Quốc kéo lê một cuộc sống tầm thường trên xứ Pháp, cũng tầm thường như ngày còn ở quê nhà. Con người ấy không có gì làm thay đổi được. Ngôi sao chiếu mệnh không có tên trong số 28 vì sao sáng nổi danh, mà chỉ là một thứ sao mờ bé nhỏ, một vì sao chưa được nhà khảo cứu chuyên viên nào tìm thấy, một vì sao không tên. Thuê được một gian phòng nhỏ cạnh bờ sông Seine là cả một điều may mắn nhất, căn phòng rộng mấy chục thước vuông chỉ vừa đặt một cái giường một kệ sách một cái bàn viết lại vừa là bàn ăn và một cái tủ áo. Cạnh đó là góc bếp và góc nhà tắm.   
Làm kế toán trong một hãng tư, không bị tiền bạc chi phối, Quốc lại ít tham vọng, chẳng muốn tranh giành se sua với ai, không cần xe cộ sang trọng cũng không cần đua đòi vợ con, nhờ thế nên cuộc sống của chàng khá thoải mái.   
Ngôi nhà ở Sài Gòn đã được mẹ mang sửa chữa lại cho người ta thuê để gửi thêm tiền hằng tháng, Quốc quả đã may mắn hơn nhiều thanh niên khác cùng lứa đang sống trên xứ Pháp.   
Mẹ lại lo ướp trà gửi sang mỗi mùa cho thằng con trai, nhờ những sự chăm sóc ấy nên tuy ở xa quê hương mà Quốc vẫn không thấy thiếu thốn.   
Mỗi tuần được hai ngày nghỉ thêm một tháng hè và những ngày Quốc Lễ tha hồ cho Quốc đi du lịch xa gần.   
Thích nhất là làm cái công việc mổ xẻ thành phố Paris, công việc mà người sinh trưởng ở Paris không hề nghĩ đến. Có kẻ ở hằng chục năm vẫn chưa có dịp nào trèo lên tháp Eiffel hay nóc Notre Dame, chưa bao giờ nhìn kỹ những tác phẩm điêu khắc trên mái nhà hát Operạ.. nói gì đến những hang cùng ngõ hẻm ở trong thành phố. Quốc đã dùng Paris để thay thế người yêu, may mắn nhất là được cái chỗ ở lý tưởng trên bờ sông Seine, mỗi khi buồn, dư thì giờ thì đi dạo nhìn sách cũ chưng bày trên mấy cái "ke" tán gẫu với mấy ông bà hàng sách. Nơi đây có những ông già đã sống hằng mấy chục năm hầu như cả đời người nhìn mầu lá thay đổi trên đầu mình.   
Có những sáng đầu mùa xuân, Quốc dậy lối sáu giờ, mặc áo ấm đi lang thang xuống sát bờ sông, đi sâu vào đảo Saint Louis rồi ra uống cà phê ăn sáng trong một cái quán nhỏ ở tại đảo, đọc báo đến trưa mới về nhà ăn cơm. Đời! Có mấy ai biết tận hưởng cái thú nầy, phải là những người độc thân, phải biết cảm thông với sự cô quạnh, hòa mình với vô thanh và còn phải là nam giới chứ phái nữ thì cũng khó mà ngồi yên với những đấng nam nhi độc thân khác đang đi săn người đẹp để lấp cô đơn.   
Những rặng cây hai bên bờ sông Seine vào độ đầu xuân còn trơ xương xẩu khẳng khiu, nhưng tai Quốc đã chừng như đang nghe được những tiếng tróc tróc nhè nhẹ của bao nhiêu chiếc lá non đang vươn vai tìm cách tung mình vượt ra khỏi những cái bao lá tù túng mà suốt cả mùa đông chúng phải nằm đợi, như lũ gà nằm trong trứng chờ đúng ngày để được đạp vỏ trứng tung nở.   
Quốc chú ý nhất là những gốc cây Tremble, mùa đông trụi lá thì có run rẩy cũng chẳng ai nhìn thấy, nhưng vào đến tháng ba tháng tư, cành lá như bỗng vụt lên rất nhanh. Mầu xanh mới tuần trước còn non nớt, nhạt mầu mà đầu tuần sau đã ngả sang mầu ngọc ngà, lục thẫm, chỉ cần một làn gió nhẹ lướt qua là cả trăm nghìn chiếc lá run lên.   
Bà Lê cũng như một người đàn bà đẹp, đứng tuổi, ngoài khía cạnh nhan sắc, còn cái khía cạnh tâm hồn, thâm trầm, kinh nghiệm sống, phải chịu khó tìm tòi mới hiểu thấu tầm thâm sâu, mới có thể cảm thông và say mê.   
Mùa xuân còn có những cây Lật Thụ, hoa nở từng chùm hình lăng giác mầu trắng pha hồng chi chít trên cành, nhìn xa chỉ còn thấy mầu hoa cũng chẳng khác rừng Anh Đào của Nhật Bản, mỗi làn gió lướt qua làm rụng xuống bao nhiêu trăm cánh hoa, hình ảnh của muôn nghìn lũ bướm trong ngày đại hội, tiếc rằng hoa không ở lại lâu với đời, trong vòng một tuần lễ là hoa rụng hết, cây đổi áo cũng từ chiếc áo xanh non sang mầu xanh nồng nàn hơn.   
Lá cây nào cũng chỉ xanh được có vài tháng, vào lối tháng bảy tháng tám là sửa soạn chuyển vàng, mầu lục diệp tố bị phế truất để cho mầu tông hoàng xuất hiện, mầu tông hoàng là thứ nâu vàng, lại còn chen thêm mầu đỏ mầu cam, mầu nâu đen... Tất cả họp nhau tạo thành một bản hòa tấu không bằng âm thanh mà bằng âm sắc, tha thiết, vĩ đại, ca ngợi mùa thu. Họa sĩ hay không phải họa sĩ, ngay cả những kẻ phàm phu cũng chỉ mơ một bản điều sắc trong tay để quệt lên vải lên lụa vài nét cho đỡ rạo rực, khi đứng trước sự chuyển mình của thiên nhiên, của những ngày sang thu nầy.   
Người dạo trong rừng còn bị ngây ngất say trước hương lá, sắc lá của những cây Phong, cây Hộc, cây Bạch Dương, cây Ma Lật...   
Hôm nay đang vào tháng tám, dân Ba Lê kéo nhau đi nghỉ hè gần hết, thành phố vắng, các cửa hiệu đều đóng cửa, nhất là những cửa hiệu chuyên buôn bán với nhà giàu. Quốc không phải là nhà giàu nên đã khôn ngoan đi nghỉ hè từ tháng trước để tháng nầy có thể trở về, đi lại trên những con đường vắng bóng xe, bóng người, có cảm tưởng được sống lùi một thế kỷ trước lúc mà Ba Lê chưa đến nỗi chật chội như ngày hôm nay, chỉ thấy thiếu tiếng vó ngựa lóc cóc trên đường đá, để cho người cảm giác ấy.   
Mới tháng tám mà cành đã đổi mầu lá cây, theo âm lịch chăng, vì âm lịch đang vào tiết lập thu. Và bắt đầu viền sắc vàng chung quanh, để rồi chỉ trong vòng một tuần sau là sẽ ngả sang mầu nâu, khác thứ nâu Tông Hoàng tức là vừa nâu lại vừa vàng, chỉ thiên nhiên mới tài tình pha lên được những mầu sắc độc đáo như thế. Mầu lá thu, gọi chung tất cả cây rừng vào thu, nhưng lá thu có một khuyết điểm là quá dòn, đạp lên nghe xào xạc dưới gót giày, khuyết điểm hay là ưu điểm vì những ai thích âm thanh mùa thu thì hãy vào rừng lối tháng tám, tháng chín sẽ được nghe đầy đủ bản hòa tấu của âm thu.   
Mùa thu đẹp, trong cái đẹp tuy rực rỡ nhưng vẫn nói lên được một cái gì thê thiết, rưng rưng, không hẳn là tang tóc bi đát mà là một thứ thương cung bàng bạc se sắc giục người bâng khuâng. Chỉ có ở miền Nam Việt Nam là mùa thu không được nhấn mạnh, hẳn vì không cùng một loại lá cây hay vì không có tuyết, ở đâu có tuyết đều có mùa thu rực rỡ, gào thét lên vũ trụ những ý nghĩ đam mê, cuồng nhiệt, nhưng thê thiết của mình. Gào lên cho thỏa, gào một lần cuối để rồi chịu đựng sự phũ phàng của tuyết sương trong suốt một mùa đông chăng? Chỉ có loại Tùng Bách mà người xưa gọi là nhuyễn mộc hay dương mộc mới ngạo nghễ lại được với cái mùa đông quái ác đó.   
Say mê thiên nhiên, biết ơn thiên nhiên, nên Quốc sẵn sàng đón nhận và yêu quy tất cả bốn mùa, mỗi mùa đều mang riêng một vẻ đẹp. Mùa đông mà lắm người lo sợ phải tính chuyện lẩn trốn, đối với Quốc cũng gợi cảm không kém mấy mùa khác. Quốc thích mặc thật ấm, trang bị kỹ càng đi lang thang dưới dường tuyết, cho tuyết đập tơi bời vào mặt vào mình. Thỉnh thoảng một vài cánh hoa tuyết rơi đúng vào môi, bắt mình phải đưa lưỡi ra đón những cánh hoa lạnh lẽo ấy, để tránh cho đôi tay khỏi phải rời cái túi áo da ấm.   
Quốc hay nhớ mẹ mỗi lần đi dưới tuyết, mẹ biết là sẽ bị rầy, mẹ không bằng lòng chỉ sợ Quốc ốm, nhất là trong lúc xa nhà. Từ ngày Quốc rời quê hương, mẹ ít vào Sài Gòn, chỉ thương cái vườn hoa cúc, ai trông nom mỗi mùa.   
Đêm qua nằm đọc sách, Quốc đã ngủ quên đi, không tắt đèn, cứ thế mà mơ, Quốc mơ thấy cảnh đêm trăng xứ Huế, ở trước sân nhà của mẹ vẫn còn đủ bốn cây dừa, trĩu quả trên ngọn. Ánh trăng trải đầy khắp mặt sông, làm rung rinh tứng loáng bạc trên mỗi làn sóng. Quốc đã trèo lên cây phượng trên bờ sông, ngồi vắt vẻo thổi sáo, ánh trăng mỗi lúc một sà xuống, sà xuống, đến đọt cây thì trăng ngừng. Trăng to và sáng quá làm Quốc giật mình thức giấc. Thì ra, nhờ quên tắt cây đèn mà Quốc đã có được giấc mơ quá đẹp ấy.   
Quốc biết mình là người của quê hương, không thể bỏ quê hương mà đi lâu như thế nầy. Hôm nọ ở Champs Elysee, đang đứng nhìn cái quảng cáo phim mới, Quốc nghe một giọng Hoa Kỳ nói to như cố ý cho mình phải lọt vào tai "Draft dodger" (phường trốn lính). Quốc giận lắm định quay lại gây nhưng rồi chàng cắn môi dằn cơn bực tức vì nhận thấy nó nói cũng có phần đúng. Chứ còn gì nữa, quê hương mình mà bỏ đi hết để nhờ người ngoại quốc đến giữ hộ. Ngày xưa bố cứ nhắc câu "gia bần tri hiếu tử", những thằng con trai như Quốc quả là bất hiếu "gia" bần mà bỏ "gia" để ra đi, trú thân nơi khác. Ngày nay chúng nó có chửi ngay vào mặt cũng phải cúi đầu mà chịu. Lắm đêm thức giấc, nằm tính sổ lại cuộc đời, thấy mình chưa làm được cái gì đáng gọi vui lòng cha mẹ khoan nói vội đến chuyện làm vẻ vang nước nhà. Đến cái tối thiểu, ngay cả một kẻ thất phu cũng còn làm được là cái máy đúc lính Quốc cũng không làm nổi. Quốc là đứa con bất hiếu đối với gia đình cũng như đối với quê hương.   
- Phải về. Quốc tự nói với mình.   
Phải về, đi lâu quá rồi, ngộ lỡ ngày về không còn mẹ nữa thì sao. Lạ nhất là bà cụ chẳng bao giờ giục con về, hay giục con cưới vợ. Người mẹ ấy quá tin tưởng vào thằng con trai phi phàm của mình. Một khi con bà đã làm gì, tức là việc làm ấy phải có lý, phải được cân nhắc kỹ càng rồi. Sự thật, Quốc tự thấy mình đâu có phi phàm như vậy, ngay cả vấn đề bỏ xứ ra đi cũng do những yếu tố bất ngờ mà thôi.   
Ở đây, Âu Châu, tình người không đậm đà, hình như ánh đèn càng sáng thì tình người càng mờ nhạt. Đô thị càng to lớn thì lòng người càng bị thu hẹp, teo thắt lại. Con người và cái đồng hồ được buộc chặt vào nhau. Những sự kiện như ngắm trăng, ngắm sao, đợi hoa nở, chờ nhìn mặt trời lặn, mặt trời mọc, nằm ngủ dưới vòm cây để thở hương lục diệp tố. Tất cả những hành động đều trở thành những xa xỉ phẩm, phải nhà thật giàu mới mua nổi. Ai không giàu mà dám đòi thực hiện thì sẽ được tặng cái danh hiệu là điên, với đủ các ngữ ngôn trên thế giới.   
Người ta tìm đến nhau không phải vì nhớ nhau mà cần nhau, cần dưới mọi hình thức. Những tiện nghi văn minh hay những sản phẩm thẩm mỹ cấu tạo nên, không ngoài mục đích dụ dỗ lũ thiêu thân đến tìm cái chết dưới ánh đèn. Khi xác rơi xuống đất là hết, không ai cần biết đến đêm qua có mấy nghìn con thiêu thân đã chết cũng như chiều chủ nhật ấy có mấy trăm tai nạn xe hơị.. ánh đèn còn phải lo đi dụ dỗ những con thiêu thân khác, và những cái xác thiêu thân chết khô dưới chân đèn nằm bên nhau mà không hề quen biết.   
Cuối tuần người ta đưa nhau đi về đồng quê, không phải để thở khí lành mà để thở làn không khí ô nhiễm của đoàn xe hơi nối đuôi nhích từng bước, hàng mấy chục cây số, bận đi, bận về. Cố nhiên là có kẻ đi không về, trước lúc đi có bức thư viết dở dang chưa kịp gửi, và bức thư đành mang phần hẩm hiu không tới tay người nhận. Thiêu thân cả.   
May cho Quốc, mặc dầu sống ở xứ người những đã cố cưỡng lại được với cái trào lưu ô nhiễm đó. Chàng vẫn là con người lạc loài từ một hành tinh khác đến. Thời buổi mọi người sống phải biết tự dối mình để được gọi là trẻ, là hợp thời.   
Càng ngày Quốc càng thấy xa lạ với người ngoại giới, cái thứ ngoại giới ngụy tạo, tất cả mọi sự đều được làm bằng chất du chi, thụ chi, ni lông hoặc bằng nhôm, bằng sắt, bằng vàng.   
Ý định trở về mỗi ngày một vững chắc, nhưng từ dự định, tới quyết định cũng phải qua bao nhiêu đường đất. Sự bỏ xứ ra sống ở ngoại quốc có vài điểm lợi, hấp dẫn, nhưng cũng có trăm điểm không lợi và chẳng hay ho tí nào, con người bỏ xứ phải càng ở lâu mới càng thấy rõ.   
Ngày ấy Quốc ra đi vì muốn quên Duyên hay muốn cho Duyên khỏi phải gặp mặt mình, nghe nhắc đến tên mình, có thế thì cái hạnh phúc của Duyên mới trọn vẹn. Bây giờ chắc nàng đã có mấy con rồi. Bổn phận và tình thương yêu chồng, con đã có đủ uy lực để xóa mờ những kỷ niệm của thời con gái trong lòng nàng. Hẳn Duyên cũng tin rằng Quốc đã có vợ con và cũng đang hạnh phúc như nàng, vì có mấy ai dám cưỡng lại được những quy luật, những đòi hỏi của thiên nhiên.   
Ở đây Quốc quen với nhiều người ngoại quốc và vài người Việt Nam. Các cô gái sang đây có một số cố ý đi săn bằng cấp, nhất là những cô có nhiều nhan sắc. Quốc từng được nghe những vụ săn bằng cấp rất ly kỳ nhà có con gái thường hay tổ chức khiêu vũ, dạ vũ, mời những chàng trai nào ưu tú ở các trường lớn, để rồi có những sự kén chọn, hạ nhục hay đề cao nhaụ.. Tất cả những sự kiện ấy chỉ làm cho Quốc thêm ghê sợ. Vấn đề khác chính kiến cũng làm chia rẽ người Việt Nam rất nhiều, và ép dầu ép mỡ, chứ ai nỡ ép chính kiến bao giờ.   
Nghĩ đến quê hương Quốc cảm thấy mính quá ích kỷ, trốn bổn phận làm dân, làm chồng, và làm cha, những cán bộ, những công dân mà quê hương đang cần. Chiến tranh không biết đến bao giờ mới ngưng. Hòa Bình có phải là một chữ mà sẽ không bao giờ được ghi trong tự điển Việt Nam, hay nếu có ghi thì phải được viết bằng mực máu, lấy xương thay bút và mầu giấy trắng phải là mầu khăn tang.   
Tội nghiệp cho cái xứ mà từ khi Hùng Vương dựng nước đến bây giờ ngoại trừ 18 đời Hùng Vương, theo truyền thuyết. Nếu mang đếm lên đầu ngón tay xem được bao nhiêu năm, hay bao nhiêu chục năm có thanh bình thật sự. Quốc không đồng ý với những ai đã kể rằng những năm tháng sông dưới thời Pháp thuộc là thanh bình. Đó chỉ là một thứ thanh bình giả tạo mà hậu quả là ngày nay và chắc còn lâu lắm cũng chưa gội rửa được. Ông vua cuối, người đã chạy sang cầu cứu ngoại bang, xin người Pháp cứu viện cho để được làm vua, quả là một kẻ đắc tội với đất nước, với dân tộc. Tất cả những kẻ chạy đi cầu viện mà không biết khôn ngoan tránh né cho giỏi thì đều có tội với đất nước.   
Chiều nay cũng là một buổi chiều mùa thu, lá vàng tô thắm không gian. Quốc thích dạo trên bờ sông Seine cố ý dẫm chân lên lá khô để nghe giọng lá rên rỉ dưới gót giày, và ngửi hương lá chết do từ mùi hoàng diệp tố toát từ trong đống lá mà những người đã quét ủ dồn lại một góc, xe rác chưa kịp đến hốt đi. Mùi lá chết thoang thoảng, thanh sạch không làm bực dọc ai nên sự ủ lại đấy thêm vài giờ nữa cũng chẳng sao.   
Quốc vừa đi vừa suy nghĩ, mắt lơ đễnh nhìn mấy hàng bán sách. Độ nầy phong trào yêu đương lên cao quá, chỉ thấy chưng toàn những sách dạy yêu nhau theo lối kim cổ, lối tân thạch khí, cựu thạch khí... Chỉ có loại sách nầy là bán được nhất nên các nhà xuất bản chỉ săn đón có loại tác phẩm nầy, yêu tinh thần, yêu thể xác, đủ mọi hình thức. Những thứ đề tài mà ngày xưa cấm đoán thì ngày nay là những thứ cơm bữa rất tầm thường không có gì phải dấu diếm và tuổi nào cũng được huấn luyện, giáo dục, tha hồ mà mua, mà bán, mà bàn cãi.   
Từ mười năm nay, biết bao nhiêu lần Quốc đã dẫm lên con đường bờ sông Seine nầy, nhìn những quyển sách đang phơi bày chờ đợi những bàn tay, những đôi mắt hướng về mình. Sách là người, cũng mang một tâm trạng như người, cũng chỉ mong được một sự cảm thông. Có những quyển sách đợi cả trăm năm không ai biết đến và đang mòn mỏi theo thời gian, có những quyển sách được chào đón niềm nở, càng sâu sắc càng cao siêu, càng phải chờ đợi lâu vì số người hiểu tới càng ít.   
Quốc giật mình, mải nhìn mấy quyển sách mải suy tư đến cuộc đời của chúng, Quốc đã đâm đầu vào một cô gái Âu cũng vừa dừng chân lại ở quầy sách ấy.   
- Xin lỗi cô.   
Quốc vội vàng nói ngay để rồi định quay đi chỉ sợ cô gái hiểu lầm.   
- Không sao, ông đâu cố ý.   
Tiếp theo đó là một nụ cười rất dễ thương, nụ cười bắt Quốc phải cau mặt vì có gì hơi giống Duyên của chàng, từ mầu tóc, lối buộc tóc ra đằng sau, vừng trán thanh khiết. Tất cả như có gì phảng phất hình ảnh của người yêu xưa làm Quốc giật mình choáng váng mất một giây.   
Sợ cô gái ngỡ rằng mình cố ý tìm cơ hội để làm quen như có nhiều trường hợp đã xảy ra, Quốc vội vã quay đi. Người ta chỉ giống Duyên vậy thôi chứ đâu có phải là Duyên, đâu có thể là Duyên, sao Quốc lại bận lòng. Đã bảo từ mười năm nay đàn bà đối với chàng chỉ là một thứ nấm độc, càng đẹp, càng quyến rũ, càng độc, càng phải bước tránh xa cho mau.   
Đến một quầy khác, cách cái quầy trước quãng một trăm bước. Quốc nhìn thấy có mấy quyển sách nói về thuyết linh hồn truyền sinh. Chàng đứng dừng lại để nhìn kỹ tên tác giả, tên nhà xuất bản và giá tiền đằng sau. Đáng tiếc là người ta bọc quyển sách kỹ quá, chỉ còn cái bìa qua làn giấy bóng kính mà không cho nhìn vào nội dung. Quốc phân vân không biết có nên mua hôm nay hay để chờ một lần khác. Tuy đây là loại sách không sợ bị ai dành, vì thời buổi nầy đành rằng vẫn còn có một số người thích nghiên cứu, nhưng số người ấy chỉ là số ít và họ cũng chẳng ra đường mỗi ngày.   
Vừa ngước lên, Quốc lại thấy cô gái ban nãy đứng cạnh mình, cô gái lại mỉm cười, nụ cười làm quen, nụ cười hỗ trợ cho câu hỏi tiếp theo cùng mang chung một mục tiêu.   
- Có đắt không? Giá bao nhiêu vậy?   
Câu hỏi trống trơn không thưa thốt, chứng tỏ sự rất muốn làm thân mà chưa vào đề được, bắt buộc Quốc phải trả lời.   
- Không... cũng vậy, sách mới, chắc cũng một giá với các hiệu sách, có thể rẻ hơn một tí...   
Giọng Quốc bình thản, hơi lạnh lùng chàng không muốn cô gái ngỡ rằng mình đã cố ý dừng mua sách để chờ cô ta đến. Sợ cái cơ hội được tạo ra nếu cứ kéo dài, Quốc vội vàng tiến về phía ông già bán sách đang ngồi tán gẫu với bà đồng nghiệp ở quầy sách bên cạnh, để trả tiền. Định quay đi thì cô gái đã đứng chặn ngang trước mặt.   
- Ông thích loại sách nầy lắm phải không?   
- Cũng thích.   
- Tôi rất tiếc là với cái loại khó tiêu nầy tôi chẳng có một ý niệm gì cả. Chắc tôi phải tìm người hướng dẫn. Ông có ở gần đây không.   
- Khá gần.   
- Tôi cũng ở gần đây, thế ra chúng ta là người đồng cư một quận nhỉ, thế mà đi chợ sao chẳng bao giờ gặp ông? Khi nào ông rỗi đến nhà tôi chơi, tôi chắc ông thạo về vấn đề linh hồn truyền sinh nầy lắm nhỉ.   
- Đại khái.   
Thấy cô gái cứ như muốn tiến tới, muốn giữ chân mình lại không cho rời, Quốc đang phân vân, chưa biết phải tính sao để rút lui. Xin lỗi kêu có hẹn, bận, rồi rảo đi thật nhanh hay là chịu mất thì giờ nghe cô ta líu lo. Đúng là có sao đào hoa chiếu mệnh. Mười năm nay tránh được, không để vướng chân, quả cũng phải bản lĩnh lắm. Từ độ sang đến đây chàng cũng đã từng bị vướng không biết mấy lần, may quá lần nào rồi cũng thoát được. Với người ngoại quốc, chàng có một phương pháp nói thẳng, gọi là trải bài xuống mặt bàn. Ngay từ khi mới gặp, phải cho các cô và gia đình họ biết rằng tôi không thể cưới người ngoại quốc, tôi còn mẹ già chờ ở nhà. Người ngoại quốc dầu đen hay đỏ hay trắng đối với chúng tôi cũng đều là... xa lạ nếu không muốn dùng chữ man di. Cưới ai là phải cưới luôn cái văn hóa, cái giáo dục, và cả những căn bệnh di truyền của họ. Gặp một giòng họ có máu ăn cắp hoặc bạc bài, thích xài của người hoặc đã từng lừa gạt ai cho người ta sa cơ lở bước, tù tội hay mắc bệnh thì con cháu mấy đời sau cũng còn phải rước cái máu ấy vào mình.   
Nhờ cái lối ăn nói trắng trợn mà Quốc đã chuẩn bị ghi sẵn lên giấy học thuộc lòng nên gặp nhiều cô có tự ái mạnh là dội ra ngay, đỡ mất thì giờ. Với những người có tư cách mà chính Quốc cũng cảm thấy lòng mình hơi rung động thì chàng sẽ nói nào là mẹ tôi không nói được tiếng Pháp mẹ tôi chỉ có một mình tôi là con thừa tự, mẹ tôi khó tính, mẹ tôi sợ con dâu ngoại quốc... tả oán đủ mọi điều quy hết lỗi lên mẹ. Nếu ai có thích vui chơi, xem như một thứ tình qua đường thì được, nhưng nếu cố ý bôi keo bôi nhựa vào sàn cho dính giày tôi thì tôi sẽ vứt luôn cả đôi giày mà chạy trốn.   
Với người Việt Nam khó đưa cái lý do mẹ sợ dâu đầm, thì Quốc lại khai là mình nghèo, kêu ầm lên sự không bằng cấp không địa vị. Nếu cần thì cứ chân thành mà thú thật ngay rằng tim mình đã bị xiềng xích bằng một thứ xiềng xích mà chỉ có cái chết may ra mới cởi được. Tim mỗi người chỉ có thể khắc lên một lần, một hình ảnh mà thôi. Một vài cô tự tin và kiên nhẫn đã phô bày đủ mọi chiến thuật và chiến lược mang tất cả các thứ binh pháp đông tây để tìm cách phá vỡ mặt trận mà: "quân ta đã đẩy lui kẻ thù một cách anh dũng". Cuối cùng không thể chờ đợi, vì sợ tuổi xuân tàn tạ, các cô đều phải rút lui sau khi đã tự an ủi bằng một câu: "cái thứ đàn ông ấy thiếu gì, mang giỏ cần xế ra hốt cũng không hết".   
Chiều nay, Quốc hơi cảm thấy cô đơn khắc khoải. Có phải tại mầu lá thu, tại hương lá thu, tại buổi chiều đến sớm hay tại một lý do gì khác. Phải cô đơn lắm Quốc mới chịu đi lang thang ra bờ sông Seine lâu như thế nầy. Nếu không thì chàng đã ngồi nhà đọc sách, hoặc nghe nhạc mà suy tư vẩn vơ.   
Đang trong tình trạng trống trải nầy mà có một cô gái cứ tấn công đến, thôi thì mặc cho cô ấy tấn công. Qua một buổi chiều, ngày mai đi làm việc lại, đâu sẽ vào đó. Ngày chủ nhật cũng như ngày lễ đặt ra để thỏa mãn những kẻ có gia đình, có vợ con, cho họ được dịp để gặp nhau, sống gần nhau. Với những người độc thân, ngày chủ nhật và ngày lễ chỉ gây thêm vấn đề rắc rối, lắm khi còn làm buồn hơn. Chẳng dám đến nhà ai sợ biến mình thành cái vật chướng ngại, mà cũng chẳng ai thèm đến nhà mình vì người ta còn bận hạnh phúc hay là bận cãi nhau. Đâu có ai thèm nhớ đến mình, chưa kể sự ghen tuông vì chàng độc thân, không vợ, người đàn ông nào cũng ngại ngùng, sợ vợ mình yếu đuốị..   
Cô gái đi song song bên Quốc, hướng nhìn đến phía nhà thờ Notre Dame, một hồi chuông chiều đang ngân vang báo giờ cầu nguyện.   
- Sáu giờ rồi, angelus đổ rồi.   
Cả hai cùng đưa tay ra nhìn đồng hồ, thỉnh thoảng cô gái lại liếc mắt sang phía Quốc, càng nhìn càng cảm thấy mình thích những nét khắc khổ và cái thái độ không thèm xun xoe của chàng trai nầy. Franscoise, tên cô gái, bỗng có ý định rủ Quốc vào nhà thờ cầu nguyện.   
- Chúng ta vào dự buổi nhạc lễ chầu ở Notre Dame đi anh. Tôi phải gọi anh là gì?   
- Quốc.   
Quốc miễn cưỡng khai tên, chàng đâu có muốn đi sâu hay là quen thân với ai. Đã bảo đàn bà chỉ làm mất thì giờ, niềm vui tìm bên người đàn bà chỉ là niềm vui tội lỗi, gượng ép, vẩn đục. Trừ một người trong cuộc đời của mỗi người đàn ông... Đó là ý nghĩ Quốc vẫn mang ra để bảo vệ cho mối tình của mình với Duyên từ 10 năm nay.   
- Kụ.. ác... đúng không? Còn tôi là Franscoise.   
Quốc hơi mỉm cười, nụ cười khinh bạc của người Á Đông có chiều sâu, đối với man di da trắng. Trong nụ cười có nghĩa là... chúng bay biết gì, ngày chúng bay con chuyền tay đánh đu trên cành ăn quả, gọi nhau chí chóe, thì chúng tao đã có một nền văn hóa, văn minh, và kỹ thuật vững chắc. Nghe cô gái uốn giọng gọi tên mình một cách tội nghiệp, Quốc thấy thương hại và chịu nhận là mình hơi ác với người ta. Chàng quay hẳn người, nhìn kỹ, quả cô nàng có gì mang máng gợi hình ảnh Duyên.   
Coi chừng, cô nầy sẽ mở cuộc tấn công, một cuộc tấn công có tầm vóc đáng ngại. Quốc nghĩ thầm và đang tìm cách đối phó. Lo trước đi thì vừa, để quá muộn, khi địch đã chui vào nằm vùng, bố trí ngay trong doanh trại ta thì chỉ còn có nước kéo cờ trắng lên mà đầu hàng gấp. Không chơi đâu. Quốc sẽ có cách đối phó. Tí nữa, ngay trong nhà thờ ngay trước mặt Chúa, Quốc sẽ bảo cho cô gái biết rằng tim chàng đã có người giữ lấy mất rồi, và tâm hồn cũng bị xích lại rồi. Tất cả mọi người đến với tôi đều chỉ là để giúp tôi sống mà nuôi dưỡng mối tình ấy cho hết kiếp mà thôi. Vài tháng nữa tôi sẽ về xứ, về ở hẳn, về luôn, không trở lại. Đừng ai theo tôi mất thì giờ.   
Đấy, Quốc sẽ nói như thế, liệu Quốc có can đảm nói, nhưng sao lại không, nếu từ đầu mà không phũ phàng thì về sau mắc nghẹn khó nói.   
Mà cũng lạ, tại sao đối với cô gái nầy, chưa có gì mà Quốc đã vội dàn binh bố trận dữ quá vậy. Quốc sợ gì, cô ấy có gì để sợ. Hay vì theo kinh nghiệm những anh chàng nào gần về xứ thường dễ bị mắc bẫy? Hay vì cô gái có gì phảng phất nét của Duyên, người ta vẫn đi tìm kỷ niệm để sống, một thứ "thương hại vi lạc" lấy sự cào cấu cho đau làm niềm vui chăng.   
Vào trong nhà thờ, Franscoise quỳ xuống làm dấu Thánh Giá, dáng dấp thùy mị, nàng cố nhớ lại những gì người ta dạy cho lúc bé đi rước lễ chứ sau nầy, có bao giờ cô nàng trở vào nhà thờ đâu. Quốc vẫn đứng yên. Franscoise biết rằng anh chàng không phải đạo Chúa. Cô gái nghĩ thầm đây lại là một chướng ngại nữa, nhưng chẳng sao, cô gái vẫn đầy tự tin, chưa bao giờ thất bại, ngay từ đầu Franscoise đã nhận thấy cái thái độ lạnh lùng cố ý của Quốc, nhưng nàng sẽ đủ tài đối phó.   
- Chúng mình đi tìm đèn đốt anh nhé.   
- Không có đèn, đốt làm gì vô ích.   
Quốc cố nói cho thật dễ ghét để tháo bẫy, nhưng cô gái như không nghe, cứ lờ đi, hai bên đang muốn so tài với nhau xem ai thắng ai bại.   
Quốc nhìn quanh không thấy chỗ nào bán đèn, chàng vui mừng. Kỵ nhất là vào nhà thờ đốt đèn, ngộ nhỡ các cô cầu nguyện xin cho mình rơi vào cái bẫy của họ, rồi ngộ nhỡ như Chúa hoặc Đức Mẹ có đấy, và các ngài nghe được mà chấp thuận thì sao. Mình lại phải thủ ngay một cây đèn đốt liền sau đó để xin Chúa giải cho. Nhà thờ nầy không xin được, lại phải đi nhà thờ khác... rắc rối.   
Đời Quốc chỉ đi đốt đèn với Duyên có một lần ở nhà thờ Đức Bà, hôm ấy Duyên có cầu nguyện, chẳng biết nàng đã cầu những gì, chắc nàng cầu lạy Chúa xin bắt anh chàng phải yêu con suốt đời, và lời cầu đã được chấp thuận.   
Quốc thở dài từ sau nầy chàng thề không bao giờ chơi dại nữa. Nhất là có cái điệu bắt cả hai tay cùng nắm chung một cây đèn cắm xuống, eo ôi, khốn khổ, thế mà bảo Chúa không cảm động sao được.   
Tiếng nhạc đại phong cầm vang lên nghe thật lôi cuốn. Cây đại phong cầm nầy nổi tiếng, cũng ngang với cây phong cầm ở nhà thờ St Sulpice, các nhà nghệ sĩ chuyên về phong cầm suốt đời chỉ mơ được đến đánh vào cây đàn một lần rồi chết mới mãn nguyện. Nhất là nếu được mời đàn cho một buổi lễ lớn thì chết ngay sau đó cũng vui. Tiếng đàn thoát tục, chung quanh có nhiều người đang quỳ xuống lẩm nhẩm cầu kinh. Một vài thanh niên còn ít tuổi cũng mà cũng vào quỳ, Quốc cảm động nghĩ thầm những anh chàng nầy phải là những người quê quán ở các xứ Đông Âu cộng sản mới vượt tuyến đây chăng. Chỉ ở những xứ cộng sản mới còn tin tưởng, vì cái thiên đường cộng sản nó quá đỗi địa ngục nên mọi người muốn đi tìm chốn thiên đường mà họ đã bị cướp mất. Các nước tự do vì quá tự do nên cũng đánh mất cái thiên đường tinh thần của mình, chỉ còn cái thiên đường xa hoa vật chất mà thôi.   
Nếu muốn giữ con chiên thì cứ giả vờ cấm không cho đi nhà thờ, không cho tin, ai tin sẽ phạt, thì con chiên sẽ kéo đến ùn ùn cho mà thấy. Đấy chỉ là những ý nghĩ mâu thuẫn điên rồ, ai đọc được chắc họ sẽ cho Quốc là thằng vượt nhà thương điên.   
- Anh nghĩ gì vậy?   
- Chẳng nghĩ gì cả.   
- Tôi đang nghĩ đến một cảnh thiên đường.   
- Có cái của ấy à?   
- Có chứ.   
- Ở đâu?   
- Giờ phút nầy đang rực rỡ trong tôi.   
Quốc im lặng biết cô gái sắp mở cuộc hành quân, tấn công vào vị trí tim ta, chàng phải lo dàn binh tìm cách đẩy lui phe địch. - Tôi đang nghĩ đến chốn địa ngục.   
Franscoise nhanh trí vồ ngay lấy ý nghĩ của chàng, sự nhanh trí của cô gái làm Quốc ngờ rằng cái chiến thuật nầy cô gái đã từng tung ra với những chàng trai khác. Đời vẫn thế, tự điển nào cũng chỉ có mấy chục nghìn, hay trăm nghìn chữ. Những lời yêu đương, những câu nói giữa một đôi trai gái lại càng nhàm hơn nếu ai thử đặt máy ghi âm thâu lén một nghìn đôi thì sẽ thấy có ít nhất cũng chín trăm chín mươi tám đôi đã nói giống nhau, làm giống nhau. Tất cả đều chỉ là một sự nhắc lại mà lắm khi chính người nhắc lại cũng không biết.   
- Địa ngục lắm khi còn khêu gợi hơn thiên đường, anh biết không. Quốc hơi nhếch mép cười, nghĩ thầm, con bé quá quắt đến thế sao, ta phải huy động toàn lực lượng ra mà chống trả mới được.   
Ở nhà thờ ra, Franscoise rủ Quốc vào ăn trong một quán ăn nổi tiếng là xinh xinh ở ngay đấy. Nếu tìm được chỗ gần cửa sổ thì có thể nhìn ra sông Seine. Mùa đông người ta đốt sưởi bằng lửa củi, để cho những ai muốn tìm nguồn cảm hứng trong tiếng củi nổ lách tách, và nhìn ngọn lửa bập bùng nhảy múa và những làn ánh sáng trên ánh mắt người đối thoại. Đệm vào còn có tiếng nhạc cổ điển rất khẽ, không làm bận câu chuyện, tất cả những yếu tố tạo ra để kéo hai con người ngồi lại gần nhau hơn.   
Trời mới chớm thu, không làm gì có lửa trong lò sưởi, giảm mất đi một yếu tố, biết vậy nên Quốc không ngại, cứ vào. Ở đây chẳng có gì đáng ăn Quốc cũng chẳng đề nghị đưa đi nơi khác. Chỉ là một sự quen biết qua đường thôi, cần gì phải cầu kỳ, Quốc không hề có ý định gặp lại cô gái, mặc dầu biết rằng cô gái sẽ còn bám vào mình nữa chứ chẳng chịu buông ngay đâu.   
Sáng thứ bảy. Quốc nằm lười biếng trong chăn nghe nhạc và nghe tin tức. Không còn gì thú bằng, nghĩ đến mai là chủ nhật, còn suốt ngày hôm nay và cả một ngày mai để được lười biếng như thế nầy nữa, viễn ảnh sáng tươi. Quốc chưa có ý định làm gì ngày hôm nay, tí nữa dậy pha một ấm trà ngon uống xong rồi sẽ tính sau. Cũng khỏi phải cần đi mua bán, trong tủ lạnh còn đủ thức ăn để "cấm trại" được cả tuần lễ.   
Buổi chiều tan sở đi ngang siêu thị khi thấy vắng khách là Quốc ghé vào, mua sẵn các thứ để phòng khi lười, hoặc bận. Người Việt Nam lại còn một thứ chợ chỉ chuyên bán các thức ăn dành cho người Á Đông mà người Âu không biết tới, nhờ thế mà bao nhiêu người rời Việt Nam nhưng vẫn không thấy thiếu thốn gì cả, nếu vắng thứ chợ nầy chắc đã có những người phải dọn về.   
Tiếng nhạc vừa ngừng chuyển sang phần tin tức. Quốc đang lắng nghe xem có tin chiến sự gì ở Việt Nam, từ mấy năm nay chàng chỉ sống với cái máy vô tuyến điện. Lùng hết các đài xa gần để bắt cho được và biết cho đủ những tin tức có liên quan đến quê hương.   
Quốc vừa rửa mặt cạo râu xong, ngồi cạnh ấm trà đang vừa nhấm nháp vừa suy tư vì một bài bình luận về tình hình chiến sự tại Việt Nam do một ký giả thiên cộng sản, chàng đang bực mình, nhận thấy sự thiên vị của mọi người đối với cái miền Nam thân yêu của mình, bỗng có tiếng bấm chuông. Ngạc nhiên chẳng biết khách nào mà đến sớm, nhất định không phải là khách thường ngày rồi.   
Quốc ra mở cửa, lặng yên một phút vì người khách không chờ đợi nầy là Franscoise, cô gái mới quen hôm tuần trước, và chàng không hề mời đến.   
- Em có làm phiền anh không?   
Cô gái không dùng lối xưng hô khách sáo của những người mới quen hôm tuần trước. Lệ thường, muốn đổi cách xưng hô là phải có sự thỏa thuận của đôi bên, phải có vài câu giáo đầu làm nghi thức, đằng nầy cô gái cứ tự tiện, đặt Quốc vào thế kẹt.   
- Cũng chẳng có gì phiền, tôi chưa có chương trình.   
Franscoise mặc chiếc váy mầu xám nhạt, trên là chiếc áo hồng mỏng bên ngoài khoác tấm áo len xám đậm, trông cũng khá nhã nhặn. Nàng bước vào quan sát gian phòng của Quốc một cách thích thú.   
- Chương trình hôm nay anh định làm gì? Nhà anh bừa bãi quá, để em giúp anh dọn dẹp nhé.   
Thôi dọn làm gì, đi chơi.   
- Em chẳng đi chơi, em thích dọn nhà lắm.   
Quốc mím môi để nén một ý nghĩ yếm thế. Chàng vốn không thích ngồi chứng kiến người khác dọn nhà. Lệ thường chàng chỉ giao chìa khóa cho bà gác gian, đợi lúc chàng đi vắng thì lên dọn dẹp. Hôm nay bà ta đi nghỉ hè nên nhà mới bừa bãi như thế nầy. Quốc chẳng biết quyết định thế nào với cô gái. Chàng vốn kỵ sự hai người cùng dọn nhà giống như vợ chồng rồi, mà chẳng lẽ ngồi nhìn người ta dọn cho mình làm chủ nhân ông. Chàng cau mặt suy nghĩ một lúc rồi trả lời nhanh:   
- Muốn làm gì thì làm.   
Franscoise vui mừng chạy vội vào góc, cởi áo khoác máng lên, lấy một cái khăn lau tay treo sẵn ở bếp, buộc vào che phía đằng trước cho khỏi bẩn áo rồi đi tìm xà phòng, dọn góc nhà bếp trước.   
- Hết xà phòng rửa bát rồi sao anh?   
- Không biết, xem đấy.   
Cô gái đến mở cái ví của mình soạn ra một cái ống dầu rửa bát nhỏ thứ hàng quảng cáo mà nàng đã cố ý cất vào từ hôm qua, đoán trước rằng sẽ có ích. Cô gái còn mang theo cả bao tay và một vài thứ cần thiết khác.   
Quốc nhìn cô gái soạn các thứ từ trong ví ra bằng đôi mắt ngại ngùng. Con bé nầy bản lĩnh siêu việt, rồi bỗng Quốc mỉm cười tự chế riễu mình đúng là thứ trai già bi quan, yếm thế, chỉ sợ người ta cướp mất cái tự do của mình, sao không chịu nhìn lấy cái khía cạnh tốt đẹp mà cứ nhìn cái khía cạnh xấu làm gì.   
- Chén đĩa của anh nó phát mốc lên rồi đấy.   
- Tại bà gác gian đi nghỉ hè lâu quá.   
Cô gái lắc đầu thở dài một mình. Tiếng thở dài an phận của những bà vợ hiền khi thấy chồng hư mà không rầy rà được. Rửa xong đống bát đĩa, xếp gọn đâu vào đấy, rồi quay sang chùi lò và cái tủ lạnh, sau đó là tính chuyện đổ rác. Nàng đi nhặt một tờ báo trải ra rồi đi quanh phòng thu hết những cái gạt tàn thuốc mang đổ chung với nhau, định gói gọn lại. Quốc trông thấy chạy đến giật lại.   
- Cô để cho tôi, cô đi làm chuyện khác.   
- Em làm giường vậy, cần thay khăn trải giường không?   
Chẳng đợi câu trả lời, cô gái cứ tự tiện đến nắm mấy tấm khăn kéo xuống hết, rồi đến mở cửa sổ ra phơi tấm thảm trải giường.   
- Coi chừng, chúng nó mà thấy phơi lâu là chúng nó kêu ầm lên sợ mất vẻ mỹ quan của Ba Lê.   
- Em chỉ phơi một lúc thôi cho tí mặt trời nó ướp vào ấy mà.   
Nói xong cô gái quay vào gấp gọn những tấm khăn giường bẩn rồi ngơ ngác tìm những chiếc khăn mới. Quốc không muốn cô gái biết hết ngóc ngách nhà mình nên phải đứng dậy đi lấy hộ. Vứt xong mấy gói rác, Quốc định đến giúp cô gái làm giường nhưng Franscoise không chịu.   
- Tôi ghét ngồi nhìn người ta dọn nhà trước mặt tôi lắm.   
- Em đâu phải là người ta. Thì anh đi xuống đường mua hộ em cái gì vậy. Anh mua hộ em...   
- Thức ăn có sẵn rồi, nhưng không nên ăn nhà, ra ăn ngoài vì bếp mới dọn, ăn nó bẩn phí đi. Cô gái bật cười vui thích, Quốc chợt tìm ra một ý chàng reo lên.   
- Tôi đi mua tờ báo.   
Tìm được lý do để ra khỏi nhà, Quốc vui mừng sung sướng như thoát nợ, lúc về thì thấy cái gì cũng đã xong. Bụi dưới thảm cũng đã hút, Franscoise đang thu xếp cái máy hút bụi. Trông căn phòng khác hẳn với những ngày hôm trước.   
- Anh về rồi sao? Bây giờ đến lượt em xuống đường.   
- Mua gì?   
- Em muốn mua ít hoa, nhà anh có lọ cắm hoa không anh?   
- Thôi vẽ, chật nhà.   
Quốc định nói thêm nhưng lại sợ tạo cơ hội thuận tiện cho cô gái.   
- Thì em đi mua ít thức ăn vậy. Ghét ăn ngoài lắm, người ta hay dùng thứ dầu ăn rẻ tiền, thứ dầu hoa vàng, ăn vào hại sức khỏe lắm.   
Quốc cắn môi để tránh những ý nghĩ ác mà chàng đã thủ sẵn.   
- Muốn ăn gì tôi xuống mang lên cho.   
Quốc hỏi Franscoise với giọng cố ý lạnh lùng để cô nàng chớ vội tưởng rằng đã thành công, cô gái hầu chẳng thèm để ý.   
- Ừ thế thì anh xuống mua hộ em ít thịt bò, cà chua, hoa quả và...   
- Những thứ ấy có cả rồi, tôi mới vứt vào tủ lạnh hôm qua, mở mà lấy, nếu chỉ cần có thế.   
- Hay quá, thế thì bây giờ em đi làm bếp cho anh .  
Quốc nhìn quanh, chịu là con bé nầy thu dọn sạch và gọn hơn bà gác gian. Ghê thật nó đưa miếng võ Hiền Thê nhử anh hùng ra đây. Để xem chưởng của ai cao hơn, phe ta hay phe địch sẽ thắng. Quân ta bách chiến bách thắng, sẵn sàng nghênh địch, quân ta có nỏ thần. Quốc chợt nghĩ đến cái nỏ thần của Triệu Đà, chàng chợt mỉm cười khi nghĩ tiếp đến Mỵ Châu đã nghe lời dụ dỗ của Trọng Thủy. Chàng thường hay đặt vấn đề với các bạn rằng khi yêu nhau mà đã chủ mưu một việc gì thì đâu có phải là yêu. Dầu là một thứ mưu bé nhỏ như nhắm bố vợ có thể giúp đỡ, hay là nhắm của hồi môn, nhắm cái khéo cái tài cũng không còn là tình yêu nữa. Bản án ly dị hay bản án tử hình như Trọng Thủy với Mỵ Châu đã tuyên ngay từ hôm đám cưới. Trong quyển sách Ấn Độ thời cổ có một câu rằng là: sự gần nhau đồng thời cũng là sự đào hố để xa nhau, đúng.   
Trong khi Franscoise vào phòng tắm để rửa tay và tô điểm lại nhan sắc, Quốc thấy cô bé còn bỏ quên, vô tình hay cố ý, đôi bao tay rửa bát ở cạnh bếp. thế nầy tức là cô nàng đã tính chuyện sẽ trở lại dọn dẹp một lần hay nhiều lần khác nữa, rồi từ từ sẽ mang luôn cả va li quần áo xuống trấn ngự đây luôn cho mà xem. Đâu có dễ như thế được nhỉ. Quốc đang suy nghĩ tìm cách đối phó, Quốc thốt ra một câu rất tầm thường,có lẽ nhiều người trong hoàn cảnh nầy cũng đã nói ra câu ấy.   
- Đàn bà giỏi thật...   
- Cái ấy đã hẳn, anh không biết sao, đàn bà muốn là trời muốn, và người đàn ông bao giờ cũng phải có người đàn bà bên cạnh không thì giống như bồ côi bồ cút...   
Cô gái vừa trả lời Quốc vừa tiến lại phía bàn ở đầu giường ngủ, cầm quyển sách mà nàng thấy Quốc mua hôm nọ mang lại cho Quốc, muốn bắt chàng giảng qua cho mình.   
- Khiếp anh đọc gần xong rồi sao?   
- Sao cô biết?   
- Thấy những nét gạch xanh, đỏ ở trang gần cuối. Anh giảng cho em nghe.   
Nói đến đây, chợt nhìn thấy cây sáo trên tường, cô gái bước nhanh đến gần đưa tay lấy xuống.   
- Anh biết thổi sáo nữa cơ à, nhưng sao để bụi thế nầy?   
- Sáo vỡ rồi, lâu lắm tôi không sờ đến nên bụị..   
Franscoise mang cây sáo xuống mở ví lấy chiếc khăn giấy ra lau bụi, hai tay nâng niu vì thấy cây sáo quả đã vỡ.   
- Phí quá, để thế nào mà đến nỗi vỡ đi nhỉ?   
- Tại bắt nó phải vỡ đấy chứ.   
- Ô hay, sao anh lại tàn nhẫn đến thế?   
- Có lý do, ở đời bất cứ một hành động điên rồ nào cũng có lý do.   
Cô gái treo cây sáo lên chỗ cũ rồi đến kéo chiếc gối đặt xuống sàn ngồi lên, hai tay bó gối nhìn Quốc.   
- Anh có thể nói cái lý do vì sao anh nỡ đập sáo, cho em biết được không?   
- Tại người yêu bỏ mình đi lấy chồng.   
Giọng Quốc rơi vào quãng trống. Một phút im lặng, hình như phải nhắc đến sự kiện nầy là một điều làm Quốc khổ sở. Franscoise nhíu mày ghi nhận ngay những nét thay đổi trên mặt người con trai. Cô gái bỗng muốn khóc, không biết tại sao mình lại muốn khóc. Phải cố gắng để gượng lại, khóc như thế nầy là vô nghĩa, đã ai nói thương yêu gì mình đâu. Nhưng tâm trạng phức tạp của con người làm sao giải thích được. Từ hôm gặp cái nhìn của Quốc, Franscoise như bị thôi miên. Ngày còn bé và mãi đến bây giờ, trong gia đình vẫn gọi đùa cô gái là bông hoa Đông, vì cô bé có mầu tóc nâu thẫm, và theo cái nhìn của người Âu thì đôi mắt hơi xếch. Ông bố vẫn bảo rằng có lẽ thủa quân đội Thành Cát Tư Hãn sang đánh Âu Châu thế nào chẳng lưu lại một vài giọt máu kỷ niệm. Xuống đến ngày nay.   
Cô bé rất thích được nghe mọi người kể chuyện Á Châu, thích đọc những quyển tiểu thuyết của mấy ông Tây thuộc địa viết sách, đinh minh rằng sau nầy lớn sẽ lấy chồng Á Châu. Mấy lần Franscoise có dịp gặp những thanh niên Á Đông, nhưng chẳng bao giờ cô gái thấy mình bị xúc động mạnh như lần nầy. Mặc dầu cái thái độ đủng đỉnh bất cần của Quốc nhưng tình yêu lại ưa cái trò hú tim nầy, Quốc càng lạnh lùng, Franscoise lại càng say mê. Ở sở từ mấy hôm nay Franscoise không ngừng kể chuyện "mon petit prince", bắt mọi người phải nghe.   
- Cô có biết chuyện... mà làm sao cô biết được, người Âu chẳng mấy ai biết đến văn hóa chúng tôị..   
Giọng Quốc ngạo nghễ chàng vẫn không bỏ cái thói xem "man di da trắng" là còn thiếu xót nông cạn trong sự suy tư, cần phải được giáo hóa, nhất là phải biết tự giáo hóa lấy. Bây giờ sách vở đầy ra đấy, ai không đọc là què, cái chân què còn mang chân giả chứ cái óc què thì chịu. Chết xuống âm phủ mà bị chất vấn về văn hóa Á Đông mà không nói được là sẽ bị phạt bắt phải nuốt than hầm... Quốc hay tinh nghịch nói đùa với các bạn như thế. Franscoise kéo cái gối lại, dần dần ngồi sát ngay dưới chân Quốc chống tay cho tựa vào đùi Quốc, chàng để yên không từ chối, không rút chân về, cô gái biết rằng đã đi được nửa đường đất rồi đấy, cứ việc tiếp tục tấn công thế nào cũng hạ được thành.   
- Anh dạy em đi, anh kể em nghe đi, nhận em làm cô học trò bé nhỏ của anh, em sẵn sàng học tất cả.   
Duyên cũng đã có lần nói với Quốc những cầu nầy bằng tiếng Việt, nghe đậm đà và ý nhị hơn nghìn lần những chữ tu m apprends? Oui, none t en priẹ.. thốt từ miệng một cô gái Âu thì phải là bên tai cậu trai xứ ấy. Khỏi có sự phiên dịch ngầm ở bên trong mà chính mình không biết rằng mình đang phiên dịch để tìm chữ nào cho đúng cho hay.   
- Thì kể. Nếu cô muốn...   
Vẫn cái giọng trầm, cố làm ra lạnh nhạt khách quan, Quốc kể câu chuyện Bá Nha, Tử Kỳ cho cô gái nghe. Trước khi đôi bạn ấy gặp nhau đã có một trận cuồng phong, mà cuồng phong bao giờ cũng để báo một tin đại hồng hay là bão tố cho người biết trước.   
- Cho tất cả mọi người sao?   
- Không, chỉ cho một số người nào đó thôi.   
- Số người đó là người nào?   
Quốc nghĩ thầm, đúng là một lũ man di, cái gì cũng phải hai với hai là bốn mới chịu. Thế mà bảo cưới về thì hiểu nhau sao nổi, nhất là đến lúc về già, ông nhớ cây cau, bà nhớ cây táo tâỵ.. thảo nào mà... Nghĩ đến đây Quốc chợt ngừng, chàng quên hẳn cô gái đang ngồi dưới chân mình, đầu óc chợt trở về với bộ Kinh Dịch mà người xưa bảo phải đọc các thứ kinh khác đã rồi mới hiểu được quyển kinh nầy. Tình của hai người Á và Âu cũng vậy chăng. Ở Pháp, các cô lấy chồng Á Đông bao giờ cũng phải gặp hai ba ông Á Đông trước cho họ huấn luyện đã, chính các cô cũng nhận như vậy.   
- Anh, nói đi, số người đó là người nào vậy?   
- Một số người không tầm thường...   
Cô gái im lặng cau trán hơi suy nghĩ, muốn hỏi thêm thế nào để được gọi là không tầm thường nhưng lại sợ anh chàng chê là man di da trắng, cái gì cũng phải vẽ ra giấy mới chịu hiểu.   
Khi mới trông thấy Tử Kỳ, ăn mặc thô lậu thì Bá Nha không có vẻ xem trọng lắm. Tử Kỳ bảo. Đại phu cứ đàn cho tôi thử đoán, nếu có sai xin cũng đừng lấy làm lạ. Câu nói chứng tỏ sự khiêm tốn, nhưng vẫn tự tin, Bá Nha nối lại sợ giây đàn đứt trong khi Tử Kỳ nghe trộm ban nãy, chỉnh đốn dáng ngồi rồi mới bắt đầu đàn.   
- Tại sao nghe trộm lại đứt giây đàn nhỉ?   
Franscoise hỏi cắt ngang, nhưng Quốc không trả lời, tiếp tục kể nốt câu chuyện... Trước khi đàn, Bá Nha trầm ngâm một lúc, trí nghĩ đến non cao vòi vọi, sau đó mới cất tiếng đàn. Tử Kỳ đoán được ngay và lên tiếng khen sao nghe như non cao vòi vọị..   
Bá Nha không nói gì, lại ngồi trầm ngâm một lúc, nghĩ đến giòng nước cuồn cuộn rồi mới dạo đàn. Tử Kỳ lại tấm tắc khen, hay quá nghe như giòng nước đang cuồn cuộn. Bá Nha buông đàn, bước đến gần Tử Kỳ, chắp tay xin lỗi: "Thất kính, thất kính, thạch trung khả tàn mỹ ngọc".   
Sau đó hai người kết làm anh em, Bá Nha hai mươi tám tuổi, được làm anh. Mời Tử Kỳ cùng đi với mình, nhưng Tử Kỳ, vì nhà còn cha mẹ nên đã từ tạ, hẹn đến trung thu sang năm sẽ gặp lại nhau ở bến Mã Yên Sơn. Mùa thu năm sau, Bá Nha lo chuẩn bị cả năm để đón ngày tái ngộ, nhưng thuyền đến bến mà nhìn chẳng thấy bóng Tử Kỳ đâu. Bá Nha nghĩ bụng, chắc Tử Kỳ chưa nhận ra thuyền nào là thuyền của cố nhân, bèn so giây đàn, dạo một khúc, hy vọng rằng Tử Kỳ sẽ theo tiếng đàn mà nhận biết, nhưng đàn xong rồi mà sao tiếng đàn nghe buồn bã, u uất, ngỡ là Tử Kỳ đang gặp chuyện tang tóc gì chăng. Nhất là khi xưa, bạn có nói rằng còn cha mẹ già. Ngày mai Bá Nha dậy sớm, cùng tiểu đồng đi đến Tập Hiền Thôn là nơi mà Tử Kỳ đang sống với cha mẹ để tìm bạn.   
Đi nửa quãng đường thì gặp một lão ông, đầu tóc bạc phơ đang tiến tới phía mình. Bá Nha hỏi thăm mới biết ông lão là cha của Tử Kỳ và Tử Kỳ đã chết đúng một trăm ngày. Trước khi chết dặn, phải chôn mình ở ngã ba đường, vì có hẹn gặp lại Bá Nha vào trung thu năm nay.   
Bá Nha nghe nói xong đã ngất đi, ông đốt nhang cúng và tỉnh dậy than khóc làm động một lòng cả xóm. Trước mộ bạn, ông đốt ngang cúng và so giây, đàn lên một khúc cuối gọi là "Điếu Tử Kỳ". Người trong thôn nghe tiếng đàn cười ầm lên với nhau và bỏ đi. Bá Nha đàn xong, cắt giây đàn và đập đàn, cho rằng từ nay, không còn ai hiểu tiếng đàn của mình nữa. Hẹn với bố mẹ Tử Kỳ chờ mình về thu xếp công việc rồi sẽ trở lại đón hai ông bà già về ở với mình để phụng dưỡng thay bạn.   
Câu chuyện Bá Nha với Tử Kỳ nầy có lần Quốc đã kể cho Duyên nghe, cố nhiên là với một cái tinh thần khác. Lần nầy là để giải thích câu chuyện đập sáo, Quốc kể rằng tiếng Pháp, cũng có ý để so cái tầm cảm xúc giữa hai người con gái Đông và Tây.   
Ngày xưa, sau khi kể xong, Quốc nghe tiếng thổn thức nhẹ của Duyên. Cô gái đã gục mặt xuống bàn rồi chạy vội vào phòng sau, chùi đôi mắt ướt vì xấu hổ. Quốc hỏi Duyên sao lại khóc.   
- Em thương cho hai người bạn ấy và thương cho em...   
- Tại sao lại thương cho em?   
- Em linh cảm một sự gì không vui sẽ xảy ra cho đời em, em sợ.   
- Nói bậy.   
Đấy là phản ứng của cô gái Á Đông, với Franscoise hôm nay thì sau khi nghe xong câu chuyện nàng hỏi ngay:   
- Giá lúc ông ấy đàn xong trước mộ mà có một Tử Kỳ khác chạy đến khen ngợi hay là cùng khóc với ông ta thì chắc ông ta sẽ chẳng điên gì mà đập đàn anh nhỉ?   
Phản ứng của cô gái khá đặc biệt, Quốc chưa kịp hiểu xem ý cô gái muốn nói gì, thì Franscoise lại tiếp ngay:   
- Như anh, nếu nàng đi lấy chồng mà anh có sẵn ngay một cô bạn gái khác thì chắc anh sẽ chẳng đập cây sáo kia.   
Quốc cau mặt, thầm tiếc sao cô gái lại nói câu sau tiếp theo làm gì. Cứ để câu đầu cho ai muốn hiểu sao thì hiểu, có phải đỡ phũ phàng,đỡ trắng trợn không. Nhưng Quốc nghĩ, chặc tại mình dịch không hay, không lột hết ý của câu chuyện nên mới xảy ra sự bất đồng tư tưởng như thế chăng.   
- Quốc, em yêu anh.   
Quốc giật mình vì lời tỏ tình cấp bách như một cuộc đột kích mà gián điệp đã ngủ quên không thông báo. Franscoise nói xong, ngã đầu vào đùi Quốc, ngước mặt lên chờ đợi. Quốc chẳng biết đối phó cách nào, chàng cắn môi rồi suy nghĩ nữa, cúi xuống hôn lên trán cô gái nhưng Franscoise giữ chặt Quốc bằng cách vòng tay qua cổ và không buông ra. Quốc đành chịu thua kéo cờ trắng, đầu hàng vô điều kiện.   
Lạ lùng nhất là trong những giây phút cảm động vừa qua, Quốc vẫn thấy lòng mình chỉ hướng về người yêu cũ. Tất cả những hành động hôm nay với con người nầy cứ ngỡ như với con người kia. Trí óc Quốc đã bị bỏ tù, bị xiềng xích trong một hình ảnh. Không ai có thể đập vỡ những sợi giây xích nầy được, dẫu cho có được sự bằng lòng của Quốc. Ngạc nhiên hơn nữa là, sao đối với Duyên ngày xưa thì Quốc lại tỏ ra dè dặt, kính trọng, tự biết cách chế ngự con người, mà ngày nay, đối với cô gái nầy lại không như thế. Quốc vẫn nhớ đến hôm xưa có những lần Quốc phải đứng vụt dậy kéo Duyên ra vườn xem mấy gốc hoa Cúc. Giá ngày ấy Quốc cứ thả liều cho tình cảm chỉ huy thì bây giờ ra sao, hệt như tâm trạng của Kim Trọng chăng, nhưng chắc chắn là chàng sẽ không mất Duyên.   
- Thể xác không phải là tình cảm, xin nhớ cho.   
- Anh nói gì?   
- Không, chẳng có gì cả.   
Quốc không biết nói dối, nằm bên cạnh người con gái mà tâm trí chơi vơi nghĩ về hai người bạn xưa. Bá Nha và Tử Kỳ, thì ra Bá Nha chỉ đàn cho Tử Kỳ nghe có bốn lần mà thôi. Lần thứ nhất là khúc lâm vũ nội thứ, khúc Khổng Tử khóc Nhan Hồi, lần thứ hai để thử tài xem sự hiểu biết của Tử Kỳ đến đâu, lần thứ ba lúc chờ đợi Tử Kỳ ở Mã Yên Sơn, và lần thứ tư là khúc Điếu Tử Kỳ, đàn trước mộ. Trước lúc đập đàn. So sánh với mình, chàng tính nhẩm xem có mấy lần thổi sáo. Lần thứ nhất ở buổi dạ lễ, thổi khúc tiền tấu theo lối tức tịch cho bài Hạng Vũ biệt Ngu Cơ. Lối thổi nầy dễ gợi cảm nhất, vì con người có thể buông thả, cho mình được tự do trôi theo cái hứng độ của mình, và nếu lúc ấy mà tâm tư yên ổn hứng độ cao thì giọng sáo tha hồ mà du dương truyền cảm. Cố nhiên lúc ấy mà gặp được một tâm hồn đang sẵn sàng thâu nhận thì thế nào cũng phải có sự ý hợp tâm đầu, hay nói văn hoa hơn là sự giao duyên sau đó. Lần thứ hai, Quốc thổi bài con thuyền không bến cho Duyên ca theo, lần sau là khúc tịch dương tây trầm, rồi sau đó là những lần khác không đếm được nữa, có mấy lần Duyên đã khóc... cho đến ngày đập vỡ sáo.   
Quốc thở dài, ngừng đến đấy, không muốn nghĩ ngợi thêm. Tội nghiệp cho Franscoise đang nằm bên cạnh, vẫn nghĩ rằng,chiếm được thể xác của chàng rồi là có thể dùng cái uy lực của thể xác mà chỉ huy và điều khiển cả cuộc đời thằng đàn ông trong tương lại. Nàng vẫn nhất định chỉ lấy chồng Á Đông mà thôi, mang ý tưởng ra nói với Quốc, chàng hỏi lại:   
- Em không sợ rồi hai bên sẽ không hiểu nhau sao?   
- Em tin rằng khi hai người yêu nhau thì không còn có biên giới nào nữa hết đâu anh.   
Quốc lắc đầu, chàng không đồng ý, cố bé lạc quan, tự tin, và chưa có nhiều kinh nghiệm. Cứ bảo rằng không có biên giới nhưng nội mỗi một cái vấn đề ngôn ngữ thôi đã là một bức tường ngăn cách rồi. Như trường hợp chàng với Franscoise, đành rằng Quốc nói được tiếng Pháp, hiểu văn hóa Pháp, nhưng chỉ có một chiều, người con gái nằm bên cạnh không có một ý niệm gì về văn hóa Á Đông, nói chung, chứ chẳng cần phải nói riêng đến văn hóa Việt Nam. Nếu bây giờ mới bắt đầu học thì quả là muộn màng. Nếu bây giờ mới bắt đầu học thì quả là muộn màng. Học đến già, nghiên cứu đến mãn đời cũng không bằng người dân của xứ ấy.   
Quốc bỗng như vừa khám phá ra một điều mới, thế thì tại sao một người Á Đông sang Âu Châu lại có thể học hỏi ngay, rồi hiểu biết tất cả, và chấp nhận tất cả. Hay chỉ riêng người Việt Nam là một thứ dân tộc khả thấu, vứt vào đâu cũng rung cảm, thông cảm được, sang đến xứ nào cũng sống một cách dễ dàng. Cái tính chất khả thấu nầy phát sinh từ đâu. Có phải mới từ một trăm năm nay khi bị đô hộ hay từ trước. Nếu bảo vì bị đô hộ cũng có một phần đúng, nhưng cũng chưa hẳn là đúng, vì bên cạnh, các nước láng giềng như Lào, và Cao Miên cũng bị đô hộ, mà mang ra thì cái khả thấu tính nầy chỉ thấy với người Việt Nam là mạnh nhất. Những người Việt Nam sang Âu cũng làm thơ, làm văn, có khi quên luôn cả tiếng mẹ. Nếu gọi sự khả thấu là một điểm ưu, đáng hoan nghênh, nhưng khi vượt đến cái độ không ngửi được mùi nước mắm, hay là ăn cơm sình bụng và nói tiếng mẹ đẻ một cách ngọng ngịu, thì cũng chẳng còn gì đáng kiêu hãnh nữa. Nó chỉ còn trơ ra cái hình hài của một tên con dân thuộc địa, được ưu đãi vì quá trung kiên với nền bảo hộ mà thôi.   
- Anh đang nghĩ gì mà nghĩ dữ thế?   
- Nghĩ đến vấn đề chủng tộc.   
- Ừ, có gì...   
Quốc không có ý định cãi với cô gái nầy, đúng là chưa gặp nhau mà đã thấy xa nhau, và lần nầy chàng lại có thêm một từng kinh nghiệm nữa qua những cuộc va chạm thử thách. Thế mà đòi xây dựng. Nhưng không muốn rắc rối với cô bé, Quốc đưa câu chuyện sang hướng khác.   
- Nếu chỉ còn một ngày để sống thì em sẽ dùng ngày ấy để làm gì?   
- Làm ái tình, chỉ làm ái tình mà thôi, còn anh?   
- Đọc cho hết mấy quyển sách mua về mà chưa đọc. Anh có một thằng bạn viết văn, nó bảo rằng, nó sẽ ngồi viết suốt ngày hôm ấy, rồi gục xuống bàn để chết trên bàn viết như Pétrarque.   
- Khiếp. Các anh biết hơn chúng tôi nhiều quá. Bây giờ anh chỉ cần hỏi đa số tụi con gái chúng em xem Pétrarque là người xứ nào, chắc chỉ có một số ít là dám trả lời. Xứ Ý phải không anh?   
- Ông ta là một thi sĩ ở Toscane.   
- Anh dạy em đi, tại sao ông ta được nổi tiếng, anh thích bài gì nhất trong tác phẩm của ông ta?   
Quốc quay lại nhìn cô gái, nhận thấy một sự cố gắng của Franscoise đồng thời cũng là một chiến thuật khá khôn ngoan. Khi mình không làm thầy được thì làm học trò, đó là một phương thức để có sự trao đổi giữa đôi bên, nếu không thì sẽ là một sự giao duyên giữa hai con hến, nín lặng cho đến ngày chết mà thôi.   
- Ông ta có một bài viết về cây bút mà nhà văn nào đọc lên cũng phải thích.   
- Anh đọc cho em nghe.   
- "... Chẳng có gì nhẹ nhàng bằng cây bút, và cũng chẳng có gì làm vui thích người bằng nó. Những niềm vui khác sẽ tan biến đi và trong khi vừa làm vui lại có thể làm đau. Ngọn bút kẹp trong tay làm ta vui lúc đặt xuống, nó cho ta một sự thỏa mãn, và nó không phải chỉ lợi ích cho người xử dụng mà còn cho cả những người khác, và thường là những người ở xa, có khi cách nhau hằng trăm năm...".   
- Khiếp sao anh nhớ hay thế, em có cảm tưởng là nếu bây giờ nói ra một nhân vật khác chắc anh cũng sẽ đọc một tràng tác phẩm của họ như thế chứ gì. Sợ người Á Đông các anh luôn.   
- Có gì mà sợ, cái gì thích mới nhớ chứ.   
- Dạy em đi, để mai em ra khoe với lũ bạn trong sở, bây giờ anh biết vì sao mà em muốn lấy chồng Á Đông chưa? Để sau nầy đẻ ra những đứa con thông minh, nó sẽ mang cái thông thái của hai quốc gia.   
- Nếu nó không mang cái thông thái mà chỉ mang cái ngu ngốc thì em bảo sao?   
- Em không tin, con em vừa đẹp vừa khôn, em đã gặp nhiềụ..   
- Chưa chắc...   
- Anh gàn lắm, em tin chắc như thế, anh cứ thử đi hỏi mấy ông bác sĩ y học sẽ giảng cho anh nghe.   
- Các ông ấy chỉ biết bệnh thôi chứ ngoài rạ.., theo anh, vấn đề con lai vẫn còn là vấn đề nan giải, hai quê hương đều từ chối.   
- Em không đồng ý với anh, em tin chắc rằng chỉ trong vài chục năm nữa là thế giới sẽ đi đến chỗ bắt tay đoàn kết với nhau. Sẽ không còn chiến tranh, không còn biên giới, chủng tộc gì nữa hết. Nếu chúng ta lấy nhau hôm nay, thì sau nầy con chúng ta sẽ là những cán bộ tiền phong để đập vỡ bức thành kỳ thị ấy.   
Quốc hơi ngạc nhiên nghe cô gái nói thao thao, biết rằng cô gái đã chuẩn bị những cái ý kiến nầy từ trước và có thể là đã nói lên hay là đã nghe một thằng nhân tình cũ nào xứ da đỏ da đen tán bằng những lý thuyết nầy để lay chuyển cô gái. Chàng chợt thấy mình ác, cũng ác như nhà văn hào Pháp, André Maurois. Ông nầy cho rằng sự hiểu biết của người đàn bà là do những cái từng lớp trùng tích vật của những lần quen biết nối tiếp với những người đàn ông đã yêu họ. Nhưng cái lập luận nầy là ngoan cố, là của kẻ ở trong tháp ngà, lạc quan một cách non dại, chưa đụng chạm với thực tế.   
-Tôi chịu thôi, tồi về xứ tôi.   
- Thì anh đưa em về với anh, em sẽ theo anh, em sẽ săn sóc mẹ anh.   
Câu Franscoise vừa nói chỉ làm Quốc cảm thấy buồn, nhớ Duyên, sao giờ phút nầy câu nói nầy lại không thốt ra từ miệng Duyên Duyên, cái hình hài nằm cạnh mình hôm nay sao lại không thể là Duyên Duyên. Nhưng rồi Quốc kìm hãm những ý nghĩ ngông cuồng nầy lại, sắp về nước, sắp gặp lại Duyên, mà mình thì gàn dở như thế nầy. Chưa chắc gặp lại mà Duyên đã chịu nỗi mình.   
Franscoise không phải là cô gái Âu thứ nhất đến nhà chàng xin phục vụ, nói yêu, nói thương. Nhưng sau khi nhìn thấy cây sáo vỡ, biết lý do tại sao nó vỡ thì cô nào cũng lặng lẽ rút lui, nhanh hay chậm. Một vài ngày hay một vài tuần sau. Chỉ có mình Duyên là không biết Quốc đã đập vỡ cây sáo ngày nàng lên xe hoa. Có bao giờ Duyên biết được không, có bao giờ hai người còn được ngồi tâm sự bên nhau không?   
Trước khi từ giã nước Pháp, Quốc đã lang thang thật nhiều, trên khắp các nẻo đường phố nhỏ lớn, lê lết khắp các hiệu cà phê, từ hiệu rất sang, đến hiệu rất tồi, biết rằng rồi đây sẽ không còn có dịp nào đi trở lại nữa. Đời sống dài được bao nhiêu lâu mà bỏ ra cả chục năm đi lưu lạc xứ người. Thật là đắc tội với quê hương, với đất nước, nhất là khi còn cha mẹ già, chưa biết cha mẹ còn sống được đến ngày nào.   
Phải chịu nhận là Ba Lê có một sức thu hút lạ kỳ, một thứ nam châm đã lối cuốn biết bao nhiêu người, đủ tứ xứ. Có những người say mê Ba Lê và chịu đánh đổi cả cuộc đời, nhưng Quốc không thuộc vào hạng những con người ấy. Quốc được nghe kể chuyện có một nhà sư Việt Nam sang Ba Lê, gặp được một thanh niên cơ cực, nhà sư bỏ tiền ra trả nợ và mua vé máy bay đưa anh chàng về xứ, xuống đến phi trường là anh chàng đã chửi nhà sư, và từ đấy chỉ ôm mộng trở sang lại Ba Lê.   
Quốc không như thế, biết chắc rằng mình không phải sinh ra để sống ở ngoại quốc, con người chỉ khô cằn đi mà thôi, nếu có tươi tốt thì cũng là thứ tốt tươi của loại cây trồng trong lồng kính. Sự trở về với quê hương, nếu không có tài cán gì để mang ra giúp nước thì ít nhất cũng chia sẻ được sự vui buồn, lo âu hơn là nằm ôm cái máy truyền thanh để đón tin chiến sự. Mỗi khi nghe một biến cố nào lại thao thức mất ngủ, mất ăn.   
Tình của chàng với Duyên ngày nay cũng đã trở thành một thứ cao quánh đặc, cô đọng lại. Quốc không còn bị quằn quại khổ sở như mấy năm đầu, nhưng chàng vẫn không thể yêu ai một lần nữa.   
Con đường Tự Do chẳng thay đổi gì mấy, thêm vài ngôi cao ốc, một vài nhà hàng chưng bày rực rỡ hơn. Người ta chỉ dám xây cất ở những nơi khác. Vẫn hai dãy phố kênh kiệu bán các thứ hàng xa xỉ cho nhà giàu. Vẫn những tà áo thướt tha và rất nhiều xe gắn máy của Nhật Bản. Nhìn những hàng xe gắn máy ầm ỉ tung khói, Quốc vừa giận lại vừa thương cho con người của quê hương.   
Quốc đi lang thang định thả bộ từ bưu điện mà ra đến bến tàu để ngồi nhìn sông nước, vừa để nhìn người ta sống, đủ các kiểu sống. Một trong những thú vui của Quốc là ngồi nhìn người đi đường qua lại, cái thú muôn thuở của kẻ độc thân, có tâm hồn phức tạp. Uống trà trong quán nhỏ vỉa hè, để nhìn người qua lại, xem tướng cái đô thị mình đang ở. Chỉ có ngồi như thế mới tận hưởng được cái thú vui, phán xét được những khía cạnh độc đáo của một dân tộc. Nó được phát hiện trên nét mặt giáng đi của đủ hạng người, từ một anh chàng thất nghiệp đi tìm bà nhà giàu để bán thân, đến một cô gái đi khoe nhan sắc, một phú ông đi kiếm thằng bờm để lừa đảo cho được phú thêm.   
Các bạn cũ đã đi xa làm ăn, mỗi người một nơi, và hầu hết đều có gia đình mà như cố nhân đã nói, thê tróc tử phọc, vợ cột con trói, một khi đã bị rượt bắt phải đi làm tiền và bị trói để mang đủ tiền về phụng sự thì thằng đàn ông chỉ còn biết nhắm mắt tuân lệnh cho yên thân. Thì giờ đâu nữa mà chia cho bạn bè.   
Quốc về quê hương vừa đúng một tuần, cả từ tinh thần đến thể xác đều đang còn bỡ ngỡ, hoang mang, lắm đêm thức dậy, không biết mình đang nằm ở đâu. Phải định trí lại mới nghe được những tiếng động khác biệt của đêm giới nghiêm ở Sài Gòn, một đô thị đang được tô điểm bằng chiến tranh, nó khác hẳn với những đô thị thanh bình trên thế giới mà từ mươi năm nay Quốc đã quen thuộc. Thì ra Quốc đang ngủ với quê hương, ngủ trên quê hương, trong vòng tay quê hương. Có những lần thức giấc, Quốc chỉ nghe im lặng, không một tiếng xe, không một tiếng người, thứ im lặng vời vợi của đêm giới nghiêm mà người dân thanh bình khó biết, sự im lặng miễn cưỡng như nung nấu, như chờ đợi, và lúc tan giới nghiêm như là một tiếng nổ bùng lên của người nhìn thở vừa được cho phép thở.   
Năm giờ chiều, nắng đã bớt gay gắt, gợi lại những chiều hè nóng nhất ở Paris... Hình ảnh Paris như đang lùi dần, lùi dần, hình ảnh mỗi ngày một nhạt mờ trong ký ức.   
- Anh Quốc đấy phải không?   
Quốc ngước lên, ngơ ngác tìm, giọng nói quá quen thuộc. Vẫn không thay đổi, cái giọng nói mà ngày xưa Quốc đã có thiện cảm ngay từ đầu, ngay từ khi nghe gọi tên mình lần thứ nhất.   
Trước mặt chàng giờ nầy không phải là một thiếu nữ e ấp trong chiếc áo tím ngày xưa, mà là một thiếu phụ lộng lẫy, xinh đẹp đi với hai đứa con, một trai một gái. Hai người nhìn nhau, quá khứ như một mũi tên vùn vụt bay về, mang theo bao nhiêu là hình ảnh. Kỷ niệm nhảy múa, tranh dành, chen chúc để được rõ rệt trong tâm tư của mỗi người.   
Quốc choáng váng vì người đàn bà quá đẹp và cũng vì sự không chờ đợi gặp lại người yêu hôm nay, đúng ngày giờ nầy. Một tiếng chuông của định mệnh báo giờ thứ 25 mà mỗi người chỉ được nhận có một lần trong cả cuộc đời.   
- Anh về từ hôm nào?   
Duyên gọi Quốc mà chưa dám tin rằng người đứng trước mặt mình là Quốc, trông anh chàng to lớn hơn xưa, hơi già đi. Nàng cũng chỉ sợ Quốc không nhận ra mình. Người đàn bà bao giờ cũng chóng già hơn người đàn ông, nhất là khi phải thay đổi hết cả nếp sống cũ, thay cả cái lề lối của cuộc đời. Từ một thiếu nữ lãng mạn, vô tư trở thành một bà bác sĩ với bao nhiêu bổn phận với chồng với con, với xã hội, với cả chính bản thân mình.   
- Tôi về một tuần naỵ.. Duyên... bà vẫn thường chứ, các cháu đây phải không?   
- Anh cứ gọi là Duyên như xưa có được không? Tệ thật anh về một tuần rồi mà không cho biết để còn đón rước...   
Nói xong nàng cúi xuống cầm tay các con trịnh trọng giới thiệu với Quốc.   
- Xin giới thiệu với bác đây là Phi Túy Dương Phi, và đây là Vỹ, Bạch Phượng Vỹ hai thứ hoa cúc quý nhất, các con khoanh tay chào bác đi.   
Giới thiệu tên hai con xong, không cần nói thêm Quốc cũng đã hiểu, chàng cảm động chưa tìm ra câu gì để đáp lại. Ngày giờ nầy không phải như ngày xưa mà có thể tự do nói lên tất cả những ý kiến của mình.   
Ngày nay muốn nói cái gì thì trước hết còn phải suy nghĩ xem câu ấy có ảnh hưởng gì, nếu một người thứ ba nghe được thì sao, liệu có thể làm hại cho hạnh phúc của Duyên không.   
Quốc chăm chú nhìn hai đứa bé, cố tìm trên mặt những nét quen thuộc những nét nào giống mẹ những nét nào giống mình... nhưng sao lại giống mình, vô lý, nhưng Quốc vẫn muốn tìm.   
Ngày xưa cách mười năm trước Quốc vẫn chưa quên được, có một buổi hai người ngồi cạnh nhau, chỉ một lần ấy lý trí suýt bị tình cảm đàn áp, một thứ tình cảm không phải như mọi ngày. Quốc đặt chiếc sơ-mi ngắn tay, Duyên đã ôm cánh tay áp vào má mình, cả hai đều nghe nhịp tim đập mạnh hơn lệ thường, Duyên cắn lên cánh tay Quốc.   
- Thịt anh ngon lắm. Duyên biết không.   
- Sao anh biết được.   
- Anh chắc thế.   
- Cho em ăn thử, cho không.   
- Cho. Ăn đi.   
Sau đó cả hai đều nhận thấy khó chế ngự được mình, nếu còn ngồi sát và còn nói những câu chuyện thân mật kỳ quái như thế. Quốc đã cố gắng đứng lên, kéo Duyên đưa nàng ra vườn, chỉ cho Duyên xem các thứ cúc. Thế mà không ngờ Duyên đã ghi vào lòng. Một sự tình cờ là người chồng Duyên, mang tên Ấn cũng là tên một thứ hoa cúc. Hoàng Kim Ấn là tên một thứ cúc mà mẹ Quốc rất yêu. Nhờ sự xếp đặt lạ lùng của định mệnh ấy mà Duyên có thể đặt tên hai con như ý Quốc muốn. Hôm ấy chàng đã dặn và hẹn rằng nếu sau nầy có con sẽ đặt tên là Túy Dương Phi và Bạch Phượng Vỹ.   
Sau nầy có lần nhớ Duyên, Quốc cứ mơ rằng mình có con thì sẽ đặt tên ấy và nếu được có con với Duyên thì sung sướng biết bao nhiêu.   
- Hôm nào anh Quốc rỗi? Ngày mai nhé, ngày mai mời anh đến nhà ăn cơm với tụi nầy chắc chắn anh Ấn sẽ vui lắm, vì được gặp anh, tụi nầy vẫn hay nhắc tới anh... Duyên ngừng nhìn Quốc van lơn chỉ sợ Quốc từ chối và nhất là sợ Quốc phải còn về xin phép ai đó nữa.   
Quốc cũng nhìn lại Duyên, cái nhìn thăm dò, thầm cám ơn người đàn bà đã tế nhị, không dùng hai chữ "nhà tôi" để gọi chồng khi nói với mình, mà chỉ gọi bằng anh Ấn. Duyên tiếp lời như muốn cho Quốc được yên lòng hơn.   
- Anh ấy "chic" lắm, mai anh đến dùng cơm với chúng em. Phi Phi sẽ thổi sáo cho bác nghe.   
- Sao? Cháu cũng học thổi sáo ư?   
- Vâng từ hai năm nay, cháu chơi khá lắm, tuy còn non nớt vì thiếu kinh nghiệm đời, nhưng sau nầy chắc cũng sẽ làm cho nhiều người ngẩn ngơ. Mai anh đến chỉ thêm cho cháu, hai bác cháu sẽ hòa với nhau.   
Quốc muốn nói lên một câu gì để cảm ơn, nhưng lại thôi, nói gì bây giờ. Chàng chỉ muốn bảo cho Duyên biết rằng cây sáo đã bị đập vỡ từ hôm ấy.   
- Bây giờ may ra thì chắc bác chỉ còn biết thưởng thức mà thôi.   
Duyên mở to đôi mắt ngạc nhiên, cau mặt rồi chợt hiểu, cái nhìn trở nên âm u, xúc động đến lặng người, người đàn bà cắn chặt môi để tìm trấn tỉnh, nàng vờ cúi xuống nắm tay các con.   
Hai đứa bé thật kháu khỉnh, một đứa giống mẹ, nhất là đứa con gái Túy Dương Phi, thằng em hơi khác, hẳn nó giống bố, Quốc biết chắc rằng rồi đây mình cũng sẽ thương yêu hai đứa bé như con của chính mình, tại sao? Quốc không thể và cũng không muốn giải thích.   
Phút dao động của lúc ban đầu đã qua, Quốc mời ba mẹ con Duyên vào Continental uống trà, vô tình hay định mệnh cố ý, nơi nầy cũng là nơi mà xưa kia hai người đã vào uống trà và xem triển lãm lần thứ nhất. Chẳng ai chờ đợi cuộc gặp gỡ kỳ diệu hôm nay. Nếu Duyên không gọi Quốc trước, nếu Quốc là người đã nhận ra Duyên trước thì không biết chàng có dám gọi hay không. Bao giờ cũng chỉ sợ mình là thừa thãi, không mang lại gì cho ai, vẫn tiếp tục cuộc sống của một người bị định tội từ lúc sinh ra, trước khi làm tội, trước khi vào đời đã được giam vào chốn ngục thất đơn côi.   
Hai đứa con của Duyên chăm chú nhìn Quốc, lần đầu tiên chúng gặp cái ông bác lạ nầy, mà chúng chưa bao giờ biết mặt, chưa bao giờ thấy đến nhà. Trông giáng điệu không đến nỗi quê mùa, nghe mẹ nó hỏi thăm thì chúng biết là ông bác từ Pháp trở về, thảo nào mà từ mầu da đến giọng nói đều có gì không giống với mọi người mà chúng vẫn hay gặp ở đây. Trông cũng không đến nỗi khó thương.   
Vào quán trà, hai đứa đòi ăn kem, Duyên không chịu kêu sợ của ngọt làm hỏng răng, nhưng Quốc thì sẵn sàng chiều chúng. Chàng gạt ra ngay. Về phe chúng nó ngay, gây thiện cảm trong nháy mắt, chúng cho rằng ông bác nầy biết điều và dễ thương hơn những ông bác từ trước đến nay.   
- Tuổi thơ trẻ được bao nhiêu năm mà bà cấm đoán con người ta. Sau nầy khi cái tuổi đẹp nhất đi qua rồi, bà có mang lại cả núi kem, đưa tận miệng, vừa nài, vừa ép người ta cũng chẳng thèm... xem như chúng mình.   
- Đấy, giao cho bác, các cháu mà đau răng thì bác đến mà lãnh chúng nó, lo cho chúng nó.   
Duyên nói dỗi, nhưng giọng nói tỏa ra một niềm hân hoan trong sáng, không phải cái thứ nhượng bộ khó chịu, hai đứa bé nhìn Quốc biết ơn, rồi quay sang phía mẹ, nhìn mẹ đắc thắng.   
- Muốn sao cũng được, người ta mới về, đang thất nghiệp tha hồ sai.   
Hai người nhìn nhau cảm thông, bên ngoài, trời như rực rỡ hơn, tuy rẳng giờ nầy đã chiều lắm rồi.   
- Nào hai cháu nói chuyện cho bác nghe đi, Phượng Vỹ con học đến đâu rồi, còn Túy Dương Phi sau nầy con phải là cây sáo của đệ nhất thiên hạ dưới trời Việt Nam cho bác nhé.   
- Cháu học Septième.   
- Cháu học Huitième.   
Thấy Quốc hơi cau vừng trán, Duyên hiểu ngay, nàng vội chữa cho con.   
- Các con phải nói là lớp bảy và lớp tám, chứ chúng mày mà nói pha tiếng Pháp là khốn khổ với bác đấy, bác sẽ kiếm chuyện cho đấy.   
- Bác đâu dám kiếm chuyện, bác chỉ đề nghị, tại nước mình cũng có đủ chữ để nói từ số một đến số... triệu, chứ đâu có thiếu thốn mà phải đi vá víu, vay mượn của tiếng nước nầy nước khác.   
- Tưởng bác sống cả chục năm trên đất Pháp thì bác đỡ gay gắt, bớt bế môn tỏa cảng đi chứ.   
Duyên vừa nói vừa cười cố ý trêu Quốc. Giọng Duyên vừa mỉa mai lại vừa nghịch ngợm, giống hệt như ngày xưa. Nàng vui thích khi nhìn thấy cái thái độ ngạc nhiên của Quốc, không ngờ cô gái học trường Tây thuở ấy, bây giờ cũng biết dùng tiếng Hán để nói chuyện.   
- Bộ anh tưởng mẹ con tôi u mê lắm chắc.   
Quốc cười, quả là Duyên vẫn đi theo con đường Quốc đã vạch ra cho nàng ngày nào.   
- Ai dám nói bà u mê, nhưng tại bà bảo tôi bớt gay gắt vì sống lâu ở nước ngoài thì cái ấy cần phải xét lại.   
Duyên nghe niềm vui tràn ngập không gian. Trong ánh mắt, giọng nói đến cử chỉ của người đàn bà giờ phút nầy cũng đang toát ra niềm vui, từng tế bào bên trong như cũng chia xẻ niềm vui của bên ngoài nầy hay là do chính từ bên trong? Vui nhất là khi biết rằng người xưa vẫn không thay đổi, chưa có gia đình vợ con gì cả. Tuy chưa ai nói lên một lời tâm sự với ai, nhưng linh tính đã cho Duyên biết, qua những câu đối thoại đơn sơ, những cái nhìn có lúc xa vời như tìm về dĩ vãng những nụ cười như sẵn sàng dâng hiến tất cả cái gì mình có... Nhiều chi tiết vụn vặt thôi mà đã nói cho Duyên biết rằng Quốc vẫn sống một cuộc sống cô độc và vẫn yêu mình như thuở nào.   
- Thế mà em... cứ ngỡ rằng anh đã có gia đình...   
Quốc không trả lời, cố ý không trả lời, chàng giả vờ lơ đễnh nhìn ra ngoài đường, những đứa trẻ đánh giày đang cãi nhau tranh khách. Đứa lớn nhất chỉ mới độ lên mười, đứa nào cũng mặc một chiếc quần ngắn với tấm áo trên không cài khuy, có đứa ở trần, mình đưa những cái xương sườn tuy không xanh xao lắm, chúng nó gầy vì thiếu tình thương nhưng không thiếu hoạt động. Quốc thở dài thương hại những đứa bé ở tuổi ấy mà không được ăn học. Một đứa bé nhanh mắt, trống trông Quốc đang nhìn chúng nó, và đôi giày của Quốc là loại giày da, có thể công tác được, thằng bé bỏ chạy vụt vào, đến quỳ dưới chân Quốc.   
- Chú đánh giày mỗi ngày kiếm được bao nhiêu tiền?   
- Hên xui, gặp tụi ngoại quốc tử tế nó cho cả trăm bạc, có khi đi mãi mà chẳng ai cho đánh đôi giày nào, xui, về nhà chỉ có vài đồng.   
Quốc móc túi lấy tờ một trăm nhét vào tay nó nói khẽ.   
- Hôm nay coi như là hên đi nhé, thôi khỏi đánh, tối nay tôi về sẽ tự đánh lấy, giày tôi đâu có bẩn lắm.   
Thằng bé mỉm cười cảm ơn, cúi nhìn đôi giày một lần nữa, như muốn tỏ ra xứng đáng với tấm lòng của Quốc Người ngoại quốc chỉ cho tiền sau khi đánh giày xong, chứ chẳng ai cho tiền trước mà lại không để đánh giày như ông khách nầy bao giờ. Quốc lắc đầu, thằng bé không muốn làm phiền nên bỏ ra ngoài chạy nhanh, vui sướng vì có tiền mang về mua gạo mà khỏi tốn kem, tốn công.   
Hai đứa con Duyên ngơ ngác không hiểu thái độ lạ lùng của ông bác, hình như chúng nó cảm thấy ông bác mới quen nầy có gì gần với chúng hơn những người lớn khác.   
- Anh vẫn không thay đổi nhỉ.   
Quốc mỉm cười, nụ cười thay câu trả lời.   
- Bà dùng nước chanh nhé.   
- Vâng, cũng được, nhưng không đường, còn anh thì nên gọi soda mà uống, mới về uống chưa quen coi chừng đau bụng ấy.   
- Bày đặt, bà làm như tôi là người ngoại quốc Âu Mỹ, có tiêm thuốc rồi chẳng sao đâu.   
Người hầu bàn mang đến một cái khay lớn, nào nước chanh, còn nguyên chất, nào đường, nào soda và hai cốc kem đầy. Duyên mở ví lấy khăn tay lớn buộc vào ngực các con, sợ chúng ăn làm bẩn áo.   
- Sài Gòn vẫn đẹp nhỉ, ông bà đã về Huế chưa?   
- Về rồi, thích lắm, nhưng buồn cứ như là muốn đứt ruột đứt tim.   
- Tại sao?   
Duyên lắc đầu không trả lời, tin chắc rằng Quốc đã hiểu. Nơi nào cũng bắt Duyên nhớ tới Quốc, từ con sông Hương, nhất là con sông Hương được Quốc thường hay nhắc đến, tất cả đều gợi lên giọng nói, tiếng cười và bóng giáng, hình ảnh Quốc. Nhìn nét mặt thằng con trai nào, tuổi nào, Duyên cũng thấy có gì hao hao gợi nhớ. Nàng đi qua cầu Gia Hội, nhìn lại bến sông với mấy gốc dừa, đấy là phía trước nhà của Quốc, nhưng Quốc ở đâu. Bao giờ hai người lại được gặp nhau, bao giờ nàng lại được nghe giọng sáo? Duyên ngỡ rằng, sẽ không bao giờ nữa cả.   
Tất cả đều gợi lại hình ảnh, mối tình mà Duyên đã cố sức bóp chết, nhưng mối tình hệt như con yêu xà Hydra trong thần thoại Hy Lạp, có chín cái đầu. Chặt cái đầu nầy thì cái đầu khác mọc lên. Thần thoại bảo con yêu xà chỉ thua thần Hercule mà Duyên đâu có phải là thần Hercule.   
May là bên cạnh Duyên, lúc nào cũng có Ấn và mỗi đứa con ra đời là một sợi giây thừng buộc chặt, thêm một nấc vào hai vợ chồng lại với nhau. Tình cảm Ấn như càng ngày lại càng đậm đà, không như người đàn ông đàn bà khác mà khi nắm trong tay rồi thì thấy nhàm, chán và không còn thấy giá trị người bạn đời của mình như ngày chưa được chung sống bên nhau nữa.   
Về đến nhà Duyên kể lại cuộc gặp gỡ của mình cho chồng nghe, Ấn tỏ ra vui thích, chàng trách ngay:   
- Sao em không kéo anh ấy bắt về tối nay, ăn cơm với chúng mình cho vui, tha hồ nghe kể chuyện Ba Lê.   
- Em mời ngày mai, sợ tối nay anh có mệt, hay bận chuyện gì...   
- Có bận chuyện gì cũng dẹp lại, gặp người ở xa về là phải dành ưu tiên cho họ, ngày mai em nhớ làm món hoành thánh cho anh ấy ăn để anh ấy biết tài, còn hơn tất cả mấy chệt ở Chợ Lớn.   
- Ai đặt tên cho hai cô bé chú bé nhà nầy đó?   
- Còn ai vào đấy nữa.   
Quốc đã thừa biết nhưng vẫn cứ hỏi để được nghe chính miệng Duyên nói lên, để được uống lấy, hớp lấy, ghi khắc những lời khai thú nhận ấy vào tâm óc mình.   
- Giỏi nhỉ, nhớ dai lắm.   
- Một sự xếp đặt của định mệnh, bố chúng mang tên Ấn, em còn nhớ anh có bảo là mẹ thích thứ cúc Hoàng Kim Ấn. Ông nội đòi đặt tên nhưng em nhất định tranh trước. Về sau các cụ phải chiều vậy, bây giờ thì các cụ và tất cả mọi người cho là cái tên vừa hay lại vừa đặc biệt. Khiếp, em phải mang ba tấc lưỡi ra mà tán tỉnh mãi, nào là quân tử chi hoa, nào là Vô Cúc sử nhân đọa tục... Các cụ thấy mình có lý, và có văn hóa, nên mới chịu nhường cho đó chứ.   
- Bà nầy láo quá nhỉ, dám sửa lời của Tô Đông Pha, người ta bảo vô trúc sử nhân đọa tục chứ ai bảo vô cúc đâu.   
Duyên mỉm cười bí mật.   
- Ấy thế, phải dối trá như vậy mới tranh lại được với các cụ. Tô Đông Pha là nhà thơ, đã là nhà thơ thì phải hiểu giùm tâm trạng của em.   
Quốc gật gù, nhưng hơi có vẻ ngơ ngác, Duyên khoe thêm.   
- Em còn thuộc cả tiền Xích Bích, hậu Xích Bích nữa chứ anh, và còn biết cả cái nơi nào là cái Xích Bích của Tào Tháo, và nơi nào là Xích Bích mà nhà thơ đi chơi đêm hôm ấỵ.. Em cũng bắt chước ngâm hoài câu "Vọng mỹ nhân hề thiên nhất phương" đó, anh có biết không, và đố anh...   
Quốc cắn môi để tự cấm mình, không cho nói lên một lời nào. Chàng biết thêm được một vấn đề, thì ra mối tình vẫn tiếp tục như phần linh hồn của con người có chết đi cũng vẫn còn tiếp tục. Quốc bỏ thổi sáo vì Duyên, và nàng cố trau dồi trí thức, tìm đọc về văn hóa Á Đông để gần chàng trong tâm tưởng.   
Từ nay hai người sẽ trở thành một đôi bạn độc đáo. Họ biết chế ngự tình cảm, thêm Ấn là người thứ ba. Phút đầu tiên hai người đàn ông gặp nhau quả là một phút lịch sử, sự có giáo dục, có học thức, có đạo đức là ba yếu tố cần thiết để gây quân bình cho cuộc đời.   
Ấn phải chịu nhận Quốc là người điển hình cho loại kẻ sĩ, loại người quân tử của thời xưa, càng ngày càng khó gặp, nhất là trong thời buổi loạn ly nầy. Chàng nghĩ đến những loại dã thú đã mất giống trong rừng núi, vì bị sự khai thác của loài người. Cũng như con Pindare, là một loại dã thú ở Á Châu gần bị mất giống vì một thứ tản trúc thức ăn độc nhất của nó không còn tồn tại trên mặt đất. Loại kẻ sĩ như Quốc cũng mất dần vì cái tâm đạo của con người đã mất. Ai cũng chỉ còn nghĩ đến tiền mà thôi, tiền quy định hết cả mọi thứ, chỉ cần có tiền... Không còn chỗ đứng cho thứ người như Quốc nữa. Vì thế mà sau khi nói chuyện, Ấn về bảo với vợ rằng loại người như anh Quốc chúng ta có bổn phận phải giữ gìn, duy trì đừng để mất đi, cũng hệt như loại dã thú ngày nay vậy.   
Quốc cũng khen thầm người chồng của Duyên, thấy anh chàng tận tâm với bệnh nhân, vừa làm ở quân đội vừa làm thêm phòng mạch ở nhà. Sẵn sàng chữa cho người nghèo không lấy tiền, trái với một số bác sĩ của thời đại, học nghề nầy vì nó kiếm ra nhiều tiền nhất.   
Quốc mừng thầm cho Duyên, không rơi vào tay cường hào ác bá, hay là phường túi cơm giá áo nhan nhản trong xã hội. Nhìn cuộc sống đầy đủ, sung túc của vợ chồng Duyên với Ấn, Quốc mới có một chút tin tưởng vào cái xã hội, cái thời đại nầy. Chứng kiến những buổi cơm thân mật mà thỉnh thoảng thấy Duyên âu yếm gắp bỏ cho chồng. Quốc không thấy buồn, không thấy ghen với cái hạnh phúc mà chỉ thấy vui cho Duyên, một niềm vui vị tha, bao dung.   
Sau những buổi cơm thân mật, thường là những buổi hòa nhạc, tiếp theo, bố mẹ đánh đàn cho con thổi sáo. Quốc thường lặng yên ngồi mơ mộng, suy tư, thả hồn theo tiếng sáo, không biết giọng sáo đó là của ai, của chính mình đang thổi, của bé Phi, hay của dĩ vãng. Hình ảnh con bé lúc tỏ, lúc mờ, lúc gần, lúc xa, tiếng sáo như múa, như nhảy, như quay, như cuồng, như một tấm lụa, một làn sương bao phủ xuống, vây quanh thân người.   
Con bé vừa có khiếu lại vừa có tài. Con của Ấn hay là con của Quốc, chỉ có thể là con của Quốc mới thổi nên tiếng sáo ấy, chính là những giấc mơ cuồng loạn của Duyên đã tạo nên con bé. Nhìn những ngón tay bé nhỏ lướt trên thân sáo, Quốc chỉ muốn chạy đến ôn lấy, cắn vào, nhai nuốt hết, để chứng tỏ rằng nó là sở hữu của chính mình... Điên cuồng... nhưng sau đó thì con người trầm lặng lại trở về, và con người nầy bao giờ cũng vững mạnh.   
Hôm nay một dịp, Quốc đến mà mọi người đều vắng nhà, Ấn ở muộn tại phòng mạch vì có bệnh cần. Các con được mời đi ăn sinh nhật tại nhà người bạn. Quốc tưởng đến muộn mà vẫn còn là sớm, định mệnh hay tình cớ. Quốc bấm chuông bước vào hỏi ngay:   
- Hai đứa đâu rồi, mang quà cho chúng nó.   
- Chúng nó được mời đi ăn sinh nhật rồi, chắc sẽ về muộn.   
Không chờ đợi sự vắng mặt của tất cả mọi người như thế, Quốc cảm thấy hơi bị dao động. Chàng định vờ bảo có việc phải đi đâu một lúc sẽ trở lại, nhưng hành động như thế tức là còn thấy mình yếu đuối, không xứng đáng. Người quân tử phải biết chế ngự ngoại giới và cả nội tâm.   
Quốc đi thẳng đến phía tủ sách, nhìn những quyển sách được xếp ngay ngắn. Nhiều quyển được đóng bìa da hay chữ mạ vàng, toàn những sách loại khảo cứu, sưu tầm đứng đắn, không có lấy một quyển văn chương rẻ tiền mà hiện đang ăn khách của nước nầy hay nước khác.   
- Bà bác sĩ cũng chịu khó đọc quá nhỉ.   
- Nói ốt dột, làm như bà bác sĩ u mê lắm.   
Lần nầy là lần thứ mấy Duyên cố tình dùng những chữ điển hình, quê mùa của xứ miền Trung, còn thêm cả chữ "ốt dột" là chữ mà ngay chính người miền Trung mà ngày nay cũng không dùng tới. Đây là những chữ mà hồi mới quen, Quốc đã dùng, cố ý dạy cho Duyên, mười năm qua Duyên vẫn chưa quên.   
- Cây sáo của ông Quốc đâu rồi, hôm nào tôi phải bắt ông thổi lại.   
- Sáo đập từ lâu rồi.   
- Từ bao giờ, chết thật sao lại tàn nhẫn đến thế.   
Từ ngày người ta đi lấy chồng, 12 giờ sau khi nhìn đoàn xe hoạ.. đứng nghễnh cổ, chen chân trong đám quần chúng để nhìn cô dâụ..   
Quốc hạ giọng nói rất khẽ, cố dùng giọng an nhiên như người đọc một trang sách, như sợ vị quan tòa lúc nào cũng như đang ngự trị trong lòng mình nghe được. Duyên cảm động lặng yên một lúc, đôi mắt như mờ đi, không ngờ mình được yêu đến độ ấy. Phức tạp. Người đâu mà quá phức tạp, yêu như thế mà bảo cưới thì lại từ chối không chịu, nhưng biết đâu như thế nầy lại hơn.   
Duyên nhìn Quốc và Quốc nhìn lại Duyên, cái nhìn cảm thông, hiền lành âu yếm, cái nhìn của con chó già nhìn chủ, hứa hẹn suốt cuộc đời còn lại xin nguyện sẽ trung thành, sẽ bảo vệ trong bóng tối, và chỉ dám trong bóng tối mà thôi.   
Người đàn bà tuy biết đặt bổn phận và tình yêu chồng con lên một điểm cao nhất, nhưng cũng không thể nào dối mình, nói rằng không cảm động trước mối tình đầu. Một thứ tình quá thanh khiết, cao quý chưa gợn bụi, một thứ tình được gọi là ly tính dục ấy.   
Những mối tình nào đã bị thể xác làm vẩn đục thì ngày nào gặp lại chắc không thể có sự xúc động, và hai người còn nhau đến hôm nay. Tất cả đều nhờ Quốc, con người rất gàn dở mà hành động xử sự lúc nào cũng quá cao thượng. Giá gặp một người đàn ông khác thì sao?   
Ban nãy, trước khi Quốc đến, Duyên mặc tấm áo khoác để làm bếp. Có chàng, nàng vội chạy vào phòng trong thay áo, cởi bỏ chiếc áo khoác mặc chiếc áo mầu tím than, có thêu lác đác mấy bông cúc, vừa lấy ở hiệu may về. Biết rằng sẽ làm đẹp mắt tất cả mọi người, nhất là Quốc sẽ hiểu ý mình. Nếu thể xác không thể mang đi hiến dâng người yêu thì tất cả tinh thần nàng sẽ dành cho chàng từng lúc.   
Mầu tím nầy ngày xưa đã đưa hai người lại gần nhau, ngày nay tuy cảm tình đã biến thể, nhưng mầu tím còn đó, trời đất còn đó, cảm tình của hai người cũng sẽ còn đó mãi.   
Từ ngày gặp lại Quốc, thấy chàng vẫn sống độc thân mà biết là chỉ vì không thể yêu ai khác hơn mình, biết chàng đập sáo vì mình. Cuộc đời của Duyên như mang thêm một sắc thái độc đáo hơn.Vai trò mà mỗi người phải đóng trong sân khấu xã hội, trong gia đình, đã trở nên nhẹ nhàng hơn. Duyên có thể đóng mãi và từ nay Duyên sẽ không còn những phút mông mênh trống trải, những phút lờ đờ mà chẳng ai dám tìm biết.   
Hình ảnh Quốc lúc nào cũng như đâu đó, chàng là ngôi trà thất của cả gia đình, của Duyên, mỗi khi buồn vui hay có gì thắc mắc. Chỉ cần nhắc ông điện thoại lên là từ đằng xa, một giọng nói đầm ấm đang chờ đợi mình, để nâng đỡ, để dìu dắt, khuyên bảo, như một người thầy, một người anh cả, một người mẹ hiền.   
Duyên ngủ một giấc thật êm, mùi hương châu trà còn vương vương quyện quanh không gian.   
**Hết**

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.  
Nguồn: http://vnthuquan.net  
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.  
  
Nguồn: may4phuong.net  
Được bạn: mickey đưa lên  
vào ngày: 14 tháng 7 năm 2004